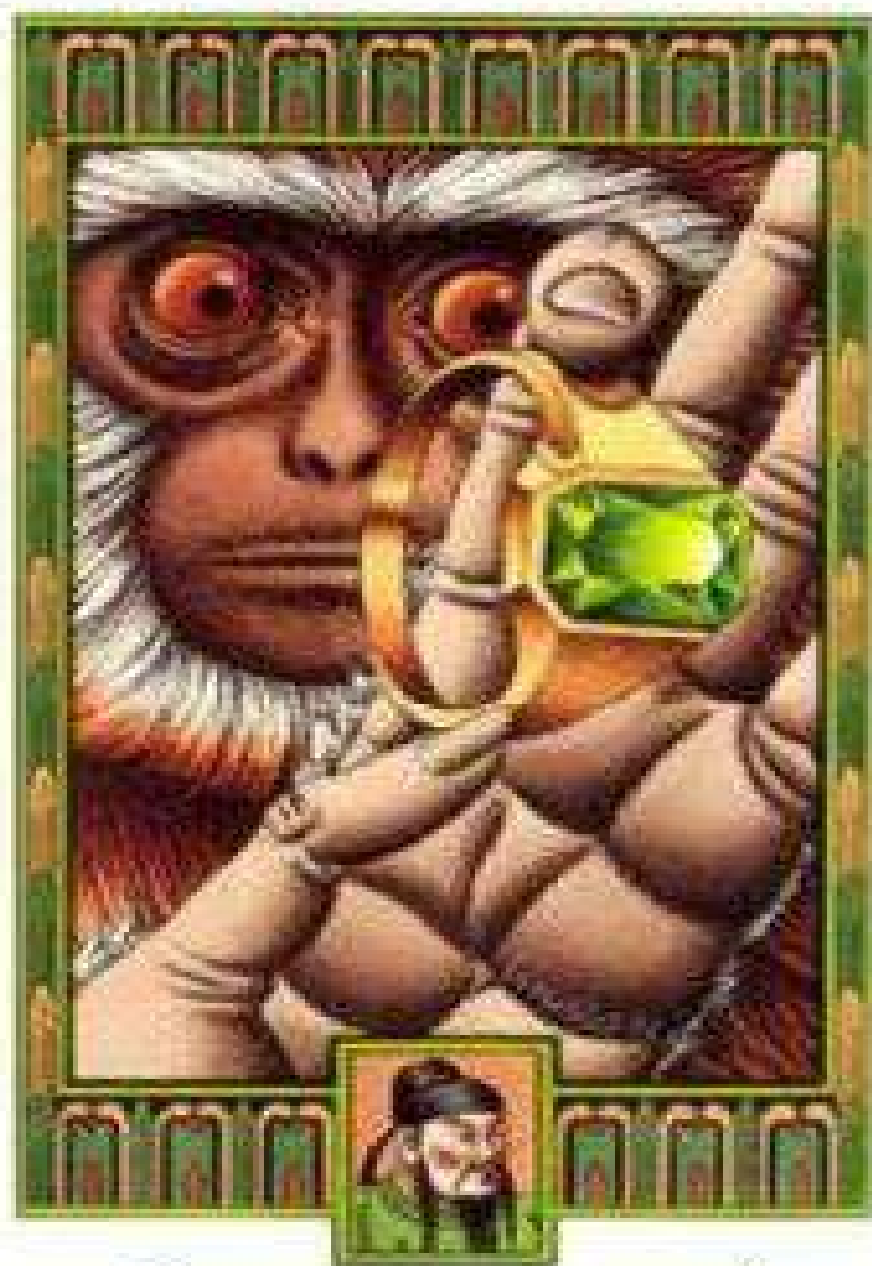


# THE MONKEY AND THE TIGER



JUDGE DEE MYSTERIES

ROBERT VAN GULIK

# **KHI VÀ HỒ**

Tác giả: **Robert van Gulik**

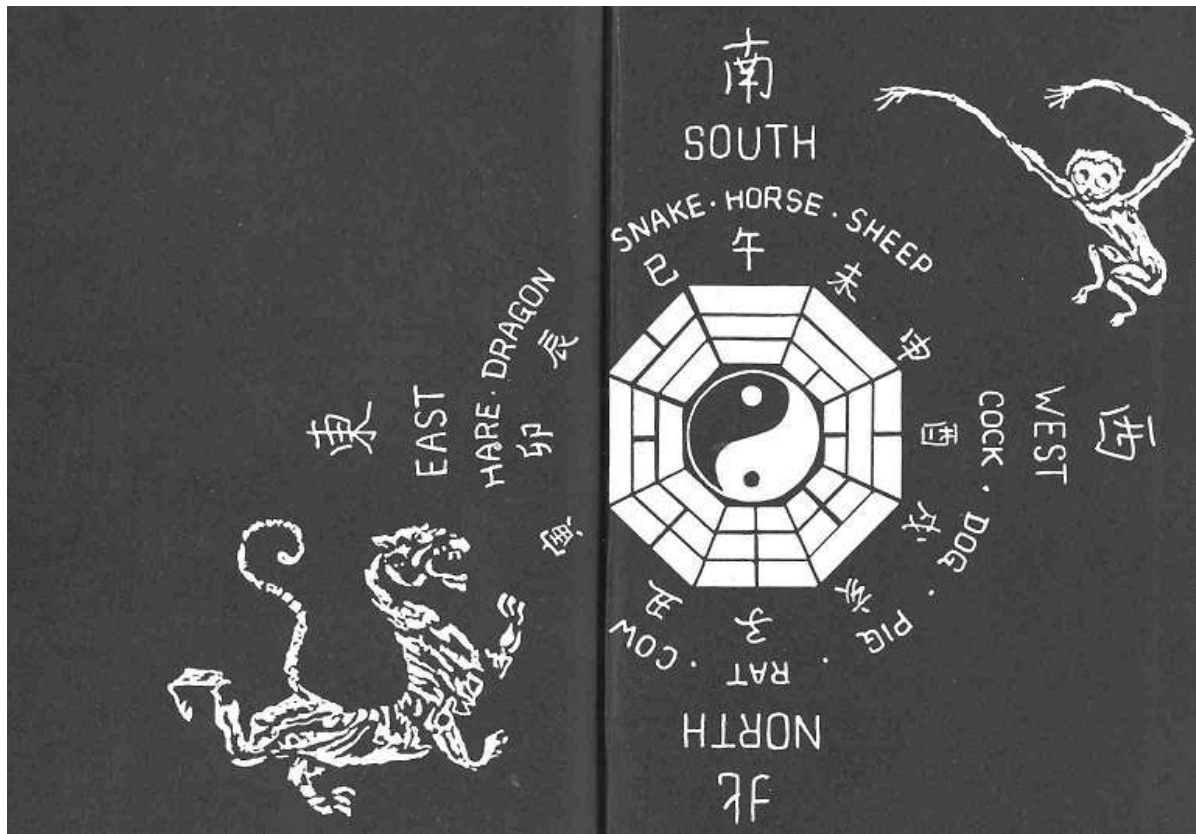
Nguyên tác: **The Monkey and The Tiger**

Dịch giả: **Hà Mai**

Đánh máy: **Hamai227**

Soát lỗi và làm ebook: **Heoconmtv**

Ngày hoàn thành: **18-12-2015**

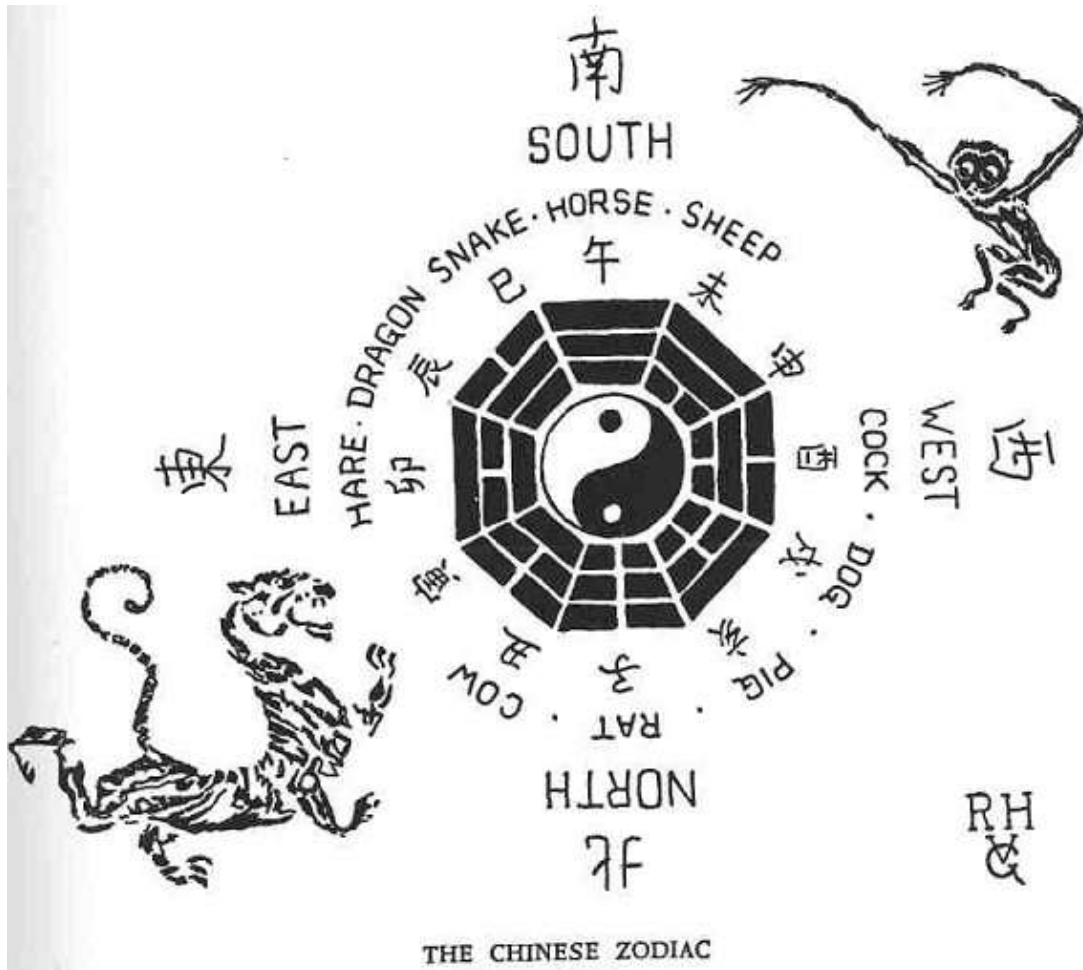


Trong phần kèm theo, cung hoàng đạo của Trung Quốc -- luôn được đại diện với phía nam ở trên -- hình ảnh của loài Khỉ và loài Hổ ở vị trí chính xác của chúng; những loài khác chỉ được thể hiện bằng những kí hiệu theo chu kì. Sự sắp xếp đầy đủ, gọi là "*Mười hai con giáp*", gồm có 1 - Chuột (Bạch Dương); 2 - Trâu (Kim Ngưu); 3 - Hổ (Song Tử); 4 - Thỏ (Cự Giải); 5 - Rồng (Sư Tử); 6 - Rắn (Xử Nữ); 7 - Ngựa (Thiên Bình); 8 - Dê (Hổ Cáp); 9 - Khỉ (Nhân Mã); 10 - Gà (Ma Kết); 11 - Chó (Bảo Bình) và 12 - Lợn (Song Ngư). Chuỗi con giáp này cũng đại diện cho 24 giờ trong ngày: Chuột 11-1 giờ sáng, Trâu 1-3 giờ sáng, v.v...

Chuỗi chu kì thứ hai (không được mô tả ở đây) là "*Mười Can*", đại diện cho Ngũ Hành và Ngũ Hành tinh. Tức là I - Giáp; II - Ất (cả mộc và sao Mộc); III - Bính; IV - Đinh (hỏa, và sao Hỏa); V - Mậu; VI - Kỷ (đất và sao Thổ); VII - Canh; VIII - Tân (kim loại và sao Kim); IX - Nhâm; X - Quý (nước và sao Thủy). Mười hai "con giáp", ghép với mười "can", tạo thành một chu kì lục tuần: I-1, II-2, III-3, IV-4, V-5, VI-6, VII-7, VIII-8, IX-9, X-10, I-11, II-12, III-1, IV-2 và tiếp tục đến X-12. Chu kỳ của sáu mươi kí hiệu lặp đi lặp lại này là nền tảng cho việc tính niên đại của Trung Quốc. Sáu chu kỳ tương ứng 360 ngày của một

năm và "mười hai tháng âm lịch", và cũng là năm chúng tự lặp lại chu kỳ sáu mươi "Một chu kỳ của Trung Quốc". Năm 1900 là VII-1, một năm Chuột, và chúng ta đang sống trong chu kỳ bắt đầu vào năm 1924 với năm Tý I-1; chu kỳ đặc biệt sẽ kết thúc vào năm 1984. Năm nay, năm 1965, là II-6, một năm Rắn, 1966 sẽ III-7, một năm Ngựa.

Mô hình bát giác ở trung tâm của cung hoàng đạo được giải thích trong phần tái bút.



## GIỚI THIỆU NHÂN VẬT

**Buổi sáng của khi:**

Quan tòa Địch: quan tòa của Hàn Nguyên, vào năm 666 sau Công nguyên.

Tào Can: một trong những phụ tá của ông.

Vương: một dược sĩ.

Lang: một chủ tiệm cầm đồ.

Giang Kiêu: một kẻ lang thang.

Cô Giang: em gái anh ta.

Chương: một kẻ lang thang khác.

**Màn đêm của hổ:**

Quan tòa Địch đi từ Phụng Châu đến kinh đô, vào năm 676.

Minh Lượng: một địa chủ giàu có.

Minh Kỳ Nhu: con gái ông.

Ông Minh: em trai của ông, một nhà buôn trà.

Yến Nguyên: người quản lí của địa chủ Minh.

Liêu: người quản gia.

Thúy Cúc: một nữ tỳ.

# BUỔI SÁNG CỦA KHỈ

*Dành riêng tưởng nhớ tới bạn tốt của tôi, chú vượn Bubu, mất tại Port Dickson, Malaya, 12 tháng 7 năm 1962.*

Địch công đang thưởng thức buổi sáng mùa hè mát mẻ ở thư viện đang mở cửa được xây dựng dọc theo phía sau Công đường. Ông vừa ăn xong bữa sáng trong nhà cùng với gia đình, và giờ đang thưởng thức tách trà một mình ở đó, như đã trở thành thói quen của ông trong suốt năm mà ông phục vụ với vai trò là quan tòa ở huyện hồ Hàn Nguyên<sup>[1]</sup>. Ông kéo chiếc ghế bành mây của mình tới gần lan can bằng đá cẩm thạch chạm khắc. Vừa vượt nhẹ bộ râu dài đen nhánh, ông ngược lên một cách hài lòng vào hàng cây cao và bụi cây rậm rạp bao phủ sườn núi sừng sững ngay phía trước thư viện như một bức tường bảo vệ bằng cây xanh tươi mát. Từ đó phát ra nhiều tiếng riu rít bận rộn của các loài chim nhỏ, và tiếng rì rào của dòng thác phía xa xa. Thật là một điều đáng tiếc, ông nghĩ, những khoảnh khắc thoải mái hưởng thụ sự yên bình quá ngắn ngủi. Bây giờ ông sẽ phải đến Công đường ở trước khu tòa án, và xem xét các công văn mới đến.

Đột nhiên có tiếng lá xào xạc và cành cây gãy. Hai bóng hình lông lá màu đen xuất hiện vội vã trèo qua những ngọn cây, đánh đu từ cành này sang cành kia bằng cánh tay dài mảnh của chúng, và để lại một trận mưa lá rơi sau sự náo động của mình. Quan tòa quan sát những con vượn với một nụ cười. Ông không bao giờ chán ghét việc chiêm ngưỡng bóng dáng uyển chuyển của chúng khi chúng di chuyển nhanh nhẹn ngang qua. Dù nhút nhát, những chú vượn sống trên sườn núi đã trở nên quen với con người đơn độc ngồi đó mỗi buổi sáng. Đôi khi một trong số chúng sẽ dừng lại trong một khoảnh khắc ngắn ngủi và khéo léo bắt trái chuối Địch công ném cho chú ta.

Một lần nữa những chiếc lá lại sột soạt. Giờ chú vượn khác lại đến. Nó di chuyển từ từ, chỉ sử dụng một cánh tay dài và bàn tay giống như cái chân của mình. Nó cầm theo một vật nhỏ trong tay trái. Con vượn dừng lại phía trước thư viện, và ngồi trên một cành cây thấp hơn, liếc một cái nhìn tò mò vào vị quan tòa từ đôi mắt nâu tròn của mình. Quan tòa Địch đã thấy thứ con vật nắm trong tay trái: đó là một chiếc nhẫn vàng với một viên đá màu xanh lá cây lấp lánh lớn. Ông biết rằng loài vượn thường chộp lấy các đồ vật nhỏ mà chúng yêu thích, nhưng sự quan tâm của chúng rất ngắn ngủi, đặc biệt là nếu chúng nhận ra chúng không thể ăn những thứ chúng giật được. Nếu ông không thể làm cho con vượn đánh rơi chiếc nhẫn ngay và ở đó, nó sẽ ném đi một nơi nào đó trong rừng, và chủ sở hữu sẽ không bao giờ tìm lại được nó.

Vì quan tòa không có trái cây trong tay để đánh lạc hướng sự chú ý của con vượn khỏi chiếc nhẫn, ông nhanh chóng lấy cái mồi lửa của mình từ tay áo và bắt đầu đặt nó lên bàn trà, cẩn thận quan sát và dò vào từng hành động của nó. Ông thấy qua khoeo mắt rằng con vượn đang nhìn mình. Chẳng mấy chốc nó đã thả rơi chiếc nhẫn, đu mình xuống đến cành thấp nhất và đánh đu ở đó với cánh tay dài ngoằn ngoèo, theo dõi mọi cử chỉ của Quan tòa Địch với sự quan tâm thích thú. Quan tòa thấy có một vài cọng rơm dính vào bộ lông màu đen của nó. Ông không thể giữ sự chú ý của con vật hiệu động lâu hơn được. Con vượn kêu lên một tiếng thân thiện "Wak Wak!". Sau đó di chuyển lên trên một cành cao hơn, và biến mất trong những chiếc lá màu xanh.







## **QUAN TÒA ĐỊCH THẤY CON VƯỜN ĐANG NHÌN MÌNH**

Quan tòa Địch bước qua lan can và xuống các tầng đá phủ đầy rêu lót dưới lối đi trên dốc núi. Chẳng bao lâu ông đã phát hiện ra chiếc nhẫn lấp lánh. Ông cầm nó lên và trèo trở lại vào thư viện. Nhìn kỹ hơn thấy nó khá lớn, rõ ràng là chiếc nhẫn của một người đàn ông. Nó có hai con rồng quấn lại với nhau bằng vàng, và viên ngọc lục bảo lớn khác thường với chất lượng tuyệt hảo. Chủ sở hữu sẽ rất vui khi nhận lại được thứ đồ cổ quý giá này. Ngay khi ông sắp bỏ chiếc nhẫn vào tay áo của mình, mắt ông dừng lại ở một vài chỗ gỉ màu nâu bên trong. Nhẫn đôi lông mày rậm, ông đưa chiếc nhẫn tới gần hơn. Những vết bẩn nhìn khác thường giống như vết máu khô.

Ông quay lại và vỗ tay. Khi quản gia ngôi nhà cũ của ông bước vào thư viện, ông hỏi:

- Có cái nhà nào trên sườn núi đó không, quản gia?
- Không có đâu, thưa ngài. Sườn núi quá dốc, và bao phủ toàn bộ bởi khu rừng rậm. Mặc dù có một số biệt thự trên đỉnh núi.
- Phải, ta nhớ đã nhìn thấy những biệt thự mùa hè. Ông có biết ai đang sống ở đó không?
- Có, thưa ngài, ví dụ như ông chủ tiệm cầm đồ Lang. Và cũng có cả Vương, dược sĩ.
- Lang ta không biết. Và ông nói là Vương phải không? Ta cho rằng ý ông là chủ sở hữu của các hiệu thuốc lớn trong khu chợ, đối diện với đền thờ Khổng Tử phải không? Một ông bạn nhỏ con, bảnh bao và trông luôn lo ngại?

- Đúng vậy, thưa ngài. Ông ta cũng có lý do chính đáng để trông lo lắng như vậy, thưa ngài. Tôi nghe nói công việc kinh doanh của ông ta năm nay không tốt lắm. Và con trai duy nhất của ông ta bị khiếm khuyết về tâm thần. Anh ta sẽ hai mươi tuổi trong năm tới mà vẫn không biết đọc, không biết viết. Tôi không biết điều gì đã tạo nên một cậu bé như thế...

Quan tòa Địch gật đầu lơ đãng. Các biệt thự trên sườn núi khá cách biệt, vì loài vượn quá nhút nhát để mạo hiểm vào một khu vực có người ở. Nó có

thể đã nhặt được nó, tất nhiên, trong một góc yên tĩnh của một khu vườn rộng lớn trên đó. Nhưng dù vậy nó cũng sẽ có thể ném nó đi từ lâu trước khi nó qua khu rừng và đến chân dốc. Con vượn chắc chắn đã tìm thấy chiếc nhẫn xa hơn phía dưới.

Ông bảo người quản gia lui ra và xem xét chiếc nhẫn. Sự long lanh của viên ngọc lục bảo bỗng dường như trở nên xám xịt, nó đã trở thành một con mắt âm ỉ nhìn ông với một ánh mắt buồn bã. Khó chịu với sự bối rối của mình, ông nhanh chóng đưa nó trở lại vào tay áo. Ông sẽ phát một thông cáo công khai mô tả chiếc nhẫn, và sau đó chủ sở hữu sẽ sớm trình diện tại tòa án và đó sẽ là kết thúc của nó. Ông đi vào trong, và đi qua nơi ở của mình tới khu vườn phía trước, và từ đó về đến sân công đường của khu tòa án....

Không khí ở đó khá mát mẻ, vì các tòa nhà lớn xung quanh sân bảo vệ nó khỏi ánh nắng mặt trời buổi sáng. Đội trưởng đội lính được kiểm tra trang bị của một tá người dưới quyền mình, xếp hàng ở giữa sân. Tất cả mắt tập trung khi họ nhìn thấy quan tòa đến gần. Quan tòa Địch sắp đi qua họ, sang công đường ở phía bên kia, thì một ý nghĩ đột ngột khiến ông dừng chân. Ông hỏi đội trưởng:

- Người có biết bất cứ điều gì về nơi ở của một số người trong khu rừng trên sườn núi, phía sau nơi ở của ta không?

- Không ạ, thưa Ngài, không có nhà, theo như tôi biết. Mặc dù nửa chặng đường lên có một túp lều. Một căn lều gỗ nhỏ, trước đây được một người tiều phu sử dụng. Giờ nó đã bị bỏ không một thời gian dài. Rồi, ông ta nói thêm về nghiêm trọng:

- Những kẻ lang thang thường ở lại đó qua đêm, thưa ngài. Đó là lý do tại sao tôi đi lên đó thường xuyên. Chỉ để xem chúng nó có làm gì quỷ quái không.

Điều này có thể hợp lí. Trong một túp lều hoang vắng, nửa con đường lên dốc...

- Người nói là thường xuyên sao? - Ông hỏi mạnh.

- Vâng, tôi muốn nói... mỗi năm hoặc sáu tuần một lần, thưa ngài. Tôi...

- Ta không gọi đó là thường xuyên!. Quan tòa ngắt lời anh ta cộc lốc. - Ta hy vọng người... Ông dừng lại giữa chừng. Không nên cư xử như vậy. Một cảm giác mơ hồ, khó chịu làm cho ông mất bình tĩnh. Chắc hẳn là do đồ ăn mặn trong dạ dày nhiều quá đã làm hỏng tâm trạng dễ chịu, thoải mái của ông. Ông không nên ăn thịt với cơm buổi sáng... Ông lại tiếp tục, một cách thân thiện hơn:

- Làm thế nào để đến túp lều từ đây, đội trưởng?

- Một phần tư giờ đi bộ, thưa ngài. Trên lối đi hẹp dẫn lên dốc.

- Đúng vậy. Gọi Tào Can tới đây!

Đội trưởng chạy đến Công đường. Anh ta trở lại với một người đàn ông lớn tuổi, gầy gò, mặc một chiếc áo choàng bông dài màu nâu nhạt và có một chiếc mũ vuông cao màu đen trên đầu. Anh có một khuôn mặt dài u sầu với một bộ ria mép rủ xuống và một bộ râu mỏng manh, và ba sợi lông dài mọc từ cái mụn cóc trên má trái. Khi Tào Can chúc vị quan của mình một buổi sáng tốt lành, quan tòa Địch đưa trợ lý của ông đến góc sân. Ông cho anh xem chiếc nhẫn và nói với anh làm thế nào ông có nó. "Anh hãy chú ý vết máu khô dính vào nó. Có thể là chủ sở hữu đã bị đứt tay khi đi dạo trong rừng. Ông ta đã lấy chiếc nhẫn ra trước khi rửa tay ở suối, và sau đó con vượn đã ăn trộm nó. Vì nó là thứ quý giá, và vì chúng ta vẫn còn một giờ trước khi phiên xử buổi sáng bắt đầu, chúng ta sẽ đi lên đó và xem xét một chút. Có lẽ là chủ sở hữu vẫn còn đang lang thang để tìm kiếm chiếc nhẫn. Có công văn quan trọng nào mới chuyển tới buổi sáng nay không?".

Khuôn mặt dài, tái xám của Tào Can cúi xuống khi anh trả lời:

- Có một tin nhắn ngắn gọn từ Chương Bình, từ chấp sự Hồng của chúng ta, thưa ngài. Ông báo cáo rằng Mã Long và Triệu Thái chưa thành công trong việc phát hiện ra đầu mối.

Quan tòa Địch cau mày. Chấp sự Hồng và hai phụ tá khác của ông đã rời khỏi đây tới huyện lân cận Chương Bình hai ngày trước, để hỗ trợ bạn đồng nghiệp của quan tòa Địch người đang phải xử lý một vụ án khó khăn ở một khu tại huyện của mình. "Chà", ông nói với một tiếng thở dài, - Đi nào. Một

cuộc đi bộ ngắn sẽ tốt hơn cho chúng ta! Ông ra hiệu cho đội trưởng và bảo anh đi cùng họ với hai người lính.

Họ rời khỏi khuôn viên tòa án bằng cửa sau và một lối đi nhỏ dọc theo con đường bùn đất chật hẹp, đội trưởng bước vào một lối đi dẫn lên khu rừng.

Con đường cao dần theo hình dích dắc nhưng nó vẫn là một cuộc leo núi khó khăn. Họ không gặp một ai cả và âm thanh duy nhất mà họ nghe thấy là tiếng kêu ríu rít của các loài chim, cao tít trên ngọn cây. Sau khoảng một phần tư giờ đội trưởng dừng lại và chỉ vào một cụm cây cao xa hơn bên trên.

- Nó ở đó ạ, thưa ngài! - Anh ta thông báo.

Chẳng mấy chốc họ thấy chính mình đang ở trong một khoảng rừng trống nhỏ bao quanh bởi những cây sồi cao. Ở phía sau là một căn lều gỗ nhỏ với mái tranh phủ đầy rêu. Cánh cửa bị đóng lại, cửa sổ duy nhất cũng đóng. Ở phía trước là một chiếc cối làm bằng thân một cây cổ thụ; bên cạnh đó là một đồng rơm. Nó trông như một ngôi mộ vậy; một nơi dường như hoàn toàn hoang vắng.

Quan tòa Địch đi qua bãi cỏ cao, ẩm ướt và kéo cánh cửa mở ra. Ở bên trong mờ tối, ông nhìn thấy một cái bàn gỗ thông với hai chiếc ghế đẩu, và dựa vào bức tường phía sau là một tấm ván giường trống trơn. Trên sàn nhà phía trước có một dáng hình của một người đàn ông, mặc một chiếc áo khoác và quần dài bằng vải màu xanh bạc màu. Quai hàm ông ta bị chảy xệ, đôi mắt mờ đục mở to.

Thẩm phán nhanh chóng quay lại và ra lệnh cho đội trưởng mở cửa chớp. Sau đó, ông và Tào Can ngồi xổm xuống bên thân người nằm nghiêng. Đó là một người đàn ông lớn tuổi, gầy nhưng khá cao. Ông có một khuôn mặt rộng, đều đặn với một bộ ria mép màu xám và một chòm râu ngắn, cắt tỉa gọn gàng. Mái tóc màu xám trên đỉnh đầu có một khối máu vón cục. Tay phải khoanh lại trên ngực, tay bên trái duỗi ra, đặt cạnh bên cơ thể. Quan tòa Địch cố gắng nâng cánh tay nhưng không thể vì nó đã cứng lại hoàn toàn. "Chắc đã chết đêm qua!" - Ông lẩm bẩm.

- Có gì đó đã xảy ra với bàn tay trái của ông ta, thưa ngài? - Tào Can hỏi.

Bốn ngón tay đã bị cắt đứt chỉ còn đốt cuối cùng, chỉ để lại gốc ngón bị máu bao phủ. Chỉ có ngón tay cái còn nguyên vẹn.

Quan toà quan sát bàn tay rám nắng bị cắt xén một cách cẩn thận.

- Anh có thấy vết hằn hẹp làm da trắng hơn chỗ khác quanh ngón trở không, Tào Can? Cái viền bất thường của nó tương ứng với mặt con rồng quấn nhau của chiếc nhẫn ngọc lục bảo. Linh cảm của ta đã đúng. Đây là chủ sở hữu, và ông ta đã bị ám sát. Ông đứng dậy và nói với đội trưởng, "Bảo người của người mang xác chết ra ngoài!".

Trong khi hai người lính kéo người chết đi, quan tòa Địch và Tào Can nhanh chóng tìm kiếm túp lều. Sàn nhà, bàn và hai ghế đầu được bao phủ bởi một lớp bụi dày, nhưng tấm ván giường trống trơn đã được lau chùi rất kỹ lưỡng. Họ không thấy một vết máu nào. Chỉ vào nhiều dấu chân lẫn lộn trên sàn nhà đầy bụi, Tào Can nhận xét:

- Rõ ràng có một số người đã ở đây đêm qua. Dấu vết ở đây dường như được để lại bởi một chiếc giày nhỏ, nhọn của phụ nữ. Và ở kia có dấu giày của một người đàn ông và là một kẻ rất to con!

Quan tòa gật đầu. Ông xem xét sàn nhà một lúc rồi nói: "Ta không thấy bất kỳ dấu vết cơ thể đã bị kéo lê trên sàn nhà, vì vậy vụ sát nhân phải được thực hiện bên trong. Chúng đã dọn sạch tấm ván giường. Rồi, thay vì đặt xác chết ở đó, chúng lại đặt nó trên sàn nhà! Thật là một chuyện lạ lùng! Chà, chúng ta hãy đi xem xét lại xác chết".

Bên ngoài quan tòa Địch chỉ vào đồng rơm và tiếp tục:

- Tất cả mọi thứ đều phù hợp, Tào Can. Ta nhận thấy một vài cọng rơm bám vào lông con vượn. Khi thi thể đang bị mang đến túp lều, chiếc nhẫn đã tụt khỏi ngón trở bên tay trái và rơi vào đồng rơm. Khi con vượn đi ngang qua đây sáng sớm nay, đôi mắt sắc nét của nó đã phát hiện ra vật lấp lánh trong đồng rơm, và nó nhặt lên. Chúng ta đã mất một phần tư giờ để đến đây dọc theo con đường quanh co, nhưng theo đường chim bay chỉ mất một quãng đường ngắn từ đây đến những cái cây ở chân dốc, phía sau nhà ta. Nó đã mất rất ít thời gian để chạy xuống dưới thông qua các ngọn cây.

Tào Can khom người xuống kiểm tra cái cối gỗ.

- Không có dấu vết của máu ở đây, thưa ngài. Và bốn ngón tay bị cắt không tìm thấy ở đâu cả.

- Rõ ràng người đàn ông đã bị cắt xẻo và bị sát hại ở một nơi khác, quan tòa nói. - Xác chết của ông đã mang tới đây sau đó.

- Kẻ giết người hẳn phải là một người rất to lớn, thưa ngài. Đây không phải là một công việc dễ dàng để mang được một thi thể đi qua các con đường lên đây. Tất nhiên, trừ khi kẻ giết người đã có trợ giúp.

- Hãy kiểm tra cái xác!

Khi Tào Can bắt đầu kiểm tra quần áo của người chết, quan tòa Dịch cẩn thận kiểm tra phần đầu. Ông nghĩ xương sọ hẳn là đã bị đánh mạnh vào từ phía sau, với một dụng cụ khá nhỏ nhưng nặng, có thể là một chiếc búa sắt. Sau đó ông quan sát bàn tay phải còn nguyên vẹn. Lòng bàn tay và bên trong các ngón tay khá thô ráp, nhưng móng tay lại khá dài và được giữ gìn cẩn thận.

- Hoàn toàn không có gì, thưa ngài! Tào Can kêu lên khi anh đứng thẳng lại. - Thậm chí không cả một chiếc khăn tay! Kẻ giết người hẳn đã lấy đi tất cả mọi thứ để có thể dẫn đến việc xác định danh tính nạn nhân.

- Tuy nhiên chúng ta có chiếc nhẫn, - Quan tòa quan sát. - Hẳn ta đã lên kế hoạch lấy nó. Khi hẳn nhận ra nó đã mất tích, thì phải hiểu ra rằng nó đã bị rơi từ trên ngón tay bị cắt ở đâu đó trên đường tới đây. Hẳn có thể đã tìm kiếm nó với một chiếc đèn lồng, nhưng vô ích. Ông quay sang đội trưởng, người đang nhai một cây tằm với một cái nhìn buồn chán, và cộc lốc hỏi: "Đã nhìn thấy người đàn ông này trước kia chưa?"

Đội trưởng bật dậy chú ý.

- Không ạ, đại nhân. Chưa bao giờ! Anh ta liếc một cái nhìn dò hỏi vào hai người lính. Khi họ lắc đầu, anh ta nói thêm: - Chắc là một kẻ lang thang đến từ vùng nào đó xa biển, thưa ngài.

- Bảo người của người làm một cái cang từ một vài cành cây to và mang thi thể về tòa án. Hãy để nhân viên và những người khác ở tòa án xem qua

nó, và xem liệu ai trong số họ biết người này. Sau đó người hãy báo nhân viên, đi đến hiệu thuốc của ông Vương trong chợ, và yêu cầu ông ta đến gặp ta trong văn phòng của ta.

Trong khi đi bộ xuống dốc Tào Can tò mò hỏi:

- Ngài có nghĩ rằng được sĩ biết thêm gì về việc này không, thưa ngài?

-Ồ không. Nhưng vừa có ý nghĩ lóe lên với ta đó là xác chết có thể đã được mang xuống dễ như lên đồi vậy! Vì vậy, ta muốn hỏi Vương liệu có một vụ đánh nhau nào giữa những kẻ lang thang hoặc những tên dê tiện trên sườn núi đêm qua không. Đồng thời ta muốn hỏi ông ta về người khác cũng đang sống ở đó, bên cạnh ông ta và chủ tiệm cầm đồ Lang. Trời, chiếc áo choàng của ta bị mắc rồi!

Khi Tào Can tháo nhánh cây đầy gai, quan tòa Địch nói tiếp: - Trang phục của người chết cho thấy đó là một người lao động hoặc thợ thủ công, nhưng ông ta có khuôn mặt của một nhà trí thức. Và bàn tay phải rúm nắng và chai sạn nhưng được giữ gìn tốt cho thấy một người đàn ông có học vấn và giàu có, người thích sống ngao du đây đó. Ta kết luận ông ta là một người đàn ông giàu có từ thực tế là ông ta sở hữu chiếc nhẫn ngọc lục bảo đắt tiền.

Tào Can vẫn im lặng trên suốt phần còn lại của con đường. Tuy nhiên khi họ vừa đến con đường bùn anh chậm rãi nói:

- Tôi không nghĩ rằng chiếc nhẫn đắt tiền chứng tỏ rằng người đàn ông giàu có, thưa ngài. Kẻ lang thang rất mê tín dị đoan như một lẽ dĩ nhiên vậy. Chúng thường bám chặt một phần đồ trang sức ăn cắp, chỉ vì chúng tin rằng nó sẽ mang lại cho chúng sự may mắn.

- Khá lắm. Chà, ta sẽ đi và thay đồ bây giờ, vì ta bị ướt hết rồi. Anh hãy gặp ta ngay, trong văn phòng riêng của ta.

Sau khi quan tòa Địch đã tắm và thay vào lễ phục bằng gấm màu xanh lá cây, ông chỉ vừa có thời gian cho một tách trà. Rồi Tào Can giúp ông đội chiếc mũ quan tòa cánh chuồn đen lên đầu, và họ đi cùng nhau đến tòa đại sảnh, liền kề văn phòng riêng quan tòa Địch. Chỉ có một số vấn đề thường nhật được đưa lên, do đó, quan tòa có thể gõ búa và đóng cửa phiên tòa sau



chỉ nửa giờ. Quay trở lại văn phòng riêng của mình, ông tự ngồi phía sau bàn viết lớn, đẩy đồng công văn sang một bên và đặt chiếc nhẫn ngọc lục bảo trước mặt mình. Sau đó, ông lấy cái quạt gấp của mình từ tay áo và nói, chỉ vào chiếc nhẫn:

- Một vụ lạ lùng, Tào Can! Những ngón tay bị cắt có thể có ý nghĩa gì? Rằng kẻ giết người đã tra tấn nạn nhân trước khi giết ông ta, để làm cho ông nói một cái gì đó? Hoặc hẳn đã cắt các ngón tay ra sau khi giết người, bởi vì chúng mang một số dấu hiệu hoặc gì khác có thể chứng minh danh tính người đàn ông đã chết?

Tào Can không trả lời ngay. Anh rót một tách trà nóng cho quan tòa, sau đó lại ngồi xuống cái ghế đầu trước bàn làm việc và bắt đầu từ từ vuốt ba sợi lông dài mọc lên từ má trái của mình:

- Vì bốn ngón tay dường như đã bị cắt đứt cùng một nhất, tôi nghĩ rằng giả thuyết thứ hai của ngài là đúng, thừa đại nhân. Theo đội trưởng của chúng ta, đó là túp lều bỏ hoang thường được sử dụng bởi những kẻ lang thang. Bây giờ, rất nhiều những tên lưu manh lang thang tổ chức thành các băng nhóm thông thường hoặc huynh đệ bí mật. Mỗi thành viên tương lai phải tuyên thệ trung thành với thủ lĩnh của băng đảng, và để làm bằng chứng sự chân thành và lòng can đảm là tự trang trọng cắt đứt đầu ngón tay út bên trái của mình. Nếu đây thực sự là một băng nhóm giết người, sau đó những kẻ giết người có thể cũng đã chặt bốn ngón tay để che giấu sự cắt xén ngón tay út, và do đó phá hủy một đầu mối quan trọng tới băng nhóm.

Quan tòa Địch vỗ quạt của mình lên bàn.

- Lý luận xuất sắc, Tào Can. Hãy bắt đầu bằng giả định rằng anh đúng. Trong trường hợp đó...

Có một tiếng gõ cửa. Nhân viên điều tra đến và trân trọng chào hỏi quan tòa. Ông đặt một báo cáo chính thức trải ra trên bàn và nói:

- Đây là báo cáo khám nghiệm tử thi của tôi, đại nhân. Tôi đã viết về tất cả các chi tiết, ngoại trừ tên, tất nhiên. Người chết chắc khoảng năm mươi tuổi, và ông ta dường như có sức khỏe tốt. Tôi không tìm thấy hoặc bất kỳ khuyết tật của cơ thể, hoặc vết bớt lớn hơn hoặc vết sẹo. Không có vết bầm

tím hoặc có dấu hiệu bạo lực khác. Ông đã bị giết bởi một cú đánh vào phía sau đầu, có lẽ là từ một chiếc búa sắt, nhỏ nhưng nặng. Bốn ngón tay của bàn tay trái đã bị cắt, hoặc trực tiếp trước hoặc sau khi giết người. Ông ta chắc hẳn đã bị giết chết đêm qua.

Điều tra viên gãi đầu, sau đó lại tiếp tục có phần ngại ngần:

- Tôi phải thú nhận rằng tôi khá bối rối bởi những ngón tay bị mất, thưa ngài. Tôi không thể hiểu một cách chính xác chúng đã bị cắt đứt như thế nào. Xương ở các gốc ngón còn lại không bị nghiền nát, da thịt dọc theo vết cắt không bị thâm tím, và làn da không hề có vết rách. Bàn tay chắc đã bị chia ra trên một mặt phẳng, sau đó tất cả bốn ngón tay bị cắt cùng một lúc bởi một nhát của một số lưỡi dao cạo lớn. Nếu nó đã được thực hiện bằng một cái rìu lớn, hoặc một thanh kiếm hai tay, người ta sẽ không bao giờ có được vết cắt hoàn toàn thẳng, sạch sẽ như vậy. Tôi thật sự không biết phải nghĩ gì!

Quan tòa Địch liếc qua báo cáo. Nhìn lên, ông hỏi những điều tra viên:

- Thế còn về đôi chân của ông ta?

- Tình trạng của chúng cho thấy đây là một kẻ lang thang, thưa ngài. Những vết chai ở những nơi thông thường, và móng chân bị rách. Bàn chân của một người đàn ông đi rất nhiều, thường đi chân trần.

- Ta biết rồi. Có ai nhận ra ông ta không?

- Không thưa ngài. Tôi có mặt trong khi các nhân viên của tòa án xem qua cơ thể đã chết. Không có ai từng thấy ông ta trước đây.

- Cảm ơn người. Người có thể đi.

Đội trưởng, người đã phải chờ trong hành lang cho đến khi cuộc nói chuyện kết thúc, bây giờ bước vào và thông báo rằng ông Vương dượng sĩ đã đến.

Quan tòa Địch đóng cái quạt của mình lại. - Cho ông ta vào! Ông ra lệnh cho đội trưởng.

Dượng sĩ là một người đàn ông bảnh bao nhỏ thó với một tư thế nhỏ nhẹ, mặc rất gọn gàng một bộ y phục bằng lụa đen và chiếc mũ đen vuông. Ông có một khuôn mặt xanh xao, hơi dè dặt, được điểm bằng một bộ ria mép màu

đen tuyền và chòm râu. Sau khi ông đã làm một cái cúi chào, quan tòa Địch bảo ông một cách lịch sự:

- Ngồi xuống đi, ông Vương! Chúng ta đang không ở trong tòa án. Ta rất tiếc đã làm phiền, nhưng ta cần một số thông tin về tình hình trên sườn núi. Vào ban ngày ông luôn ở cửa hàng trong chợ, tất nhiên, nhưng ta cho rằng ông ở buổi tối và ban đêm tại căn biệt thự trên núi của ông?

- Vâng thực sự vậy, thưa đại nhân. Vương trả lời với một giọng nói chùng mực, có văn hóa. - Trên đó mát hơn nhiều so với trong thành phố, vào thời điểm này của năm.

- Chính xác. Ta nghe nói rằng một số tên lưu manh gây rối ở đó đêm qua.

- Không ạ, mọi thứ đều yên tĩnh đêm qua, thưa ngài. Đúng là mọi kẻ lang thang và những tên dê tiện đều ở đó. Chúng ở đó suốt đêm trong rừng, vì chúng sợ vào thành phố vào giờ muộn thì tuần tra đêm có thể bắt giữ chúng. Sự hiện diện của những kẻ vô lại là nhược điểm duy nhất của khu phố mà tôi không mong muốn nhất. Đôi khi chúng tôi nghe chúng la hét và cãi nhau trên đường, nhưng tất cả các biệt thự ở đó, trong đó có tôi, có bức tường ngoài cao, vì vậy chúng tôi không cần phải sợ cướp, và chúng tôi chỉ cần phớt lờ chúng.

- Tôi sẽ đánh giá cao nếu ông cũng sẽ hỏi đầy tớ của mình, ông Vương. Cuộc gây rối có thể không xảy ra trên đường lớn, nhưng có thể ở đằng sau căn nhà của ông, trong rừng.

- Tôi có thể thông báo cho đại nhân ngay bây giờ là họ không thể nhìn thấy hoặc nghe thấy bất cứ điều gì. Tôi đã ở nhà toàn bộ buổi tối, và không ai trong số chúng tôi đã đi ra ngoài. Ngài có thể hỏi ông Lang, chủ tiệm cầm đồ, thưa ngài. Ông ấy sống bên cạnh, và ông ... ông ấy ở đây khá thường xuyên.

- Có ai khác đang sống ở đó không, ông Vương?

- Lúc này không có ai, thưa ngài. Có hơn ba biệt thự, nhưng những thương gia giàu có từ kinh đô chỉ đến vào kì nghỉ hè. Cả ba đều không có ai ở bây giờ.

- Ta biết rồi. Chà, cảm ơn rất nhiều, ông Vương. Ông có phiền đi đến nhà xác với đội trưởng không? Ta muốn ông xem xét xác của một kẻ lang thang, và cho ta biết ông đã nhìn thấy ông ta trong khu phố của ông gần đây không.

Sau khi được sĩ đã xin phép lui ra với một cái cúi chào, Tào Can nói:

- Chúng ta cũng phải tính đến khả năng người đàn ông bị sát hại tại đây trong thành phố, thưa ngài. Trong một quán rượu hoặc trong một nhà thổ tầm thường nào đó.

Quan tòa Địch lắc đầu.

- Nếu đó là điều đã xảy ra, Tào Can, chúng sẽ giấu cái xác dưới sàn nhà, hoặc ném nó vào một cái giếng khô. Chúng sẽ không bao giờ dám chịu rủi ro của việc đưa nó vào sườn núi, vì sau đó chúng sẽ bắt buộc phải đi qua gần tòa án này. Ông lại lấy chiếc nhẫn từ tay áo mình và đưa cho Tào Can. - Khi điều tra viên bước vào, ta vừa định đề nghị anh đi xuống thị trấn và đem chiếc nhẫn này tới hỏi xung quanh trong các hiệu cầm đồ nhỏ ở đó. Anh có thể làm vậy bây giờ. Anh không cần phải lo lắng về công việc thường nhật ở Tòa án, Tào Can! Ta sẽ lo mọi việc, sáng nay.

Ông cho phụ tá của mình lui ra với một nụ cười khích lệ, sau đó ông bắt đầu phân loại ra các thư từ công văn đã đến trong buổi sáng hôm đó. Ông lấy những hồ sơ cần thiết từ các kho lưu trữ, và ngồi vào chỗ để làm việc. Ông bị quấy rầy một lần duy nhất, khi đội trưởng vào trong báo cáo rằng ông Vương đã xem cái xác và nói rằng ông ta không nhận ra kẻ lang thang đã chết.

Vào buổi trưa quan tòa được phục vụ một khay với cháo và rau muối ăn tại bàn làm việc, với một trong những nhân viên Tòa án phục vụ bên cạnh. Trong khi nhấm nháp một tách trà đặc ông khái quát trong tâm trí của mình trường hợp của kẻ lang thang bị sát hại. Ông chậm rãi lắc đầu. Mặc dù các sự kiện đã được đưa ra ánh sáng cho tới giờ ám chỉ tới một vụ giết người của băng nhóm, ông vẫn tìm kiếm cách tiếp cận khác. Tuy nhiên ông vẫn phải thừa nhận những nghi ngờ của mình chỉ dựa trên những cơ sở hời hợt: chỉ với cảm giác của ông rằng người đàn ông đã chết không phải một kẻ lang thang, nhưng là một kẻ có giáo dục, một con người thông minh, và một nhân vật lớn. Ông quyết định rằng trong lúc này ông sẽ không trao đổi sự do dự của

mình với phụ tá. Tào Can mới phục vụ ông có mười tháng, và cậu ta rất hăm hở khiến quan tòa thấy ngại làm nản lòng cậu ta bằng việc hỏi về tính hợp lệ các giả thuyết của cậu ta về tầm quan trọng của bốn ngón tay bị mất. Và sẽ rất sai trái nếu dạy cho cậu ta làm theo cảm tính hơn là thực tế!

Với một tiếng thở dài quan tòa Địch đặt tách trà xuống và kéo một hồ sơ cồng kềnh về phía mình. Nó chứa tất cả các giấy tờ liên quan đến vụ án buôn lậu ở huyện lân cận của Chương Bình. Bốn ngày trước, các lính nha phủ đã bất ngờ phát hiện được ba tên đàn ông đang cố gắng chuyển hai cái thùng qua con sông làm thành ranh giới giữa hai huyện. Những tên này đã chạy trốn vào rừng Chương Bình, để lại những cái hộp phía sau. Chúng đựng đầy những gói nhỏ có chứa vàng và bạc vụn, long não, thủy ngân, nhân sâm - loại rễ thuốc đắt tiền nhập khẩu từ Triều Tiên và tất cả các mặt hàng được áp dụng thuế cao. Vì cuộc bắt giữ diễn ra tại Chương Bình, vụ án liên quan đến vị đồng nghiệp của Địch công, quan tòa của huyện đó. Nhưng ông ta lại tình cờ thiếu người và đã yêu cầu sự hỗ trợ của Địch công. Quan tòa đã đồng ý ngay, sẵn tiện vì ông nghi ngờ rằng bọn buôn lậu có đồng lõa trong huyện của mình. Ông đã cử cố vấn già đáng tin cậy của mình chấp sự Hồng đến Chương Bình, cùng với hai phụ tá của ông Mã Long và Triệu Thái. Họ đã lập tổng hành dinh của họ ở trạm gác quân đội ở cây cầu vượt qua con sông giữa hai huyện.

Quan tòa lấy bản đồ phác họa của khu vực từ các tài liệu, và nghiên cứu nó một cách chăm chú. Mã Long và Triệu Thái đã lùng sục khu rừng với các lính nha phủ, và thăm vấn những người nông dân sống trong các khu vực xa hơn, mà không phát hiện ra một đầu mối nào cả. Thật là một chuyện khó khăn, vì chính quyền cao hơn luôn luôn để ý nghiêm trọng tới việc trốn thuế. Thứ sử, cấp trên trực tiếp của quan tòa Địch và vị đồng nghiệp của ông ở Chương Bình, đã gửi một tin nhắn kiên quyết, nói rằng ông ta hy vọng có kết quả nhanh chóng. Ông ta đã nói thêm rằng vấn đề này rất cấp bách, vì số lượng lớn và chi phí cao của những món hàng lậu chứng tỏ rằng nó không phải ngẫu nhiên do bọn buôn lậu địa phương. Chúng phải có một tổ chức hùng mạnh đằng sau chỉ đạo các hoạt động. Ba kẻ buôn lậu chỉ có vai trò

trong chừng mực là nhận chỉ đạo từ tên cầm đầu. Chính quyền thành phố nghi ngờ rằng một nhà tài chính hàng đầu tại kinh đô mới là kẻ cầm đầu. Nếu kẻ chủ mưu không bị bắt lại, việc buôn lậu sẽ vẫn tiếp tục.

Vừa lắc đầu quan tòa vừa rót cho mình một tách trà.

Tào Can đã tới khu chợ - đúng là nơi tồi tệ - mệt mỏi và không khí rất nóng. Trong khu vực nóng nực và hôi thối sau chợ cá xuống thị trấn, anh đã đến hỏi thăm không dưới sáu hiệu cầm đồ và hỏi đầy đủ các câu hỏi tại một số cửa hàng vàng bạc nhỏ, và cũng có một vài nhà trọ tai tiếng và vài trạm nghỉ chân. Chẳng ai từng thấy chiếc nhẫn ngọc lục bảo với hai con rồng quấn nhau, cũng không nghe nói về một cuộc chiến băng đảng trong hoặc bên ngoài thành phố.

Anh đi lên những bậc đá rộng lớn của đền thờ Khổng Tử, đông đúc với các gian hàng của những người bán hàng dạo, và ngồi xuống chiếc ghế tre trước gian hàng của một người bán rong bánh rán. Xoa đôi chân đau, anh thấy thật đáng buồn vì anh đã thất bại trong nhiệm vụ đầu tiên Địch công cho anh thực hiện một mình, vì từ trước đến nay anh luôn luôn làm việc cùng với Mã Long và Triệu Thái. Anh đã mất cơ hội hiếm có này để chứng minh dũng khí của mình! "Sự thật", anh nói một mình, "là mình thiếu thể lực và kinh nghiệm trong điều tra như những ông bạn đồng nghiệp, nhưng mình biết nhiều như họ về cách thức và những ngõ ngách của thế giới ngầm, nếu không nói là còn nhiều hơn! Vậy tại sao mà...?"

- Chỗ này là dành cho việc kinh doanh, không phải là nơi để nghỉ ngơi miễn phí! Người bán bánh bảo anh về chùa chát. - Ngoài ra, khuôn mặt dài ngoẵng của anh đang làm những khách hàng khác bỏ đi đấy!

Tào Can cho anh ta một cái nhìn khó chịu và bỏ ra năm đồng mua một nắm bánh rán. Những cái bánh này sẽ làm bữa ăn trưa cho anh - vốn là một người rất bủn xỉn. Nhai nhóp nhép những chiếc bánh, anh để đôi mắt của mình rong chơi qua khu chợ. Anh trao một cái nhìn ghen tị vào mặt trước hiệu thuốc tuyệt đẹp của Vương qua ở phía bên kia, được trang trí hào phóng với sơn mài mạ vàng. Tòa nhà xám xịt cao tầng bên cạnh nhìn rất đơn giản

nhưng trang nghiêm. Trên các cửa sổ bị che treo một biển hiệu nhỏ ghi là "*Hiệu cầm đồ của Lang*".

- Những tên lang thang sẽ không lui tới một hiệu cầm đồ cao cấp như vậy. Tào Can lẩm bẩm. - Nhưng vì mình ở đây dù sao thì mình cũng có thể xem xét nó một chút. Và Lang có một biệt thự trên sườn núi. Ông ta có thể đã nghe hoặc nhìn thấy điều gì đó đêm qua. Anh đứng dậy và chen qua đám đông trong chợ.

Khoảng một tá khách hàng ăn mặc gọn gàng đang đứng trước quầy tính tiền cao chạy ngang qua căn phòng trần cao, rộng rãi, đang bận rộn nói chuyện với các nhân viên. Ở phía sau một người đàn ông to béo đang ngồi ở một bàn lớn, làm việc với một bàn tính rất lớn với bàn tay béo trắng của mình. Ông mặc một cái áo màu xám rộng, và một chiếc mũ nhỏ màu đen. Tào Can thò vào tay áo rộng của mình và đưa cho nhân viên gần nhất một thiệp giới thiệu màu đỏ ấn tượng. Nó được ghi dòng chữ lớn "*Khanh Tào, mua bán đồ cổ và vàng bạc*". Và trong góc là địa chỉ: khu phố kim hoàn nổi tiếng ở thủ đô. Đây là một trong rất nhiều thiệp giới thiệu giả danh Tào Can đã sử dụng trong suốt sự nghiệp lừa đảo chuyên nghiệp của mình, khi bắt đầu phục vụ quan tòa Địch anh đã không thể cho phép mình vứt bỏ bộ sưu tập này .

Khi người nhân viên đưa thiệp cho người đàn ông béo xem, ông ta đứng dậy ngay lập tức và đi lạch bạch đến quầy. Khuôn mặt tròn ngạo mạn của ông ta nhăn thành một nụ cười thân thiện khi ông hỏi:

- Chúng tôi có thể giúp gì cho ngài hôm nay, thưa ngài?

- Tôi chỉ muốn có một số thông tin bí mật, ông Lang. Một gã đã đưa tôi một chiếc nhẫn ngọc lục bảo với chỉ một phần ba giá trị của nó. Tôi ngờ rằng nó là đồ ăn cắp, và tự hỏi liệu ai đó có thể đã thử cầm cố nó ở đây.

Vì vậy, anh lấy chiếc nhẫn từ ống tay áo của mình và đặt nó lên quầy.

Mặt Lang xùi xuống.

- Không! Ông ta trả lời cộc lốc, - Chưa bao giờ thấy nó trước đây. Sau đó, ông ta nạt người nhân viên bị lé người đang nhìn lên qua vai anh ta: - Không



phải việc của người! Và với Tào Can ông nói thêm:

- Rất tiếc tôi không thể giúp gì, ông Khanh! Và quay trở lại bàn của mình.

Người nhân viên bán hàng bị lé nháy mắt với Tào Can và hất cằm ra phía cửa. Tào Can gật đầu và đi ra ngoài. Nhìn thấy băng ghế màu đỏ bằng đá cẩm thạch trong hàng hiên của hiệu thuốc của ông Vương bên cạnh, anh ngồi đó và chờ đợi.

Qua cửa sổ đang mở, anh nhìn xem những gì đang xảy ra bên trong. Hai trợ lý cửa hàng đang chuyển thuốc giữa các đĩa bằng gỗ, một người khác đang cắt một cây thuốc to trên một cái thớt sắt bằng con dao lớn gắn với nó bởi một bản lề. Hai đồng nghiệp của họ lọc ra những con rết và nhện sấy khô. Tào Can biết những thứ này, nghiền trong cối cùng với vỏ lột của ve sấu và sau đó hòa tan vào rượu ấm, tạo thành một loại thuốc ho tuyệt vời.

Đột nhiên anh nghe thấy tiếng bước chân. Người nhân viên bán hàng bị lé đã tới gặp anh và ngồi xuống bên cạnh anh.

- Lão chủ ngu si của tôi đã không nhận ra anh. Người nhân viên nói với một nụ cười tự mãn, - Nhưng tôi nhận ra anh ngay lập tức! Tôi nhớ rõ ràng là đã nhìn thấy anh trong tòa án, ngồi ở bàn của thư ký.

- Hãy nói đến việc chính đi! Tào Can nói về câu kính.

- Điểm cốt yếu là lão béo khốn kiếp đó đã nói dối, anh bạn yêu quý của tôi! Lão đã nhìn thấy chiếc nhẫn đó trước đây. Tại quày.

- Hà, tốt lắm. Tôi nghĩ anh đã quên hết rồi.

- Đương nhiên là không! Chiếc nhẫn đó đã được đưa cho chúng tôi hai ngày trước, bởi một cô nàng xinh đẹp đáng nguyên rủa. Khi tôi sắp hỏi cô ta liệu cô có muốn cầm cố nó không, lão chủ xuất hiện và đẩy tôi ra. Lão ta lúc nào cũng vậy khi thấy phụ nữ trẻ đẹp, con dê già! Chà, tôi quan sát họ, nhưng tôi không thể nghe thấy những gì họ đang thì thầm. Cuối cùng cô nàng lại nhấc chiếc nhẫn lên, và đi ra.

- Cô ta là loại phụ nữ như thế nào?

- Không phải là một quý cô, tôi có thể nói vậy! Cô ta mặc một chiếc áo khoác màu xanh và cái quần vá, giống như một hầu gái rửa bát. Thề có trời,

nếu tôi giàu có tôi sẽ không phiền khi có một hầu gái như thế trong nhà, không một chút nào! Không thể với một cô nàng hấp dẫn như vậy! Dù sao, tôi cũng nói cho anh biết lão chủ của tôi là một kẻ lừa đảo. Lão ta có dính líu vào tất cả các loại giao dịch mờ ám và lão cũng gian lận thuế nữa.

- Anh có vẻ không thích ông chủ của anh lắm nhỉ!

- Anh nên biết cách mà lão ta bóc lột chúng tôi với đồng lương rẻ mạt. Lão và thằng con trai khinh khỉnh của lão luôn để mắt vào tôi và các đồng nghiệp của tôi mọi lúc, những cơ hội béo bở để chúng tôi kiếm chút tiền lẻ. Người nhân viên thờ dãi, sau đó lại tiếp tục, vẻ thương mại: - Nếu tòa án trả tôi mười đồng một ngày, tôi sẽ thu thập chứng cứ về hành vi trốn thuế của lão. Đối với những thông tin tôi cho anh ngay bây giờ, hai mươi lăm đồng tôi sẽ làm.

Tào Can đứng lên và vỗ nhẹ vào vai anh ta.

- Cố gắng lên, chàng trai của tôi! Anh nói với anh ta một cách vui vẻ. - Rồi anh cũng sẽ trở thành một tên béo hay bắt nạt y như vậy và làm việc với một cái bàn tính lớn. Sau đó, anh nói thêm nghiêm khắc: - Nếu tôi cần anh tôi sẽ nhắn tin cho anh. Tạm biệt!

Người nhân viên thất vọng vội trở lại cửa hàng cầm đồ. Tào Can đi theo anh ta vẻ nghiêm trang hơn. Bên trong anh gõ tay trên quầy bằng những ngón tay xương xẩu và dứt khoát ra hiệu cho tên chủ tiệm cầm đồ béo. Cho lão xem giấy tờ của mình mang dấu màu đỏ đậm lớn của tòa án, anh nói với lão cọc lốc:

- Ông sẽ phải đi với tôi đến tòa án, ông Lang. Ngài quan tòa muốn gặp ông. Không, không cần phải thay đồ. Cái áo màu xám đó của ông rất thích hợp rồi. Nhanh lên, tôi không có cả ngày đâu!

Họ đi đến tòa án trong chiếc kiệu lát đệm sang trọng của Lang.

Tào Can bảo chủ tiệm cầm đồ chờ ở công đường. Lang tự mình ngồi xuống băng ghế trong phòng chờ và ngay lập tức bắt đầu quạt mạnh cho mình bằng một cái quạt lụa lớn. Lão ta nhảy lên khi Tào Can đến gọi lão.

- Tất cả chuyện này là gì vậy, thưa ngài?, lão lo lắng hỏi.

Tào Can cho lão một cái nhìn thương hại. Lão đang tự thư giãn cho bản thân.

- Chà, anh chậm rãi nói, - Dĩ nhiên tôi không thể nói việc gì được. Nhưng tôi sẽ nói điều này: "Tôi vui vì tôi không phải ở trong đôi giày của ông, ông Lang!"

Khi chủ tiệm cầm đồ toát hết mồ hôi thì Tào Can mở cánh cửa vào văn phòng của Địch công, và lão thấy quan tòa ngồi sau bàn của mình, lão quỳ xuống và bắt đầu đập trán trên sàn nhà.

- Ông có thể bỏ qua các thủ tục, ông Lang! Địch công bảo lão một cách lạnh lùng: - Hãy ngồi xuống và lắng nghe! Nhiệm vụ của ta là phải cảnh báo ông nếu ông không trả lời câu hỏi của ta một cách trung thực, ta sẽ phải thẩm vấn ông tại tòa án. Nói đi, ông đã ở đâu đêm qua?

- Ông trời thương xót! Đáng sợ quá!, người đàn ông béo kêu lên. - Chỉ là tôi đã uống quá nhiều, thưa ngài! Tôi thề đấy! Khi tôi đã đóng cửa, người bạn cũ của tôi Chu thợ kim hoàn tình cờ gặp nhau và mời tôi cùng uống trong một quán rượu ở góc phố. Chúng tôi đã uống hai bình, thưa ngài! Nhiều nhất rồi ạ! Tôi vẫn vững chân mà. Anh chàng lớn tuổi kia đã nói với ngài như vậy rồi chứ?

Địch công gật đầu. Ông không có tí ti khái niệm nào về điều người đàn ông đang hào hứng nói. Nếu Lang đã cho biết ông đang ở nhà đêm hôm trước quan tòa đã định hỏi lão ta xem có phải đã có một vụ gây rối trên sườn núi không, và sau đó ông sẽ tra hỏi lão tội nói dối về chiếc nhẫn ngọc lục bảo. Giờ ông bảo lão cộc lốc: - Ta muốn nghe tất cả mọi thứ, từ chính miệng của ông!

- Dạ, sau khi tôi đã tạm biệt bạn tôi Chu, thưa ngài, tôi nói với những người khiêng kiệu của tôi đưa tôi đến biệt thự trên sườn núi. Khi chúng tôi đi ngang góc tòa án của ngài ở đây, một nhóm thanh niên bất lương, bọn lớn lên ở đầu đường xó chợ, bắt đầu cười nhạo tôi. Dĩ nhiên tôi không để ý đến cái loại đó nhưng... à, như tôi đã nói, tôi đã... Dù sao, tôi đã rất tức giận và nói với những người khiêng đặt kiệu xuống và dạy bọn cặn bã một bài học. Sau đó đột nhiên tên lang thang già đó xuất hiện. Lão đá vào kiệu của tôi và bắt

đều gọi tôi là một tên bạo ngược dơ bẩn. Chà, tôi là một người đàn ông ở vị trí của tôi không thể chịu được điều đó; phải chống lại chứ ạ! Tôi bước từ kiệu xuống và đẩy tên vô lại già đó. Vừa đẩy một cái, thưa ngài. Hắn ta ngã ngay xuống, và nằm ngửa luôn ở đó.

Chủ hiệu cầm đồ lấy một chiếc khăn tay lụa lớn và lau khuôn mặt ướt mồ hôi.

- Đầu ông ta có chảy máu không? Quan tòa hỏi.

- Chảy máu? Tất nhiên là không, thưa ngài! Hắn ngã vào chỗ mềm của con đường bùn. Nhưng tôi nên nhìn kỹ hơn, tất nhiên, để xem liệu hắn có bị gì không. Tuy nhiên, mấy thằng lưu manh ranh con bắt đầu hét lên, vì vậy tôi nhảy vào kiệu của mình và bảo những người khiêng kiệu đưa tôi đi. Đó là khi tôi đã đi được khoảng một nửa đường lên sườn núi, và khi làn gió đêm đã làm tôi tỉnh táo lại một chút, tôi nhận ra rằng tên lang thang già có thể đã bị đau tim. Vì vậy, tôi bước ra ngoài và bảo những người khiêng kiệu rằng mình sẽ đi bộ một chút và họ có thể đi trước về biệt thự. Sau đó, tôi đi xuống dốc, trở lại chỗ xảy ra cuộc cãi lộn. Nhưng...

- Tại sao ông không bảo mấy người khiêng kiệu đưa ông trở lại đó có đơn giản hơn không? - Địch công cắt ngang.

Chủ hiệu cầm đồ nhìn xấu hổ.

- Chà, thưa ngài ngài biết bọn cu li ngày nay đấy ạ. Nếu tên lang thang kia thực sự bị bệnh, tôi sẽ không muốn những người khiêng kiệu của tôi biết. Bọn thanh niên bất lương trơ tráo sẽ không bỏ qua một cơ hội thử tổng tiền một chút... Dù sao, khi tôi đến góc đường ở đó, tên lang thang già kia đã biến mất. Một người bán rong nói với tôi rằng tên vô lại già đã lồm cồm bò dậy ngay sau khi tôi đi khỏi. Hắn đã nói những điều rất xấu về tôi, sau đó hắn đi vào đường lên sườn núi, nhanh nhẹn nhất có thể.

- Ta biết rồi. Ông đã làm những gì tiếp theo?

- Tôi? Ôi, tôi đã thuê một chiếc kiệu, và được đưa về nhà. Nhưng sự cố đã làm đảo lộn bụng tôi, và khi tôi xuống trước cổng, tôi đột nhiên cảm thấy rất mệt. May mắn thay ông Vương và con trai của ông vừa đi bộ về, và con trai

ông đã đưa tôi vào bên trong. Mạnh khỏe như một con bò vậy, cậu bé đó ấy. Chà, sau đó tôi đã đi thẳng vào giường. Ông lại lau khuôn mặt của mình trước khi ông kết thúc: - Tôi hoàn toàn nhận ra rằng tôi không nên dính líu vào tên lang thang già đó, thưa ngài. Và bây giờ hẳn đã nộp đơn khiếu nại, tất nhiên. Chà, tôi sẵn sàng trả bất kỳ khoản bồi thường nào, với lí do đó, tất nhiên, và...

Quan tòa Địch đã đứng lên.

- Hãy đi với ta, ông Lang. Ông nói đều đều: - Ta muốn cho ông xem một vài thứ.

Quan tòa rời khỏi văn phòng, theo sau là Tào Can và ông chủ tiệm cầm đồ đang hoang mang. Trong sân tòa quan tòa bảo đội trưởng đưa họ đến nhà xác ở phía trong. Anh ta dẫn họ đến một căn phòng âm mốc, trần ngoại trừ một cái bàn gỗ tùng trên giàn giáo, được phủ một tấm thảm sậy. Quan tòa nâng phần cuối chiếc chiếu lên, và hỏi:

- Ông có biết người này không, ông Lang?

Sau khi nhìn vào khuôn mặt của kẻ lang thang già, Lang hét lên:

- Hẳn chết rồi! Trời ơi, tôi đã giết hẳn!

Lão ta quỳ xuống và rên rĩ: - Xin ngài hãy thương xót, thưa ngài, hãy thương xót! Đó là một tai nạn, tôi thề đấy! Tôi...

- Ông sẽ có cơ hội để giải thích trong buổi xét xử. Quan tòa Địch bảo lão ta một cách lạnh lùng: - Bây giờ chúng ta sẽ quay trở lại văn phòng của ta, vì ta vẫn chưa điều tra ông xong, ông Lang. Chưa kết thúc đâu!

Trở lại trong văn phòng riêng của mình quan tòa ngồi xuống bàn và ra hiệu Tào Can ngồi xuống chiếc ghế ở phía trước. Lang không được mời ngồi nên lão phải tiếp tục đứng ở đó, dưới sự giám sát của đội trưởng.

Quan tòa Địch âm thầm quan sát lão ta một lúc, từ từ vuốt những sợi tóc mai dài của mình. Sau đó, ông ngồi dậy, lấy chiếc nhẫn ngọc lục bảo từ tay áo ra và hỏi:

- Tại sao ông nói với trợ lý của ta là ông chưa bao giờ thấy chiếc nhẫn này trước đây?

Lang nhìn chăm chăm vào chiếc nhẫn lông mày nhướn lên. Lão không có vẻ băn khoăn lắm trước câu hỏi bất ngờ của quan tòa Địch.

- Tôi không biết rằng quý ông này là người của tòa án, tôi có thể chứ thưa ngài? Lão ta hỏi, khó chịu: - Nếu không, tôi sẽ nói với anh ta, tất nhiên. Nhưng chiếc nhẫn gọi cho tôi nhớ đến một trải nghiệm khá khó chịu, và tôi không thấy thích thảo luận điều đó với một người lạ.

- Được rồi. Bây giờ cho ta biết người phụ nữ trẻ tuổi là ai.

Lang nhún đôi vai tròn của mình.

Tôi thực sự không thể nói với ngài thưa ngài! Cô ta ăn mặc khá nghèo khổ, và cô ấy thuộc một nhóm những kẻ lang thang có đầu ngón tay út đã mất. Nhưng cô nàng xinh đẹp. Rất đẹp, tôi phải nói vậy. - Chà, cô ta đặt chiếc nhẫn lên bàn và hỏi nó đáng giá bao nhiêu. Đó là một món đồ cổ, như ngài có thể tự thấy, thưa ngài, trị giá khoảng sáu miếng bạc. Mười, có lẽ, với một nhà sưu tập. Vì vậy, tôi nói với cô ta: "Tôi có thể cho cô ở đây và bây giờ một miếng bạc nếu cô muốn cầm cố nó, và hai miếng nếu cô muốn bán nó ngay". Kinh doanh là kinh doanh, phải không ạ? Thậm chí nếu khách hàng của ngài ngẫu nhiên là một người xinh đẹp. Nhưng cô ta có đồng ý với đề nghị của tôi không? Không ạ! Cô ta giật lấy chiếc nhẫn từ tay của tôi, hét "Không bán!". Và cô ta bỏ đi. Và đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy cô ta.

- Ta lại nghe được một câu chuyện hoàn toàn khác. Quan tòa Địch nói cộc lốc: - Nói đi, hai người đã thì thầm những gì?

Khuôn mặt của Lang đỏ bừng.

- Vậy là bọn nhân viên của tôi, mấy tên vô dụng, đã lại theo dõi tôi! Chà, ngài hãy hiểu rằng nó rất khó nói, thưa ngài. Tôi chỉ hỏi thăm cô ấy vì tôi nghĩ rằng một cô gái xinh đẹp như vậy từ quê lên, một thân một mình trong thành phố này... Chà, cô có thể gặp phải bọn xấu xa, và...

Quan tòa Địch đấm nắm tay xuống bàn.

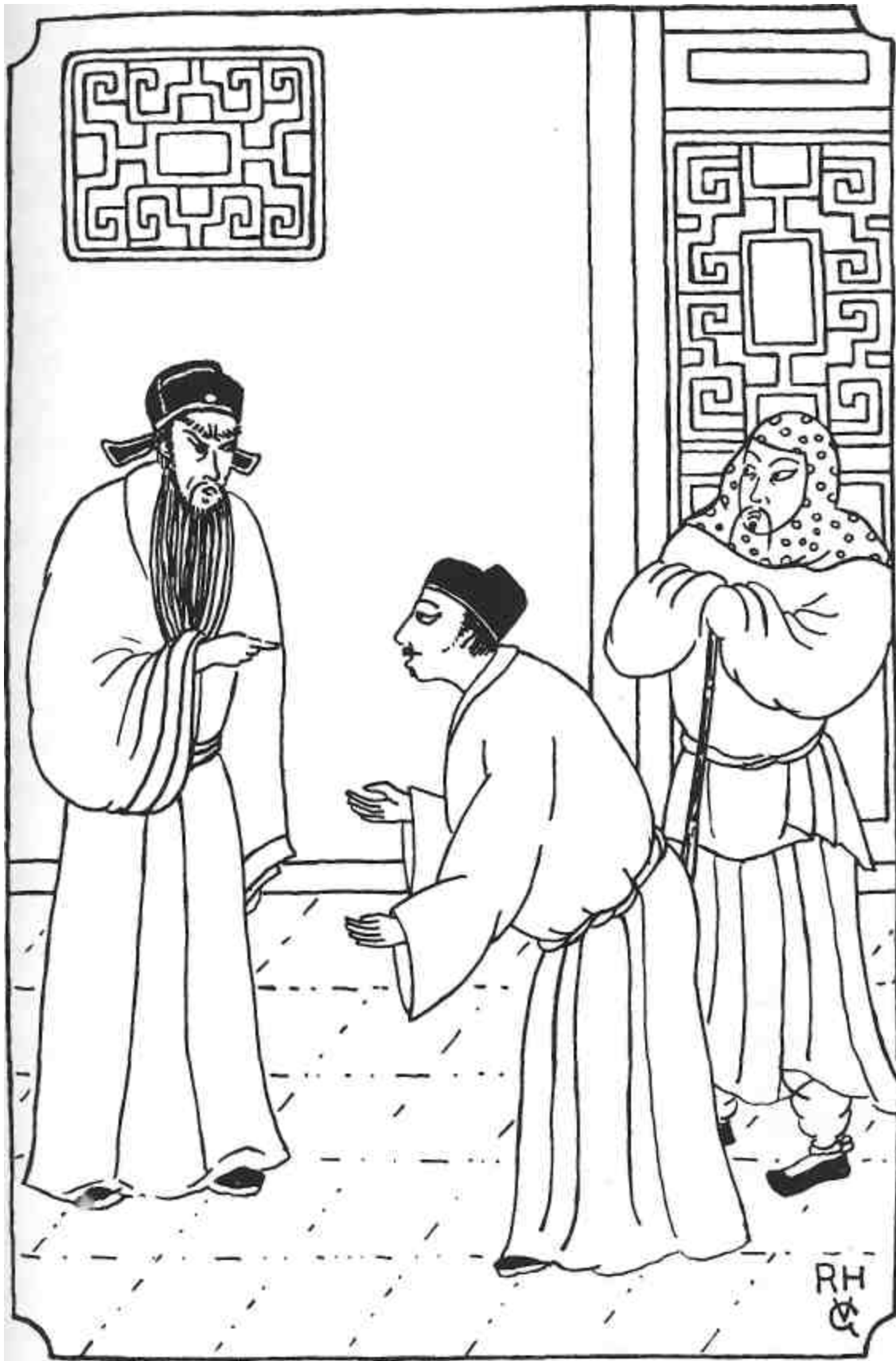
- Đừng có đứng đó nói nhảm nhí nữa, tên kia! Nói cho ta biết chính xác những gì người đã nói!

- Chà, Lang trả lời với một cái nhìn bối rối: - Tôi đề nghị là chúng tôi nên gặp gỡ nhau sau này trong một quán trà gần đó, và... và tôi vỗ nhẹ tay cô một chút, chỉ để đảm bảo với cô ấy rằng tôi có ý tốt, ngài biết đấy. Cô nàng đột nhiên trở nên giận dữ, nói rằng nếu tôi không dừng làm phiền cô ấy, cô ấy sẽ gọi anh trai mình đang chờ ở bên ngoài. Sau đó... sau đó cô vội vã bỏ đi.

- Được lắm. Đội trưởng, đưa tên này vào nhà giam và khóa lại. Bị buộc tội là ngộ sát.

Đội trưởng túm lấy lão chủ tiệm cầm đồ đang phản đối và đưa lão ra ngoài.





**"TA VẪN CHƯA ĐIỀU TRA ÔNG XONG, ÔNG LANG!"**

- Rót cho ta một tách trà, Tào Can. Quan tòa Địch nói: - Một câu chuyện kỳ lạ! Và anh có nhận thấy sự khác biệt giữa lời khai về cuộc gặp với cô gái của Lang và câu chuyện của người nhân viên?

- Tôi cũng thấy vậy, thưa ngài! Tào Can háo hức nói: - Tên nhân viên tồi tệ đó chẳng nói gì về việc họ có một cuộc tranh cãi tại quầy. Theo gã họ đã có một cuộc trò chuyện thì thầm. Tôi nghĩ rằng trên thực tế cô gái đã nhận lời của Lang, thưa ngài. Cuộc tranh cãi Lang nói diễn ra sau đó, ở chỗ hện hò. Và đó là lý do tại sao Lang sát hại người lang thang già!

Quan tòa Địch, đang từ từ nhấm nháp trà, bây giờ đặt cốc xuống. Dựa lưng vào ghế, ông nói:

- Tiếp tục lý luận của anh nhiều hơn đi, Tào Can!

- Chà, lần này tính lẳng nhăng của Lang đã dẫn đến rắc rối nghiêm trọng! Vì cô gái, anh trai cô và người lang thang già cùng thuộc về băng nhóm tổ chức giống nhau, cô gái là kẻ dẫn dụ con mồi của chúng. Ngay sau khi Lang đến ngôi nhà hện hò và bắt đầu động chạm vào cô gái, cô ấy la lên rằng ông ta tấn công cô, trò lừa đảo cũ rích quen thuộc. Anh trai cô ta và người lang thang già vội chạy vào bên trong, và tống tiền. Lang đã thoát được ra ngoài. Tuy nhiên khi lão ta chạy trên đường đến sườn núi, người lang thang già phục kích lão ta và thử làm cho Lang phải trả tiền bằng cách dựng cảnh trên đường phố. Người khiêng kiệu của Lang đã đánh đập bọn thanh niên lưu manh, vì vậy họ không thể nghe thấy điều Lang và ông lão đang tranh cãi. Lang đã bịt miệng người lang thang bằng cách đấm ông ta ngã xuống. Ngài nghĩ sao về giả thuyết đó thưa ngài?

- Khá đúng và phù hợp trọn vẹn với tính cách của Lang. Tiếp tục đi!

- Trong khi Lang đang được đưa lên đến sườn núi, lão thực sự đã trở nên lo lắng. Không phải về tình trạng của người lang thang già, nhưng còn về các thành viên khác của nhóm này. Lão sợ rằng khi họ tìm thấy người lang thang già, họ sẽ tới tìm lão ta để trả thù. Khi người bán hàng rong nói với Lang rằng người lang thang đã đi vào con đường lên dốc, Lang đã theo sau ông ta. Khoảng nửa đường lên hẳn ta đã đánh ông ta ngã xuống từ phía sau, với cạnh sắc của tảng đá, hoặc có lẽ là chuôi con dao găm của mình.

Tào Can dừng lại. Khi quan tòa gật đầu khích lệ, anh lại tiếp tục:

- Thế thì khá dễ dàng với Lang, một tên khỏe mạnh và hoàn toàn quen thuộc với khu vực đó, để mang cái xác vào lều bỏ hoang. Và Lang cũng có lý do chính đáng để cắt đứt ngón tay của nạn nhân, cụ thể là để che dấu sự thực người đàn ông là một thành viên của một băng đảng. Nhưng về nơi và làm thế nào Lang cắt đứt các ngón tay, tôi thú nhận rằng đó là một câu đố với tôi, thưa ngài.

Quan tòa Địch ngời thẳng dậy. Vuốt bộ râu đen dài của mình, ông nói với một nụ cười:

- Anh quả thực đã làm rất tốt . Anh có một cách tư duy hợp lý, đồng thời khả năng tưởng tượng rất tốt, sự kết hợp đó sẽ làm cho anh trở thành một điều tra viên tốt! Ta chắc chắn sẽ tiếp tục lý luận của anh trong suy luận của mình. Tuy nhiên, điểm yếu của nó là nó hoàn toàn dựa vào giả thiết những nhận xét của tên nhân viên về cuộc gặp ở tiệm cầm đồ là hoàn toàn chính xác. Nhưng khi ta đề cập đến sự khác nhau giữa hai lời khai vừa lúc này, mục đích của ta là để trích dẫn đó như một ví dụ về việc rất ít sự tin tưởng có thể đặt vào lời khai của nhân chứng. Vấn đề thực tế là, vẫn còn quá sớm để kết luận, Tào Can. Trước tiên chúng ta phải xác minh các dữ kiện chúng ta có, và cố gắng khám phá thêm dữ liệu.

Nhận ra cái nhìn chưng hững của Tào Can, quan tòa Địch tiếp tục một cách nhanh chóng:

- Nhờ công việc xuất sắc của anh chiều nay, bây giờ chúng ta có trong tay ba sự kiện chắc chắn. Đầu tiên, đó là một cô gái lang thang xinh đẹp có liên quan với chiếc nhẫn. Thứ hai, rằng cô có một người anh, vì không có vấn đề gì thực sự xảy ra, Lang chẳng có lý do gì để phát minh ra một người anh trai. Và thứ ba, rằng có một mối liên hệ giữa cô gái, anh trai cô và người đàn ông bị sát hại. Có lẽ họ thuộc về băng nhóm đó, và nếu như vậy, nó có thể là một băng nhóm ở ngoài khu vực này, vì không ai trong số nhân viên của chúng ta biết người đàn ông đã chết khi nhìn ông ta, và Lang nghĩ cô gái từ quê lên.

- Vậy bây giờ bước tiếp theo của anh là tìm cô gái và anh trai cô ta. Nó sẽ không quá khó khăn, một cô gái lang thang có vẻ đẹp nổi bật như vậy sẽ thu

hút sự chú ý. Dĩ nhiên người phụ nữ tham gia vào những băng nhóm đều là gái mại dâm rẻ tiền.

- Tôi có thể hỏi thủ lĩnh cái bang, thưa ngài! Ông ta là một tên vô lại già thông minh, và khá hợp tác.

- Được, đó là một ý kiến hay. Trong khi anh đang bận rộn trong thành phố, ta sẽ kiểm tra câu chuyện của Lang. Ta sẽ thẩm vấn tên nhân viên dê tiện, người bạn của hắn một người thợ họ Chu, và những người khiêng kiệu của hắn ta. Ta cũng ra lệnh đội trưởng tìm một hoặc nhiều tên thanh niên lưu manh, những kẻ đã chế giễu Lang, và người bán hàng rong đã thấy người đàn ông già trong cuộc tranh cướp. Cuối cùng ta phải hỏi ông Vương liệu Lang có thực sự say như chết khi hắn ta trở về nhà không. Tất cả những công việc thông thường là thịt và đồ uống cho lão Hồng, Mã Long và Triệu Thái, nhưng vì họ đang vắng mặt ta sẽ vui vẻ chăm sóc cho họ. Việc này sẽ giúp tâm trí của ta thoải mái hơn về vụ án buôn lậu đang làm ta lo lắng nhiều. Chà, hãy chuẩn bị làm việc, và đi tìm đáp án.

Người duy nhất ở tửu quán *Cá chép đỏ* hôm hám là một lão già đang đứng đằng sau cái quầy cao. Lão ta mặc một chiếc áo dài, màu xanh rách rưới, và đội một cái mũ màu đen trên đầu. Khuôn mặt dài, nhăn nheo của lão được tô điểm bằng một bộ ria mép xơ xác và một hàng ria nhọn. Nhìn chăm chú vào khoảng không, lão ta đang dăm chiêu xia hàm răng sún của mình. Thời gian bận rộn của lão sẽ đến lúc đêm muộn, khi những tên ăn xin của lão kéo đến đó để nộp cho lão một phần chõ tiền họ kiếm được. Lão già lặng lẽ quan sát khi Tào Can tự rót cho mình một chén rượu từ chiếc bình bằng đất nứt. Rồi lão ta nhanh chóng chụp lấy cái bình, và cho nó xuống dưới quầy.

- Ngài đã có một buổi sáng khá bận rộn, ngài Tào. Lão ta cất giọng khàn khàn: - Dò hỏi về mấy trận đánh nhau giữa các băng đảng, và chiếc nhẫn vàng.

Tào Can gật đầu. Anh biết rằng những tên ăn xin của lão già có mặt ở khắp nơi cung cấp cho lão ta thông tin về tất cả mọi thứ xảy ra ở trung tâm thành phố. Anh đặt chén rượu của mình xuống và vui vẻ nói:

- Đó là lý do tại sao tôi nghỉ buổi chiều! Tôi đã nghĩ đến việc cho bản thân mình giải trí một chút. Không một chút dính líu tới việc công, ông cứ yên tâm. Tôi đang tự do!

- Rất khôn ngoan! Lão già nhận xét chua chát: - Mang một ả gái đi không giấy phép. Hãy vui vẻ bỏ ra một số tiền hối lộ và rồi lại có tiền công ở tòa án!

- Vậy ông sẽ cho tôi gì? Tôi muốn có một sự tự do ở vùng ngoại ô, bởi vì tôi phải nghĩ đến danh tiếng của tôi.

- Tại sao ông làm vậy, ông Tào? Thủ lĩnh cái bang nói ôn tồn: - Tiêu chuẩn của ông là gì?

Tào Can quyết định cho một lời nhận xét hơi quá trớn. Anh nói trầm ngâm:

- Một cô gái trẻ, và xinh đẹp. Nhưng giá rẻ, nhờ cả vào ông!

- Ông sẽ thấy giá trị lời khuyên của tôi, ông Tào!

Lão già nhìn Tào Can khi anh khó chịu đếm ra năm đồng, đặt trên quỳ, nhưng lão ta không có vẻ gì là sẽ cầm tiền. Với một tiếng thở dài Tào Can thêm năm đồng nữa. Giờ lão già mới thu chúng lại với bàn tay có những chiếc móng nhọn hoắt.

- Hãy vào nhà trọ Thiên Vũ, lão ta lắm bẫm. - Con đường đi xuống thứ hai, ngôi nhà thứ tư bên trái. Hãy hỏi Giang Kiều. Đó là anh trai của cô ta, anh ta sẽ thực hiện thỏa thuận, tôi đã được bảo vậy. Lão ta nhìn Tào Can vẻ xem xét cẩn thận, sau đó nói thêm với nụ cười nhăn nhó: - Ông sẽ thích Giang Kiều, ông Tào! Một con người đơn giản, cởi mở. Và rất hiếu khách. Đi vui vẻ nhé, ông Tào. Ông thực sự xứng đáng với điều đó!

Tào Can cảm ơn ông ta và đi ra ngoài.

Anh bước trên con đường rải sỏi của con hẻm hẹp nhanh nhất có thể, vì anh không muốn để lão già cử một trong những tên ăn xin của mình tới nhà trọ trước báo cho Giang Kiều là có một nhân viên tòa án đang trên đường đến.

Nhà trọ Thiên Vũ là một nơi nhỏ bé nghèo nàn, nằm giữa cửa hàng của một người bán cá và một hàng rau quả. Trong không gian sáng lờ mờ ở phía

dưới cầu thang hẹp một người đàn ông béo ngời ngủ gà ngủ gật trên ghế tre. Tào Can chọc ông ta bằng ngón trỏ xương xẩu, gầy gò và càu nhàu:

- Ta muốn gặp Giang Kiêu!

- Anh có thể gặp anh ta! Trên gác, cửa thứ hai! Hãy bảo anh ta là đã đến lúc thanh toán tiền thuê phòng rồi! Khi Tào Can sắp sửa đi lên thì một người có cái lưng gù, ốm yếu, cất tiếng gọi: - Đợi đã! Hãy nhìn ta!

Tào Can thấy mắt trái của gã híp lại, chiếc má sưng vù và thâm tím.

- Đó là Giang Kiêu của anh bạn! Người này nói: - Thăng khốn!

- Có bao nhiêu người ở đó?

- Ba. Ngoài Giang Kiêu và em gái nó còn có thằng bạn Chương. Cũng là một thằng khốn. Có một kẻ nữa, nhưng nó đã bị đuổi rồi.

Tào Can gật đầu. Trong khi leo lên cầu thang anh cười châm biếm, bây giờ anh đã biết nguyên nhân trò giải trí cần sự bí mật của lão già. Anh sẽ tóm cả tên vô lại già, vào một ngày nào đó.

Sau khi anh gõ mạnh ngón tay lên cửa, một giọng nói khàn khàn vang lên từ bên trong:

- Ngày mai ông sẽ nhận được tiền của ông, đồ chó!

Tào Can đẩy cửa và bước vào trong. Hai bên bức tường của căn phòng dơ dáy là một tấm ván giường. Một bên là một người đàn ông to con đang nằm, gã mặc một chiếc áo màu nâu và chiếc quần vá. Gã có một khuôn mặt to, húp híp, bao quanh là một bộ râu ngắn tua tủa. Tóc gã buộc lại bằng một miếng giẻ bẩn. Trên chiếc giường khác một người đàn ông gầy đang nằm ngáy ầm ĩ, cánh tay cơ bắp của hắn ta xếp dưới đầu được cắt tia gọn gàng. Phía trước cửa sổ một phụ nữ trẻ đẹp đang ngồi vá một chiếc áo. Cô chỉ mặc một chiếc quần màu xanh rộng, thân mình quyến rũ của cô để trần.

- Có lẽ ta có thể giúp trả tiền thuê nhà, Giang Kiêu. Tào Can nói. Anh hất cằm vào cô gái.

Gã to lớn lồm cồm bò dậy. Hắn nhìn Tào Can từ trên xuống dưới với đôi mắt đỏ ngầu nhỏ tí của mình và gãi bộ ngực đầy lông lá. Tào Can nhận thấy



đốt trên cùng của ngón tay út bên trái của hắn đã bị cụt. Săm soi xong, gã to con hỏi cộc cằn: - Bao nhiêu?

- Năm mươi đồng.

Giang Kiều đánh thức tên kia bằng một cú đá vào cái chân đang đung đưa bên chân giường của hắn.

- Quý ông lớn tuổi hào phóng này, gã thông báo với tên kia: - muốn cho chúng ta mượn năm mươi đồng, bởi vì ông ta thích khuôn mặt của chúng ta. Vấn đề là tao không thích mặt ông ấy!

- Hãy lấy tiền của gã và đá gã ta ra ngoài! Cô gái nói với anh trai mình: - Không cần phải đánh gã làm gì, con bù nhìn đó đã đủ xấu xí rồi!

Gã to lớn vung một cú đấm vào cô.

- Không phải việc của mày! Hắn quát: - Mày hãy im miệng và câm như hến luôn cho tao! Mày đã quan hệ nhăng nhít với lão Trần, thậm chí còn không lấy nổi chiếc nhẫn ngọc lục bảo của lão! Con điếm vô dụng!

Cô lao tới nhanh một cách đáng kinh ngạc và đá mạnh vào cẳng chân hắn. Hắn liền cho cô một cú đánh vào bụng. Cô gập người lại, thở hổn hển. Nhưng đó chỉ là một trò lừa, khi hắn ta tiến đến chỗ cô, cô húc đầu vào bụng hắn. Hắn lùi lại, cô kéo một cái kẹp tóc dài từ búi tóc và hỏi một cách cay độc:

- Anh có muốn ăn một nhát vào bụng không, anh trai yêu quý?

Tào Can nghĩ cách làm thế nào anh có thể đưa cả ba đến tòa án. Vì chúng có vẻ không quen thuộc lắm với thành phố này, anh nghĩ mình sẽ lo được.

- Tao sẽ giải quyết với mày sau! Giang Kiều thề với em hắn. Và nói với tên bạn của mình: - Giữ lấy thằng con hoang đi, Chương!

Trong khi Chương ghì chặt tay Tào Can sau lưng bằng một cái kẹp sắt, Giang Kiều lục soát anh một cách rất chuyên nghiệp.

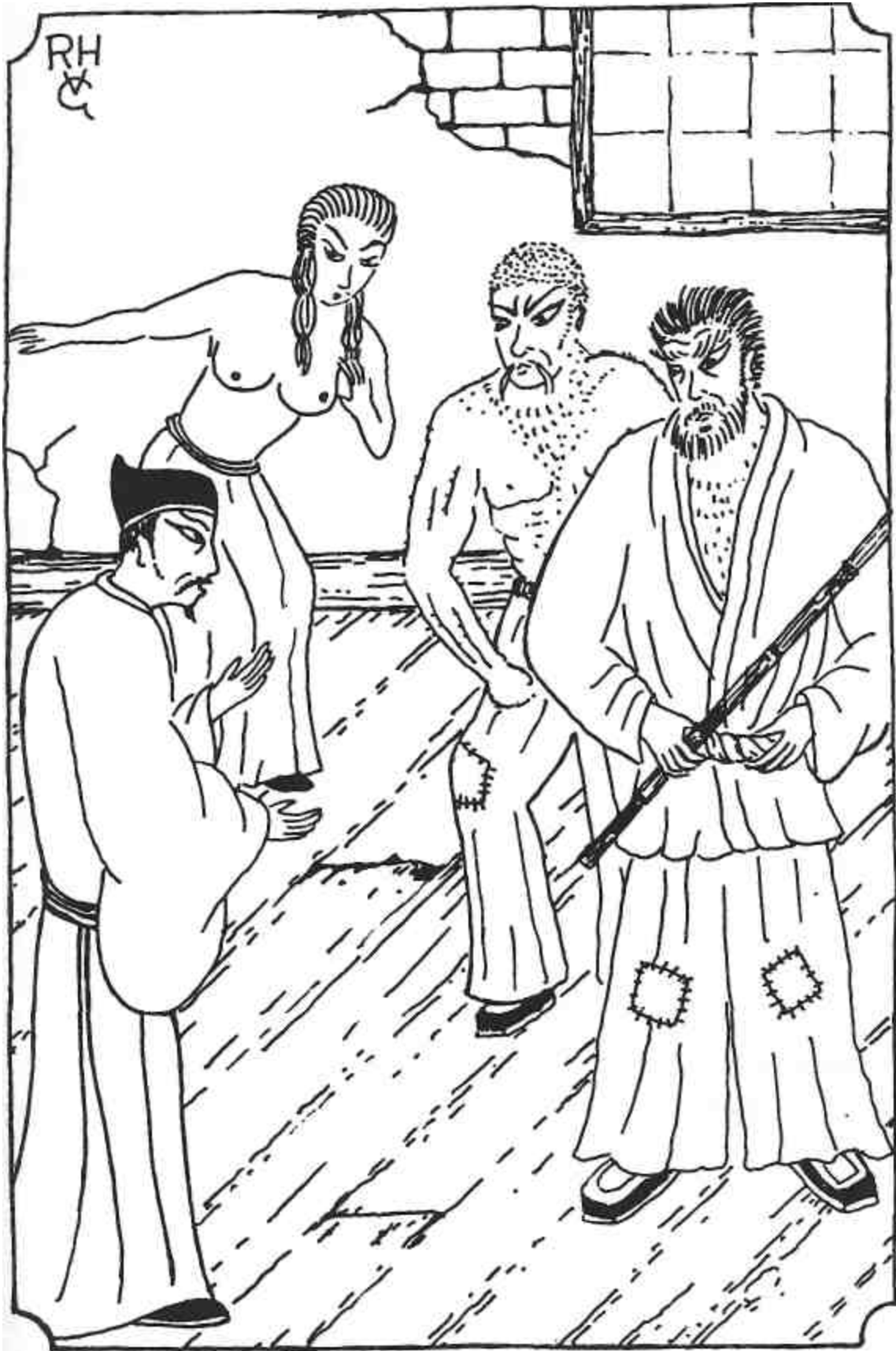
- Phải, chỉ có năm mươi đồng! Hắn nói với vẻ ghê tởm: - Mày hãy giữ nó trong khi tao dạy cho nó một bài học vì tội quấy rầy giấc ngủ của chúng ta!

Hắn lấy một cây gậy tre dài từ góc phòng và đánh vào đầu Tào Can. Nhưng đột nhiên hắn ta quay lại và nhìn xuống phía sau cô em gái, người đã lại cúi xuống chiếc áo. Cô nháy sang một bên với một tiếng thét đau đớn.



Anh trai cô gầm lên với tiếng cười. Nhưng rồi hăn lại thất bại, vì cô đã ném cái kéo sắt nặng vào đầu hăn.

- Ta không thích làm gián đoạn. Tào Can nói cộc lốc: - nhưng ta muốn bàn một thỏa thuận cho năm miếng bạc.



## **"ĐÓ LÀ MỘT VẤN ĐỀ RẤT RIÊNG TƯ" TÀO CAN NÓI**

Tên to lớn đang cố giữ cô em gái mình giờ thả cô ra. Hấn quay lại và hỏi hần hển:

- Mà nói năm miếng bạc?

- Đó là một vấn đề rất riêng tư, chỉ giữa người và ta.

Giang Kiều đưa một dấu hiệu cho Chương thả Tào Can ra. Người đàn ông gầy bảo tên côn đồ cao lớn vào một góc và nói với hần bằng một giọng thì thầm:

- Ta không quan tâm tới thân thể em gái người. Đây là ông chủ của ta đã sai ta đến!

Giang Kiều trông trở nên nhợt nhạt.

Có phải tên Thọ làm bánh muốn năm miếng bạc? Trời ơi, hần điên rồi à? Làm thế nào...?

- Ta không biết bất kỳ Thọ làm bánh nào hết, Tào Can nói câu kinh: Ông chủ của ta là một địa chủ lớn, một kẻ háo sắc giàu có luôn trả hậu hĩnh cho trò giải trí nhỏ nhỏ của mình. Ông ta giờ đã chán với tất cả những thiếu nữ trinh trắng dễ thương ở khu phố Rặng Liễu rồi. Ông ta bỗng muốn họ phải gọi cảm và hoang dã hơn nhưng phải được việc. Ta là kẻ dặt gái cho ông ta. Ông ta đã nghe nói về em gái người, và ông đã sai ta đến đưa cho người năm miếng bạc để mang cô ta tới nơi hẹn hò một vài ngày.

Giang Kiều lắng nghe với sự kinh ngạc ngày càng tăng. Bây giờ hần ta kêu lên:

- Mà có điên không? Chẳng có con đàn bà nào trong cái thế giới rộng lớn này nhận một thứ gì đó để bán nhiều lần cả! Hấn suy nghĩ một lúc, nhăn trán một chút. Đột nhiên hần thốt lên: - Đề nghị đó của mà thật bốc mùi, người anh em! Tao muốn em gái tao được giữ nguyên vẹn. Tao đang định dùng nó kinh doanh, mà có thấy không? Như vậy nó có thể cho tao một thu nhập thường xuyên.

Tào Can nhún vai.

- Thôi được rồi. Có vài cô gái lang thang khác sẵn sàng đánh đổi. Hãy trả lại ta năm mươi đồng, và ta sẽ biến ngay.

- Này này, đừng vội thế! Tên cao lớn xoa xoa mặt. - Năm mảnh bạc! Điều đó có nghĩa là được sống sung túc ít nhất một năm, mà không cần làm một tí công việc nào cả! Chà, dù sao thì sẽ không có vấn đề gì lắm khi con bé có đôi chút hoang dại để người ta có thể lợi dụng được. Nó có thể chịu đựng rất tốt, và có thể nó sẽ gầy đi chút ít. Được rồi, sẽ có một thỏa thuận! Nhưng tôi và Chương sẽ nhìn con bé đi. Tôi muốn biết nơi con bé đến và người nó sẽ ở cùng.

- Để mà người có thể tổng tiền ông chủ ta sau đó hả? Vậy không có gì để nói hết!

- Ông đang nói dối! Ông là thằng thu mua gái cho nhà thổ, con chuột bẩn thỉu!

- Thôi được, hãy đi cùng ta và tự nhìn xem. Nhưng đừng có mà đổ lỗi cho ta nếu ông chủ của ta nổi giận và cho người của ông ta đánh người. Trả ta hai mươi đồng, đó là tiền môi giới của ta.

Sau khi cò kè giá cả, họ đồng ý với giá mười đồng bạc. Giang Kiều trả lại Tào Can năm mươi đồng, và thêm mười đồng nữa. Người đàn ông gầy đặt những đồng tiền vào ống tay áo với nụ cười thỏa mãn, vì giờ anh ta đã hoàn lại được số tiền anh phải trả cho tên cầm đầu nhóm ăn mày.

- Ông chủ của ông này muốn mời chúng ta uống trà. Giang Kiều bảo Chương và em gái hẳn: - Hãy tới chỗ ông ta và nghe những gì ông ta nói.

Họ vào thị trấn bằng đường chính, nhưng sau đó Tào Can đã đưa họ vào một mê cung những con hẻm hẹp sau những bức tường xám của Tòa án. Khi anh mở cánh cửa sắt nhỏ bằng cái chìa lấy ra từ ống tay áo, Giang Kiều kêu lên, vẻ ảm tượng:

- Ông chủ của ông chắc đang lặn trên tiền trong đó! Đúng là gia sản to lớn!

- Rất lớn. Tào Can đồng ý. - Và đây chỉ là cửa phụ đằng sau thôi. Người nên thấy cổng chính! Nói xong, anh dẫn họ vào một hành lang dài. Anh cần

thận khóa lại cánh cửa và nói: - Hãy đợi ở đây trong khi ta đi thông báo cho ông chủ!

Anh biến mất ở khúc quanh.

Sau một lúc cô gái than:

- Tôi không thích không khí nơi này. Có thể đây là một cái bẫy!

Sau đó đội trưởng và sáu người lính trang bị vũ khí đi tới vòng qua khúc quanh. Chương nguyên rủa và sờ tìm con dao của mình.

- Hãy tấn công chúng ta đi! Đội trưởng bảo hăn với một nụ cười, nâng cao thanh kiếm lên. - Sau đó chúng ta sẽ được một món tiền thưởng cho vết cắt của người!

- Vứt nó đi, Chương! Gã to lớn nói với bạn của mình vẻ chát ghet: - Những thằng khốn này là những kẻ giết người chuyên nghiệp. Chúng nó được trả tiền cho việc giết những kẻ nghèo hèn đấy!

Cô gái cố qua mặt đội trưởng, nhưng anh ta túm được cô và cô cũng sớm bị bắt lại. Họ được đưa tới nhà tù trong tòa nhà liền kề.

Sau khi Tào Can chạy đến chòi canh và báo đội trưởng đến bắt hai kẻ lang thang và cô gái điếm đang chờ gần cửa sau, anh đi thẳng vào công đường và hỏi thư ký trưởng nơi anh có thể tìm thấy quan tòa Địch.

- Ngài ở văn phòng của mình, thưa ông Tào. Vì lúc trưa ngài đã thẩm vấn một số người ở đó. Ngay khi ngài cho họ đi, cậu chủ Lang, con trai của chủ tiệm cầm đồ, đã đến và yêu cầu được gặp quan tòa. Ngài vẫn chưa ra ngoài.

- Cậu chủ trẻ đó đang làm gì ở đây? Anh ta không có trong danh sách những người quan tòa muốn thẩm vấn.

- Tôi nghĩ anh ấy đến để tìm hiểu tại sao cha mình bị bắt. Có lẽ ông quan tâm, nhưng trước khi đi vào trong, anh ta đã hỏi lính canh tại cửa mọi câu hỏi về xác chết được tìm thấy sáng nay tại túp lều trong rừng. Anh có thể nói với quan tòa.

- Cảm ơn, tôi sẽ làm thế. Những lính canh không có nghĩa vụ để lộ thông tin!

Người thư ký già nhún vai.

- Họ đều biết trẻ cậu chủ Lang, thưa ngài. Họ thường đến đó vào cuối tháng để cầm một cái gì đó hoặc việc khác, và cậu chủ Lang luôn luôn tạo cho họ một thỏa thuận hợp lí. Bên cạnh đó, vì toàn bộ nhân viên đã nhìn thấy cái xác, nó không còn là bí mật nữa.

Tào Can gật đầu và bước vào văn phòng quan tòa Địch.

Quan tòa đang ngồi sau bàn làm việc, giờ mặc một chiếc áo mỏng thoải mái bằng bông màu xám, và có một chiếc mũ màu đen vuông trên đầu. Trước bàn làm việc một thanh niên dáng người cân đối khoảng hai mươi lăm, mặc một chiếc áo dài màu nâu gọn gàng và đội một chiếc mũ vuông màu đen. Anh có một khuôn mặt đẹp trai nhưng khá dè dặt.

- Ngồi đi! Quan tòa Địch nói Tào Can: - Đây là con trai cả của ông Lang. Anh ta rất lo lắng về vụ bắt giữ cha mình. Ta vừa giải thích cho anh rằng ta nghi ngờ cha anh đã tham gia vào vụ sát hại một kẻ lang thang già, và rằng ta sẽ xử vụ án tại phiên tối nay của tòa án. Đó là tất cả những gì ta có thể nói, cậu chủ Lang. Ta phải chấm dứt cuộc nói chuyện của chúng ta bây giờ, ta có vấn đề khẩn cấp cần bàn với phụ tá của ta ở đây.

- Cha tôi có thể không phạm tội giết người đêm qua, thưa ngài. Người thanh niên lặng lẽ nói.

Quan tòa Địch nhướng mày.

- Tại sao?

- Vì lý do đơn giản là cha tôi đã say túy lúy, thưa ngài. Chính tôi mở cửa khi ông Vương đưa ông vào. Cha tôi đã ngất đi, và con trai của ông Vương đã mang ông vào bên trong.

- Được rồi, cậu chủ Lang. Ta sẽ lưu ý điều này trong đầu.

Cậu chủ Lang không hề có cử chỉ gì là sẽ rút lui cả. Anh ta hăng giọng và tiếp tục, lúc này thậm trọng hơn:

- Tôi nghĩ tôi đã thấy những kẻ giết người, thưa ngài.

Quan tòa Địch nghiêng người về trước ghế.

- Ta muốn nghe báo cáo đầy đủ về điều đó! Ông nói gay gắt.

- Vâng, thưa ngài, có tin đồn rằng xác chết của một kẻ lang thang đã được tìm thấy sáng nay tại một túp lều bỏ hoang trong rừng, lưng chừng dốc. Tôi có thể hỏi nó là chính xác chứ ạ? Khi quan tòa gật đầu, anh tiếp tục: - Đêm qua trăng sáng rất đẹp trên bầu trời và có làn gió buổi tối mát mẻ, vì vậy tôi nghĩ rằng tôi sẽ đi dạo một chút. Tôi đi vào lối đi phía sau nhà chúng tôi dẫn xuống rừng. Sau khi qua khúc vòng thứ hai, tôi nhìn thấy hai người khá xa đi trước tôi. Tôi không thể nhìn thấy rõ họ nhưng một người trông rất cao lớn, và ông ta mang theo một túi nặng trên vai. Người kia nhỏ, và mảnh mai hơn. Vì các loại người rắc rối thường hay lui tới khu rừng vào ban đêm, tôi quyết định kết thúc cuộc đi dạo của tôi, và trở về nhà. Khi tôi nghe tin đồn về kẻ lang thang đã chết, chợt một ý xuất hiện trong đầu tôi rằng túi nặng người cao lớn đã mang rất có thể là xác chết.

Tào Can cố gắng bắt mắt với quan tòa Địch, vì các mô tả của Lang đúng như Giang Kiều và em gái. Nhưng quan tòa đang nhìn chăm chú vào người khách của ông. Đột nhiên, ông nói:

- Điều này có nghĩa là ta có thể thả cha anh ngay, và bắt anh vì tình nghi anh thay cho ông ấy! Vì anh vừa chứng minh nghi ngờ rằng trong khi cha anh không thể phạm tội giết người, bản thân anh lại có mọi cơ hội!

Người thanh niên nhìn sững sờ vào quan tòa.

- Tôi không làm điều đó! Anh ta thốt lên. - Tôi có thể chứng minh điều đó! Tôi có một nhân chứng...

- Đúng như ta nghĩ! Anh đã không ở một mình. Một người đàn ông trẻ như anh không thể đi ra ngoài đi dạo một mình trong rừng vào ban đêm. Chỉ khi nào anh đến độ tuổi trưởng thành hơn, khi anh phát hiện ra điều thú vị của việc đó. Nói đi, cô gái đó là ai?

- Đây tứ gái của mẹ tôi, người thanh niên trả lời với một khuôn mặt đỏ bừng. - Chúng tôi không thể gặp nhau nhiều trong nhà, tất nhiên. Vì vậy, chúng tôi luôn gặp nhau trong túp lều, dưới dốc. Cô ấy có thể khẳng định lời khai của tôi rằng chúng tôi đã đi vào rừng với nhau, nhưng cô ấy không thể cho biết thêm thông tin về những người tôi đã nhìn thấy, bởi vì tôi đã đi trước và cô ấy không nhìn thấy chúng. Nhìn quan tòa xấu hổ, anh nói thêm:



- Chúng tôi dự định kết hôn, thưa ngài. Nhưng nếu cha tôi biết chúng tôi...

- Được rồi. Hãy tới khu văn phòng, và để viên thư kí cao cấp ghi lại lời khai của anh. Ta sẽ chỉ dùng nó khi thực sự cần thiết. Anh có thể đi!

Khi cậu chủ sắp cúi chào lui ra, Tào Can hỏi:

- Có thể đáng người nhỏ hơn là một cô gái?

Cậu chủ Lang gãi đầu.

- Chà, tôi không thể thấy rõ lắm, ngài biết đấy. Bây giờ ngài hỏi tôi như thế, tuy nhiên... Vâng, nó có thể là một người phụ nữ, tôi nghĩ vậy.

Ngay khi cậu chủ Lang vừa đi khỏi, Tào Can bắt đầu sôi nổi:

- Mọi thứ đã sáng tỏ, thưa đại nhân! Tôi...

Quan tòa Địch giơ tay lên.

- Chờ chút, Tào Can. Chúng ta phải xử lý vụ án phức tạp này có phương pháp. Đầu tiên ta sẽ cho anh biết kết quả việc kiểm tra của ta. Đầu tiên, tên nhân viên của Lang là một thằng kinh tởm. Cuộc thẩm vấn chặt chẽ đã chứng minh rằng, sau khi hắn ta nhìn thấy cô gái đặt chiếc nhẫn lên quầy, Lang bảo hắn biến đi. Các khách hàng khác đến giữa họ, và sau đó, hắn chỉ nhìn thấy cô gái giật lấy chiếc nhẫn và đi ra ngoài. Những lời thì thầm mà hắn bịa ra, nhằm chứng tỏ ông chủ của hắn là một tên dâm đãng. Và khi bảo ông chủ của mình phạm tội trốn thuế, hắn chỉ có thể trích dẫn những tin đồn mơ hồ. Ta nghĩ lời nhắc nhở là một sự vu khống, và gửi thư cho ông thủ quỹ. Ông đã nói với ta rằng ông Lang là một người đàn ông rất giàu có thích làm việc đúng pháp luật. Ông ta vẫn thích một chút gian trá, và phải có cái nhìn tinh táo khi làm ăn với ông ta, nhưng ông ta luôn cẩn thận để giữ đúng luật. Tuy nhiên ông ta thường xuyên đi chơi, dành nhiều thời gian ở thị trấn Chương Bình bên cạnh; và dĩ nhiên người thủ quỹ không biết gì về những hoạt động của ông ta ở đó. Thứ hai, Lang thực sự đã uống rượu say với ông bạn thợ kim hoàn. Thứ ba, đội trưởng đã tìm thấy hai tên lưu manh đã chế giễu Lang. Chúng nói đây rõ ràng là lần đầu tiên Lang nhìn thấy gã lang thang già, và không có cô gái nào được đề cập đến trong cuộc tranh cãi của họ cả. Lang đã

đẩy ông già, nhưng ông ta lại đứng dậy được sau khi Lang đã được khiêng đi bằng kiệu. Ông ta đã đứng đó chửi rủa Lang là một tên ác bá thối tha, rồi ông ta bỏ đi. Cuối cùng, những tên lưu manh kia đưa ra một nhận xét đầy nghi ngờ. Chúng nói lão già không nói năng giống như những kẻ lang thang, ông ta nói năng như một quý ông vậy. Ta đã định hỏi Vương liệu ông Lang có thực sự say khướt khi ông ta về nhà không, nhưng sau những gì con trai ông ta đã vừa nói với chúng ta, điều đó không cần thiết nữa.

Quan tòa uống cạn chén trà, rồi nói thêm: - Hãy nói cho ta biết làm thế nào để xuống thị trấn!

- Tôi phải nói với ngài điều này trước đã, thưa đại nhân, cậu chủ Lang đã hỏi những người lính canh cận kề về việc phát hiện ra xác chết trong túp lều, ngay trước khi gặp ngài. Tuy nhiên, điều đó bây giờ dường như không quan trọng nữa, vì tôi có bằng chứng rằng anh ta đã dựng nên câu chuyện về hai người mà anh ta nhìn thấy trong rừng.

Quan tòa Địch gật đầu.

- Ta không nghĩ anh ta đang nói dối. Ta có ấn tượng anh ta là người rất trung thực. Tốt hơn nhiều so với cha anh ta!

- Những người mà anh ta nhìn thấy chắc chắn là Giang Kiều và em gái hẳn ta – một cô gái khá trẻ trung, xinh đẹp. Tên thủ lĩnh ăn mày đã chỉ tôi tới nhà trọ nơi chúng đang ở tạm, cùng với một tên xấu xí tên là Chương. Có một người thứ tư, nhưng ông ta đã bỏ đi. Tôi nghe Giang Kiều la mắng em gái hẳn vì làm hỏng chuyện gì đó như là "ngoại tình với lão Trần", và vì đã không lấy được chiếc nhẫn ngọc lục bảo của ông ấy. Rõ ràng lão Trần là kẻ lang thang già của chúng ta. Cả ba đều từ nơi khác đến, nhưng chúng biết một tên đại ca gọi là "*Thợ làm bánh*" ở đây. Tôi đã cho nhốt chúng vào ngục, cả ba người.

- Tốt lắm! Quan tòa Địch kêu lên. - Anh bắt chúng kiểu gì mà nhanh vậy?

- Ồ, Tào Can trả lời mơ hồ, - Tôi nói với chúng có thể kiếm được tiền dễ dàng ở đây, và chúng vui vẻ đến cùng tôi. Như giả thiết của tôi về ông Lang, thưa đại nhân, ngài đã hoàn toàn đúng khi gọi ông ta đến sớm! Lang không liên quan đến vụ giết người. Đó hoàn toàn là do ngẫu nhiên bọn lưu manh đi

qua con đường đó hai lần. Đầu tiên khi cô gái muốn kiểm tra chiếc nhẫn, và lần thứ hai khi tên lang thang già tức giận về hống hách của Lang khi đối phó với bọn lưu manh.

Quan tòa không nói gì. Ông trầm ngâm vuốt râu. Bỗng ông nói:

- Ta không thích sự trùng hợp, Tào Can. Ta thừa nhận chúng đã xảy ra như thế. Nhưng ta luôn bắt đầu bằng việc không tin chúng ngay. Theo đó, anh nói rằng Giang Kiều đã nhắc tới một tên đại ca gọi là “Thợ làm bánh”. Trước khi ta thẩm vấn hẳn, ta muốn anh hỏi đội trưởng của chúng ta xem anh ta có biết gì về người đàn ông đó không.

Khi Tào Can đi rồi, quan tòa tự rót một chén trà khác từ rổ đựng ấm trà trên bàn. Ông vu vơ tự hỏi làm sao phụ tá của mình lại đưa được những ba kẻ lưu manh đến tòa án. - Anh ta nói khá mập mờ khi mình hỏi anh ta, ông tự nói với một nụ cười châm biếm. - Có lẽ anh ta lại đóng giả một người đáng tin cậy nữa - việc kiểm tiền cũ của anh ta! Chà, miễn là nó có lý do chính đáng...

Tào Can trở lại.

- Đội trưởng biết "*Thợ làm bánh*" khá rõ, thưa ngài. Nhưng hẳn ta không ở thành phố này. Tên vô lại đó là một ông chủ khét tiếng ở huyện lân cận chúng ta, Chương Bình. Có nghĩa là Giang Kiều cũng từ đó đến...

- Và người bạn của chúng ta, ông Lang thường xuyên ở lại đó. Quan tòa nói chậm rãi: - Chúng ta đang nhận được hơi quá nhiều sự trùng hợp so với sở thích của ta, Tào Can! Chà, ta sẽ thẩm vấn những người này riêng, bắt đầu là Giang Kiều. Bảo đội trưởng đưa hẳn ta đến nhà xác - tất nhiên không cần chỉ cho hẳn cái xác chết. Ta sẽ đến đó ngay.

Khi Quan tòa Địch vào trong ông nhìn thấy hình dáng cao lớn của Giang Kiều giữa hai người lính, trước cái bàn đặt xác chết, phủ tấm thảm sậy. Có một mùi buồn nôn lan tỏa trong căn phòng trống. Quan tòa nghĩ rằng họ sẽ không bỏ cái xác ở đây quá lâu, trong thời tiết nóng nực này. Ông gập tấm thảm lại và hỏi Giang Kiều:

- Người có biết người đàn ông này?

- Trời ơi, đó là ông ấy! - Giang hét lên.

Quan tòa Địch khoanh tay lan tỏa trong tay áo rộng của mình. Ông nói gay gắt:

- Phải, đó là xác chết của ông già mà người đã tàn nhẫn giết chết.

Tên côn đồ thốt lên một chuỗi lời chửi thề. Người lính bên phải đánh vào đầu hắn bằng cái dùi nặng.

- Khai đi! - Anh ta quát hắn. Cú đánh dường như không làm ảnh hưởng nhiều đến tên to lớn. Hắn chỉ lắc đầu, sau đó hét lên:

- Tôi không giết ông ấy! Lão già ngu ngốc vẫn còn sống khi lão rời nhà trọ đêm qua!

- Hắn là ai?

- Một kẻ ngốc giàu có, tên là Trần Mậu Tài. Sở hữu một nhà thuốc lớn, ở kinh đô.

- Một kẻ buôn thuốc giàu có sao? Ông ta kinh doanh với người cái gì?

- Hắn ta đã đi với em gái của tôi, con dê già ngớ ngẩn! Hắn muốn gia nhập với chúng tôi!

- Đừng cố thêm vào những lời nói dối ngu ngốc với ta, anh bạn! - Quan tòa Địch lạnh lùng nói. Người lính lại đánh vào đầu Giang Kiêu, nhưng mà hắn né một cách chuyên nghiệp và buột miệng:

- Đó là sự thật, tôi thề đấy! Hắn ta điên lên vì em gái tôi! Thậm chí còn muốn trả tiền để được phép tham gia với chúng tôi! Nhưng em gái tôi, con điểm ngớ ngẩn, nó không lấy một đồng của lão ấy. Nhìn những rắc rối con điểm cứng đầu đã gây ra cho chúng tôi lúc này đi! Một vụ giết người!

Quan tòa Địch vượt lại bộ râu dài của mình. Con người này là một kẻ vũ phu thô kệch, nhưng lời nói của gã mang dấu ấn của sự thật. Giang Kiêu giải thích sự im lặng của mình như một dấu hiệu của sự nghi ngờ, và tiếp tục bằng một giọng rên rỉ:

- Tôi và người bạn của tôi, chúng tôi chưa bao giờ làm bất cứ điều gì như giết người, trời cao có mắt! Có lẽ chúng tôi đã ăn cắp một con gà lạc đường hoặc một con lợn ở đâu đó, hoặc vay một số tiền từ một khách du lịch trên

đường chẳng hạn - những điều sẽ phải xảy ra khi phải tìm cho mình một con đường sống. Nhưng chúng tôi không bao giờ giết người, tôi cho ngài biết. Và tại sao tôi phải giết lão Trần, trong tất cả mọi người? Tôi đã nói với ngài lão ta đã cho tôi tiền, phải không?

- Em gái của người là một gái điếm sao?

- Một cái gì? Giang Kiêu nghi ngờ hỏi.

- Một gái điếm.

-Ồ, điều đó! Giang gãi đầu, sau đó trả lời thận trọng: - Chà, cho ngài biết sự thật, thưa đại nhân, nó đúng mà cũng không đúng, có thể nói vậy. Nếu chúng tôi rất cần tiền, nó có thể đi cùng một tên công tử nào đó. Nhưng phần lớn nó chỉ gặp mấy tên lưu manh nó thích, và chẳng thu được gì. Không có giá trị gì, nó là như thế, thưa ngài! Ước gì nó có được giấy phép, sau đó nó sẽ mang lại ít nhất một thu nhập! Nếu ngài vui lòng nói cho tôi biết, thưa ngài, làm thế nào để nhận được giấy phép thích hợp cho nó, những điều đó cho phép nó có quyền đi ra đường, và...

- Chỉ trả lời câu hỏi của ta! Quan tòa Địch ngắt lời hăn gắt gỏng: - Nói đi, từ khi nào người bắt đầu làm việc cho chủ cầm đồ Lang?

- Một chủ tiệm cầm đồ? Tôi không, thưa ngài! Tôi không dựa dẫm vào với những kẻ hút máu người! Ông chủ của tôi là *Thợ làm bánh* Lưu, ở Chương Bình. Đang sống trong tửu quán, gần cổng phía tây. Ông ta là ông chủ của chúng tôi. Chúng tôi đã tự chuộc chính mình. Tôi, em gái tôi và Chương.

Quan tòa Địch gật đầu. Ông biết rằng theo quy tắc bất thành văn của thế giới ngầm, một thành viên tuyên thệ tham gia vào một băng đảng có thể cắt đứt quan hệ với ông chủ của hăn nếu hăn trả một số tiền nhất định, đó coi như phí tham gia ban đầu của hăn, và phần chia sẻ trong thu nhập của hăn cho băng đảng sẽ được khấu trừ. Việc giải quyết các khoản này thường xuyên dẫn đến các cuộc tranh cãi gay gắt.

- Tất cả mọi thứ đã được giải quyết với sự hài lòng của cả hai bên chưa? Ông hỏi.

- Chà, có một chút rắc rối, thưa ngài. Tên *Thợ làm bánh* đã cố ăn chặn của chúng tôi, con chó! Nhưng lão Trần, ông ta thực sự là một thuật sĩ với các con số. Ông ta có một mảnh giấy, không một chút phán xét, và chứng minh *Thợ làm bánh* mắc sai lầm chết người. *Thợ làm bánh* không thích điều đó, nhưng có một vài anh em khác để ý các con số, và tất cả đều bảo lão Trần đã đúng. Vì vậy, *Thợ làm bánh* để cho chúng tôi đi.

- Ta thấy rồi. Tại sao người muốn rời khỏi băng đảng của *Thợ làm bánh*?

- Bởi vì *Thợ làm bánh* đã trở nên quá hèn hạ, và bởi vì ông ta đã tham gia vào công việc mà chúng tôi không thích. Một việc lợi dụng chúng tôi, có thể nói vậy. Một ngày, ông ta muốn tôi và Chương mang hai cái hộp qua biên giới. Tôi nói không, không bao giờ. Thứ nhất, nếu chúng tôi bị bắt, chúng tôi sẽ lâm vào rắc rối lớn. Thứ hai, những người làm những loại công việc lớn cho *Thợ làm bánh* thường chết trong các tai nạn đó. Tai nạn tất nhiên sẽ xảy ra. Nhưng tôi thấy xảy ra hơi thường xuyên quá.

Quan tòa nhìn Tào Can một cách ý nghĩa.

- Khi người và Chương từ chối, ai đã làm công việc?

- Trịnh, Mạnh và Lộc. Giang trả lời ngay.

- Họ đang ở đâu?

Giang chọc ngón tay cái qua cổ họng.

- Chỉ là một tai nạn! Gã nói với một nụ cười. Nhưng có một ánh nhìn sợ hãi lóe lên trong đôi mắt nhỏ tí của gã.

- Hai cái hộp sẽ được giao cho ai? Quan tòa hỏi hẳn.

Tên côn đồ nhún đôi vai rộng.

- Chỉ có trời mới biết được! Tôi có nghe *Thợ làm bánh* nói với Trịnh gì đó về một kẻ giàu có sở hữu một cửa hàng lớn ở khu chợ ở đây. Tôi cũng không hỏi, đó không phải việc của tôi, tôi càng biết ít về nó thì càng tốt. Và lão Trần nói rằng tôi sẽ bị giết.

- Người đã ở đâu tối qua?

- Tôi? Tôi đã đi cùng em gái và Chương tới quán *Cá Chép Đỏ*, để làm một ván xúc xắc lừa bịp còi con. Lão Trần nói ông ta sẽ ăn gì đó ở ngoài, ông

ta không ưa thích lắm trò xúc xắc. Khi chúng tôi về nhà vào lúc nửa đêm, lão già vẫn chưa về. Lão già quái đản đã bị ăn đánh vào đầu! Ông ta không nên ra ngoài một mình, ở một thị trấn mà ông ta không biết rõ!

Quan tòa Địch lấy chiếc nhẫn ngọc lục bảo từ tay áo ra.

- Người có biết món đồ trang sức này không? Ông hỏi.

- Dĩ nhiên! Đó là chiếc nhẫn của lão Trần. Ông ta có nó từ cha mình. "*Hãy bảo ông ta đưa nó cho mày!*" Tôi nói với em gái tôi. Nhưng nó bảo không. Thật không may mắn, thưa ngài, như thế đã bị nguyên rủa khi có một con em gái như nó!

- Đưa tên này về phòng giam của hắn! Quan tòa Địch ra lệnh cho đội trưởng. - Rồi bảo bà góa đưa cô Giang tới văn phòng của ta.

Trong khi đi qua sân tòa án, quan tòa nói với Tào Can hào hứng:

- Anh đã có một mẻ lưới tuyệt vời! Đây là manh mối đầu tiên dẫn chúng ta tới vụ buôn lậu! Ta sẽ cử một thủ hạ đặc biệt tới gặp người đồng nghiệp của ta ở Chương Bình ngay bây giờ, yêu cầu ông ấy bắt ngay tên *Thợ làm bánh*. Hắn ta sẽ khai ra mình là ai, và ai là người được giao những chiếc thùng ở đây. Ta không lấy làm lạ nếu người đó hóa ra lại là bạn của chúng ta: Lang - chủ tiệm cầm đồ! Ông ta là con người giàu có với một cửa hàng lớn ở khu chợ ở đây, và ông ta thăm viếng thị trấn Chương Bình rất thường xuyên.

- Ngài có nghĩ rằng Giang Kiều thực sự không phải là kẻ giết Trần không, thưa đại nhân? Câu chuyện mà con trai Lang kể dường như rất phù hợp với hắn ta và em gái.

- Chúng ta sẽ thêm về điều đó khi chúng ta khám phá ra sự thật về Trần Mậu Tài bí ẩn đó, Tào Can. Ta có cảm giác là Giang Kiều đã kể hết những gì hắn ta biết rồi. Nhưng chắc chắn có những thứ mà Giang không biết! Chúng ta sẽ xem em hắn nói gì.

Họ bước vào công đường. Người thư lại cao cấp vội vàng đứng dậy và đứng dậy để tiếp đón họ. Đưa cho quan tòa một tập tài liệu, ông ta nói:

- Tôi tình cờ nghe ông Tào hỏi đội trưởng về một tên lưu manh tên Lưu thợ làm bánh, thưa ngài. Báo cáo định kì về các thủ tục ở tòa án Chương Bình



vừa đến. Nó có chứa một đoạn liên quan đến tên lưu manh đó.

Quan tòa Địch liếc nhanh vào tờ giấy. Với vẻ tức giận ông đưa nó cho Tào Can.

- Đúng là quá đen đui! Ông kêu lên. - Đây, đọc cái này đi, Tào Can! Sáng hôm qua *Thợ làm bánh* đã bị giết trong một vụ ẩu đả say rượu!

Ông đi vào văn phòng riêng, giận dữ khoát ống tay áo.

Khi ông đã ngồi xuống đằng sau bàn làm việc của mình ông nhìn Tào Can rầu rĩ và nói một cách chán nản:

- Ta nghĩ chúng ta đã giải quyết được vụ buôn lậu! Và giờ chúng ta lại trở về điểm xuất phát. Ba kẻ có thể nói cho chúng ta về lô hàng lậu đã bị *Thợ làm bánh* giết. Một ngạc nhiên nhỏ đó là Mã Long và Triệu Thái không thể tìm ra bọn chúng! Xương của chúng chắc đã bị thối rữa trong cái giếng khô nào đấy, hay bị chôn dưới một cái cây trong rừng rồi! Và *Thợ làm bánh*, người duy nhất có thể nói cho chúng ta những tên cầm đầu bọn buôn lậu, hẳn ta đã bị giết! Ông giận dữ kéo mạnh bộ râu.

Tào Can chậm rãi kéo nhẹ ba sợi lông dài mọc trên cái mụn cóc bằng ngón trỏ. Sau một lúc anh ta nói:

- Có lẽ cuộc thẩm vấn kỹ lưỡng bọn tay chân của *Thợ làm bánh* ở Chương Bình có thể...

- Không, Quan tòa Địch nói cộc lốc. - *Thợ làm bánh* đã giết những người làm việc bán thiu cho hắn. Từ đó hắn đã chứng minh một cách cực đoan rằng mọi mệnh lệnh từ mình liên quan đến việc buôn lậu đều được giữ bí mật nghiêm ngặt. Ông lấy chiếc quạt từ ống tay áo và bắt đầu quạt cho mình. Sau một lúc ông lại tiếp tục: - Vụ giết Trần chắc chắn có liên quan chặt chẽ tới vụ buôn lậu. Ta có cảm giác rằng ta sẽ thành công trong việc tóm được tên sát nhân, chúng ta sẽ có được chìa khóa cho vụ buôn lậu. Vào đi!

Có tiếng gõ cửa. Một người phụ nữ cao, gầy còm, mặc một chiếc áo dài màu nâu với một mảnh vải đen buộc trên đầu, bước vào văn phòng, đẩy một cô gái trẻ mảnh mai tới trước mặt mình.

- Đây là cô Giang, thừa Đại nhân, mệnh phụ trình báo bằng giọng khàn khàn.

Quan tòa Địch cho cô gái một cái nhìn sắc sảo. Cô nhìn chăm chăm ngang ngược lại ông bằng đôi mắt to, biểu cảm. Khuôn mặt trái xoan, rám nắng mang một vẻ đẹp đặc biệt. Cô không cần trang điểm và cô cũng không cần điều đó. Khuôn miệng hờn dỗi của cô đỏ như đóa hoa anh đào, đôi lông mày dài phía trên chiếc mũi thanh thoát, duyên dáng một cách tự nhiên và hai bím tóc dài bóng rủ xuống bờ vai. Chiếc áo màu xanh tời tàn và cái quần xanh vá vúi dường như không xứng với một vẻ đẹp như vậy. Cô vẫn đứng trước bàn làm việc, tay cô bị trói bằng sợi dây thừng quấn quanh trong như vành đai.

Sau khi quan tòa quan sát cô một lúc, ông nói đều đều:

- Chúng ta đang cố gắng tìm hiểu về lai lịch của Trần Mậu Tài. Hãy nói cho ta ở đâu và làm thế nào người gặp ông ta.

- Nếu ngài nghĩ ngài có thể moi được bất cứ điều gì từ tôi, thưa ngài quan tòa, cô ngắt lời, - thì ngài đang phạm phải sai lầm tệ hại nhất trong đời mình đấy!

Mệnh phụ bước tới tát vào mặt cô, nhưng quan tòa giơ tay lên. Ông bình tĩnh nói:

- Cô đang đứng trước quan tòa của cô, cô Giang. Cô phải trả lời những câu hỏi của ta, cô biết chứ.

- Ngài nghĩ tôi sợ đòn roi? Ngài có thể đánh đập tôi tùy ý, tôi có thể chịu được!

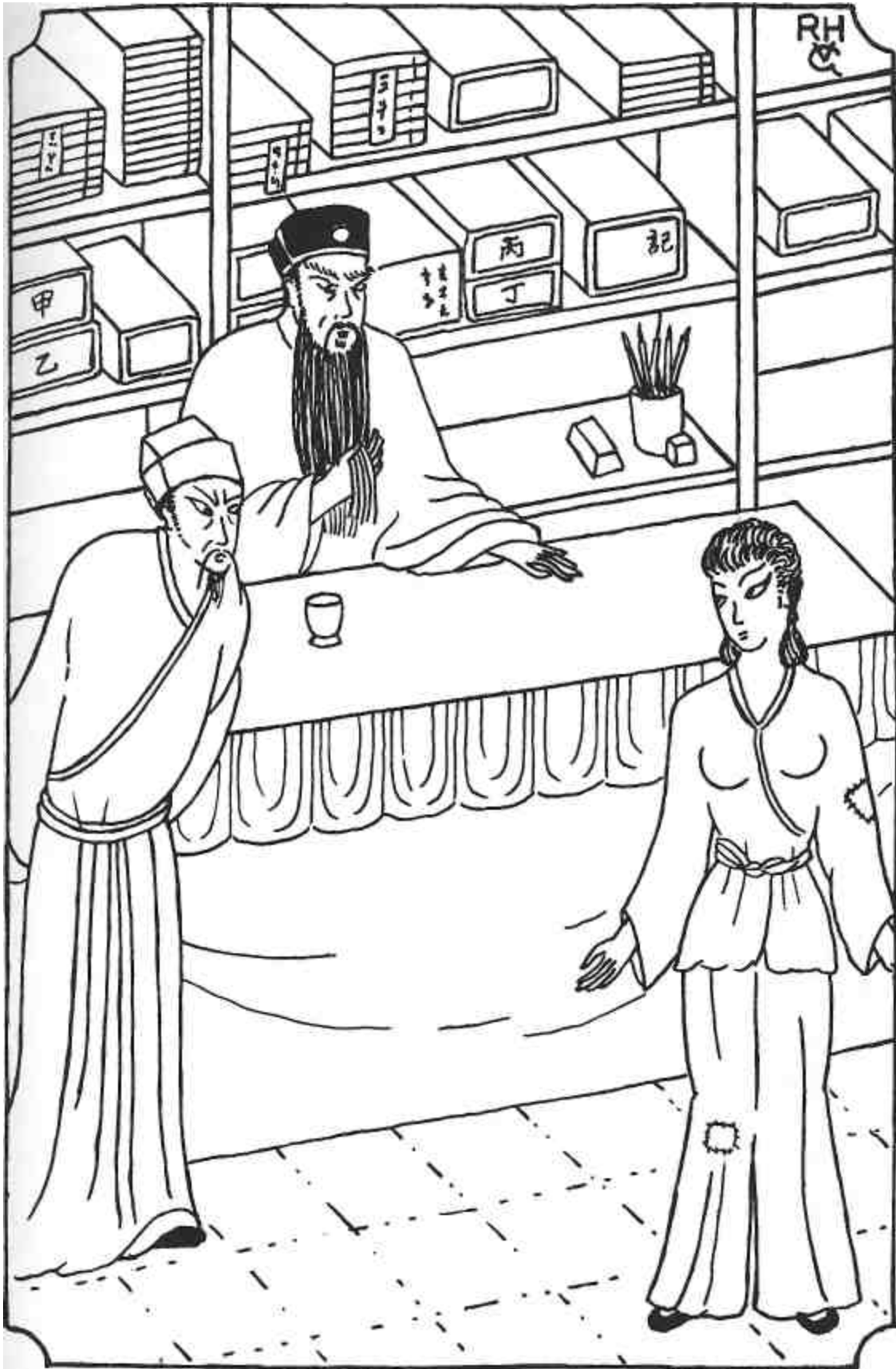
- Cô sẽ không bị đánh đòn. Tào Can cất tiếng bên cạnh cô. - Có vài điều từ vấn đề của lão Trần, cô phạm tội đi lang thang bán dâm bất hợp pháp. Cô sẽ bị khắc lên cả hai gò má.

Cô ta bỗng trở nên nhợt nhạt đi.

- Đừng lo! Tào Can nói thêm một cách ân cần. - Nếu cô đánh nhiều phẫn, vết khắc sẽ không lộ ra. Không nhiều quá đâu mà, một ít thôi.

Cô gái vẫn đứng bất động, nhìn chăm chăm vào quan tòa với đôi mắt sợ hãi. Rồi cô nhún vai và nói:

- Chà, tôi không làm cái gì sai cả. Và tôi không tin là lão Trần nói điều gì tệ hại về tôi. Không bao giờ! Tôi đã gặp ông ta ở đâu ư? Ở kinh thành, khoảng một năm trước. Tôi đã làm chân bị thương và đi vào cửa hàng của Trần để mua cho mình một miếng băng. Ông ta vô tình đứng ở quầy, và đã có một cuộc nói chuyện với tôi, một cách thân thiện. Đó là lần đầu tiên một người đàn ông giàu có thể hiện sự quan tâm đến tôi mà không ngay lập tức nói về điều mà các ngài biết rồi đấy, và tôi thích ông ấy vì điều đó. Tôi đồng ý gặp ông ấy đêm đó, và rồi điều gì đến cũng đến, nếu các ngài hiểu điều tôi nói. Dĩ nhiên ông ấy là một người đàn ông già, ý tôi là hơn năm mươi tuổi. Nhưng là một người đàn ông lịch sự, nói năng dịu dàng và luôn lắng nghe từng câu chuyện nhỏ bé của tôi.



## **"CHÀ", CÔ NÓI: - "TÔI KHÔNG LÀM GÌ SAI CẢ"**

Cô im lặng, và nhìn quan tòa chờ đợi.

- Việc đó đã kéo dài bao lâu? Ông hỏi.

- Một vài tuần. Rồi tôi bảo lão Trần chúng tôi sẽ phải nói lời tạm biệt, bởi vì chúng tôi sẽ đến nơi tiếp theo. Ông ấy muốn cho tôi một mảnh bạc nhưng tôi nói không cần, tôi không phải một con điếm, ơn trời, dù tên anh trai của tôi rất thích nó, tên ma cô lười biếng! Mọi việc là như vậy. Nhưng ba tuần sau, khi chúng tôi đang ở Quảng Nghĩa, Trần bỗng đi theo chúng tôi vào nhà trọ. Ông ấy bảo tôi ông ấy muốn tôi trở thành người thiếp của ông ấy, và rằng ông sẽ cho anh trai tôi một món quà tốt đẹp, bằng tiền mặt.

Cô lau mặt bằng ống tay áo, kéo thẳng lại chiếc áo khoác và tiếp tục:

- Tôi bảo Trần tôi rất biết ơn ông ấy, nhưng tôi không cần tiền, không cần gì cả. Tôi chỉ muốn sự tự do, tôi không muốn bản thân im lặng sau bốn bức tường, nói "thừa bà" với người vợ cả của ông ấy, và trở thành con hầu từ sáng đến đêm. Trần đi khỏi, ông ấy rất buồn. Tôi cũng vậy – rồi tôi đánh nhau với anh trai tôi và anh ta đánh tôi thâm tím mặt mày. Rồi, tháng sau, khi chúng tôi đang ở trong một ngôi làng ven sông, gần nhà chúng tôi ở Chương Bình, lão Trần lại xuất hiện. Ông ấy bảo ông đã bán hiệu thuốc cho người cộng sự, vì ông ấy đã quyết định tham gia với chúng tôi. Anh trai tôi nói anh ta hoan nghênh ông ấy cung cấp cho anh ta một số tiền lương, vì anh ta không phải là vú em của ai hết. Tôi bảo anh tôi chẳng có quyền gì hết. Trần có thể đi cùng, và ông ấy có thể ngủ với tôi nếu tôi thích. Nhưng tôi không lấy một đồng nào từ ông ấy hết. Anh trai tôi nổi điên lên, anh ta và Chương túm lấy tôi và tụt quần tôi xuống. Tôi đã bị ăn một trận như tử, Trần liền đứng vào giữa. Ông ấy kéo anh tôi sang một bên, và họ đã có một thỏa thuận. Chà, Trần sẽ trả tiền cho anh tôi để dạy cho vài mảnh lới, đó là thỏa thuận của ông ấy. Thế rồi Trần đi cùng chúng tôi được gần một năm. Cho tới tận đêm hôm qua.

- Ý cô là, quan tòa Định hỏi: - rằng ông Trần, một thương gia giàu có đã quen với mọi sự xa hoa ở kinh đô, đã sống chung cuộc sống của các cô và đi lang thang như một kẻ lang thang bình thường sao?

- Tất nhiên ông ấy đã làm thế! Ông thích nó. Ông ấy đã bảo tôi cả trăm lần rằng ông chưa bao giờ được hạnh phúc trước đây. Ông nói rằng ông đã trở nên chán ngấy với cuộc sống ở kinh đô. Những người vợ của ông đã từng rất tốt khi họ còn trẻ, nhưng bây giờ họ chẳng làm gì cả, lại còn hay trì chiết, và các con trai ông đã trưởng thành cứ thích can thiệp vào việc kinh doanh của ông, luôn luôn muốn dạy ông cách quản lí cửa hàng. Ông rất yêu quý cô con gái duy nhất của mình, nhưng cô đã kết hôn với một thương gia ở phía nam và ông không được gặp cô ấy nữa. Ngoài ra, ông nói, ông phải dự tiệc mỗi đêm và khiến ông bị đau dạ dày. Nhưng sau khi ông tham gia với chúng tôi ông không bao giờ có bất kỳ rắc rối nào với dạ dày của mình nữa. Bên cạnh đó, Chương đã dạy ông cách câu cá, và lão Trần tỏ ra rất thích thú. Ông ấy đã trở nên rất giỏi thứ đó.

Quan tòa quan sát cô một lúc, vượt mạnh bộ râu. Sau đó, ông hỏi:

- Ta đoán ông Trần đã đến thăm nhiều người quen trong kinh doanh ở những nơi các người đi qua?

- Không! Ông nói ông đã không liên hệ với ai nữa. Ông chỉ đến thăm một đồng nghiệp, để lấy tiền.

- Ông Trần có mang nhiều tiền mặt trên người không?

- Không đâu! Theo tôi ông ấy thật ngớ ngẩn, nhưng ngoài việc đó lão Trần là một người kinh doanh rất khéo léo, hãy tin tôi! Chưa bao giờ mang nhiều hơn một năm tiền đồng trên người. Nhưng mỗi lần chúng tôi đến một thành phố lớn, ông sẽ đi đến một tiệm bạc, và lấy tiền tiết kiệm, ông ta gọi như vậy. Sau đó, ông đưa tiền nhận được cho một đồng nghiệp của mình, để giữ hộ ông ta. Một biện pháp khôn ngoan, vì anh tôi là con chuột hèn hạ! Nhưng lão Trần luôn luôn có thể lấy được rất nhiều tiền ông ấy cần. Và khi tôi nói rất nhiều, ý tôi là nó thực sự rất nhiều! Khi chúng tôi đến Hàn Nguyên, ông ấy đã có năm thỏi vàng trên người. Năm thỏi vàng! Tôi chưa bao giờ biết một người đàn ông có thể có nhiều tiền đến thế cho riêng mình! Trời ơi đừng để anh tôi nhìn thấy, tôi bảo Trần như vậy; anh ta không phải là một kẻ giết người, nhưng để có nhiều vàng anh ta sẽ sẵn sàng giết cả thị trấn! Lão Trần mỉm cười, nói rằng ông biết một nơi an toàn để giấu nó đi. Và ngày



hôm sau ông chắc chắn chỉ có duy nhất một chuỗi tiền đồng trong túi. Tôi có thể có một tách trà không?

Quan tòa Địch đưa một dấu hiệu cho mệnh phụ. Bà rót cho cô gái một chén, nhưng khuôn mặt khó chịu của bà ta cho thấy rõ ràng rằng bà ta không đồng ý về việc vi phạm các quy định với tù nhân. Quan tòa không để ý, vì ông đang nhìn Tào Can. Tào Can gật đầu. Họ đã đúng. Sau khi cô gái đã uống một vài ngụm, quan tòa Địch hỏi:

- Ai đã cung cấp cho ông Trần những thỏi vàng đó?

Cô nhún đôi vai vừa vắn.

- Ông ấy đã nói với tôi rất nhiều về bản thân mình, nhưng chưa bao giờ nói một lời nào về kinh doanh, và tôi chưa bao giờ hỏi ông. Tại sao tôi phải làm thế? Ngày đầu tiên chúng tôi ở đây, ông nói với anh tôi ông phải gặp một người có một cửa hàng ở khu chợ. - Ta tưởng ông chưa bao giờ đến Hàn Nguyên trước đây? Anh tôi hỏi. - Tôi chưa đến. Lão Trần nói. - Nhưng tôi có vài người bạn!

- Cô thấy ông Trần lần cuối khi nào?

- Đêm hôm qua, ngay trước bữa tối. Ông ra ngoài và không quay lại. Chắc ông ấy đã thỏa mãn rồi, tôi đoán ông ấy đã trở về kinh đô. Đó là quyền của ông ấy, ông ấy là người tự do mà, phải không? Nhưng đáng lẽ ông ấy phải biết là không cần phải cố gắng lừa dối tôi. Ông ấy thậm chí còn ra ngoài đêm qua và nói với tôi rằng ông ấy định tham gia băng nhóm của chúng tôi, vì vậy cần phải nói chuyện, và làm lễ tuyên thệ. Tại sao không cho tôi biết ngay rằng đã rời bỏ chúng tôi? Tôi đã nhớ ông ta một chút, nhưng không quá nhiều. Một cô gái trẻ như tôi có thể sống mà không cần một ông chú, phải không?

- Tốt lắm. Ông ta nói ông ta sẽ đi đâu?

- Ồ, ông ấy đã nói với một nụ cười bí ẩn rằng ông sẽ có một vết thương trong ngôi nhà mà người bạn ông đã nhìn thấy chúng tôi ngày đầu tiên ở đây. Và tôi đã tin sái cổ!

Quan tòa Địch đặt chiếc nhẫn ngọc lục bảo lên bàn.



- Cô nói cô không bao giờ lấy bất cứ thứ gì từ ông Trần. Tại sao sau đó cô lại cố đem đi cầm chiếc nhẫn này của ông ta?

- Tôi không làm thế! Tôi khá thích nó, vì vậy lão Trần thường cho tôi giữ nó vài ngày. Một ngày, khi chúng tôi vô tình đi qua một tiệm cầm đồ lớn, tôi đã đi vào hỏi xem giá trị của nó thế nào, chỉ cho vui thôi. Nhưng tên chủ quán béo phệ đã cố giở trò với tôi, túm lấy tay áo tôi và đưa ra lời đề nghị bán thiu. Vì vậy tôi liền đi ra.

Cô gạt mấy sợi tóc vương vãi ra khỏi trán và tiếp tục với nụ cười nửa miệng:

- Nó chắc chắn không phải là ngày may mắn của tôi! Ngay khi tôi vừa đi ra, một tên côn cao lớn chộp lấy tay tôi và nói tôi sẽ là người yêu của hắn! Cái cách hắn nhìn tôi bằng con mắt lồi khiến tôi thấy ghê sợ! Nhưng lão Trần nói ngay lập tức:

- Bỏ tay ra, cô ấy là cô gái của ta! Và anh trai tôi xắn ống tay áo lên cho hắn một cú đấm từ phía sau. Tất cả bọn đàn ông đều như nhau, tôi nói cho ngài biết! Chúng nghĩ chúng chỉ cần phảy một ngón tay với một cô gái lang thang, và này mau lại đây - cô ta sẽ vòng tay vào lưng hắn! Nhưng, lão Trần thực sự là một con quạ trắng! Và nếu ngài bảo tôi ông ấy đã khai tội gì cho tôi hay gì khác, thì tôi sẽ gọi ngài là một kẻ nói dối trắng trợn!

Tào Can thấy dường như quan tòa Địch không nghe thấy những từ cuối của cô ta. Nhìn thẳng về phía trước, ông vuốt nhẹ bộ râu của mình, dường như ông đang chìm trong suy nghĩ của riêng mình. Điều đó làm Tào Can nghĩ quan tòa đang rất chán nản, và anh ta tự hỏi điều gì đã gây ra sự thay đổi này, vì trước khi thăm vấn cô Giang ông có vẻ quan tâm đến việc thu thập thêm manh mối về vụ buôn lậu. Và cô gái đã vô tình cung cấp cho họ thông tin có giá trị. Quan tòa chắc chắn đã suy ra từ lời khai của cô gái lang thang rằng Trần tham gia vào băng nhóm chỉ để làm vỏ bọc cho các hành vi phạm pháp của mình; có lẽ Trần thanh toán cho toàn bộ vụ buôn lậu. Một vỏ bọc hoàn hảo, vì ai mà ngờ một kẻ lang thang đang điều khiển hệ thống buôn lậu ngoài vòng pháp luật? Và người mà Trần đã thăm buổi sáng chắc chắn là một trong những thành phần của nhóm phân phối hàng lậu. Một vụ lục soát tất cả các

cửa hàng trong khu chợ và thăm vấn chặt chẽ tất cả các chủ quán sẽ phơi bày mọi việc ra ánh sáng những kẻ đại diện đó là ai. Và qua đó ông có thể tìm ra ai là kẻ cầm đầu... kẻ mà chính quyền triều đình rất muốn tìm ra! Tào Can hăng giọng vài lần, nhưng quan tòa Địch dường như không để ý. Mệnh phụ cũng ngạc nhiên về sự im lặng kéo dài. Bà ta phóng ánh nhìn dò hỏi vào Tào Can, nhưng người đàn ông gầy chỉ biết lắc đầu.

Cô gái bắt đầu bồn chồn. "Đứng im đấy!", mệnh phụ quát cô. Quan tòa Địch giật mình nhìn lên, thoát khỏi suy nghĩ chìm đắm. Ông đẩy lại chiếc mũ và bảo cô Giang nhẹ nhàng:

- Ông Trần đã bị giết đêm qua.

- Ngài nói là bị giết? Cô gái kêu lên. - Lão Trần bị giết sao? Ai đã làm thế?

- Ta nghĩ cô có thể nói cho chúng ta biết. Quan tòa đáp.

- Ngài tìm thấy ông ấy ở đâu? Cô hỏi căng thẳng.

- Trong một túp lều hoang vắng, trong rừng. Giữa đường lên sườn núi.

Cô đánh năm đấm nhỏ của mình lên bàn và hét lên với đôi mắt long lanh:

- Tên khốn Lưu đã làm việc đó! *Thợ làm bánh* sai người của hắn theo dõi ông ấy, bởi vì lão Trần đã giúp chúng tôi thoát khỏi đám lúc nhúc thối tha của hắn! Và lão Trần bị rơi vào bẫy! Thằng khốn, thằng khốn thối tha!

Rồi cô gái gục đầu vào tay và vỡ òa với tiếng khóc nức nở.

Quan tòa Địch đợi đến khi cô đã bình tĩnh lại một chút. Ông chỉ vào chén của cô và khi cô đã uống một chút, ông hỏi:

- Có phải ông Trần, khi gia nhập cùng các người, cũng cắt bỏ đầu ngón tay trái út không?

Cô cười trong nước mắt.

- Ông ấy cũng muốn thế, nhưng không có can đảm! Tôi không biết đã bao lần ông ấy đã cố, ông dựng tay trái của mình vào một thân cây và đặt một con dao phay bên phải, và tôi đứng bên cạnh ông ấy đếm một hai ba! Nhưng ông ấy lúc nào cũng khiếp sợ nó.

Quan tòa gật đầu. Ông suy nghĩ một vài phút, sau đó ông lắc đầu, thở dài và lấy cây bút lông của mình. Ông viết một thông báo ngắn gọn vào một tấm thiệp lớn màu đỏ của mình, bỏ vào một phong bì và viết vài chữ bên ngoài. "Hãy gọi một thư ký!" - Ông ra lệnh cho Tào Can.

Khi Tào Can trở lại với người thư kí cấp cao, quan tòa đưa ông ta phong bì và nói: - Hãy đưa đội trưởng lệnh này ngay lập tức. Sau đó, ông quay lại với cô gái, nhìn cô nhẹ nhàng và hỏi: - Cô có một người tình trẻ tuổi ở đâu đó phải không?

- Vâng. Anh ấy là một người lái đò ở Chương Bình. Anh ấy muốn kết hôn với tôi, nhưng tôi bảo anh ta chờ một hoặc hai năm nữa. Sau đó, anh ta sẽ có một chiếc thuyền của riêng mình, và tôi sẽ có những niềm vui tôi muốn. Chúng tôi sẽ đi du lịch ngược xuôi trên các con đường sông chuyên chở hàng hoá, làm việc đủ để giữ đủ miếng cơm và có những cuộc làm ăn tốt đẹp! Cô liếc một cái nhìn lo lắng vào thẩm phán. "Ngài có thực sự sẽ cho tôi một danh phận như cái ông gầy đét kia nói không?"

- Không. Nhưng thời gian tới cô sẽ có hơi ít tự do một chút. Một người có thể có hơi nhiều thứ đó quá, cô biết đấy!

Ông ra hiệu cho mệnh phụ. Bà nắm lấy tay cô gái và đưa cô đi.

- Cô ta đã gây khó khăn một chút! Tào Can la lên. - Thật khó để làm cho cô ta bắt đầu, nhưng rồi cô ta cứ thế tuôn ra mà không dừng lại!

- Ta đã để cô ấy thích nói thế nào tùy thích. Một cuộc thẩm vấn nghiêm ngặt chỉ có khi anh nhận thấy một người đang nói dối. Hãy nhớ điều này dịp sau nhé, Tào Can. Ông vỗ tay, và ra lệnh cho người thư lại mang cho ông chiếc khăn ấm.

- Trần Mậu Tài là một tên vô lại thông minh, thừa ngài. Tào Can tiếp tục.  
- Cô gái đó không ngu, nhưng cô ta sẽ không bao giờ biết Trần là một tên trùm buôn lậu.

Quan tòa Địch không nói gì. Ông sắp xếp lại các giấy tờ trên bàn, đặt chiếc nhẫn ngọc lục bảo vào một chỗ gọn gàng ngay trước mặt ông. Viên thư lại mang vào một chậu đồng thau đựng nước thơm nóng. Quan tòa lấy một

chiếc khăn từ trong đó ra, và lau mạnh khuôn mặt và bàn tay của mình. Rồi ông dựa người vào ghế và nói:

- Mở cửa sổ ra, Tào Can. Không khí trong này thật ngọt ngào. Ông suy nghĩ một lúc, sau đó nhìn lên Tào Can và tiếp tục: - Ta không biết Trần có thông minh hay không? Quan tòa rơi vào im lặng. Tào Can bắt đầu cựa quậy nôn nóng trong chiếc ghế của mình. Anh ta muốn được thảo luận tiếp về giai đoạn tiếp theo của cuộc điều tra. Anh ta hắng giọng vài lần, rồi hỏi về hơi ngần ngại:

- Chúng ta có tra hỏi Chương bây giờ không, thưa ngài?

Quan tòa Địch nhìn lên.

- Chương? Ồ có chứ, người bạn của Giang Kiều, như anh nói. Anh có thể lo việc đó ngày mai, Tào Can. Chỉ hỏi những câu bình thường thôi. Hẳn ta và Giang Kiều không có vấn đề gì. Ta đang nghĩ cô gái mới thực sự đáng chú ý. Ta không biết làm gì với cô ta! Triều đình có một sự kiểm soát nghiêm ngặt với những kẻ lang thang bởi vì nó có thể dẫn tới trộm cắp và những nguy hại khác cho cuộc sống yên bình. Và cả những kẻ bán dâm trái phép, bởi vì đó là một hình thức trốn thuế và do đó làm ảnh hưởng đến ngân quỹ của triều đình. Theo luật, cô ta sẽ bị đánh đòn và bị ngồi tù hai năm. Nhưng ta tin rằng điều đó chỉ làm cô ta trở thành một tên tội phạm cứng đầu hơn, và sẽ kết thúc cuộc đời trên đoạn đầu đài hay trong vũng lầy cặn bã của xã hội. Đó sẽ là một điều rất đáng tiếc, vì cô ta hẳn hẳn có một số phẩm chất tốt. Chúng ta phải cố gắng tìm một giải pháp khác.

Ông lo lắng lắc đầu, và tiếp tục:

- Đối với Giang Kiều và tên vô lại kia, ta sẽ kết án chúng phục vụ bắt buộc một năm trong quân đội miền Bắc của chúng ta. Điều đó sẽ giúp cho chúng bỏ được tật lười biếng, và cho chúng một cơ hội để thể hiện những giá trị của mình. Nếu chúng làm tốt, chúng có thể được vào một khóa học gia nhập binh lính miễn phí. Về em gái Giang... Phải, đó chính là giải pháp, tất nhiên! Ta sẽ lệnh cho cô ta trở thành người hầu cho ông Hàn Dũng Hán! Hàn là một quý ông rất khắt khe, có phong cách cổ điển luôn giữ gìn gia đình lớn của mình vào một khuôn phép hoàn hảo. Nếu cô ấy làm việc ở đó một năm,

cô sẽ biết tất cả những ưu điểm của một cuộc sống bình thường, và nhờ đó giúp chàng lái đò trẻ tuổi của cô có một người vợ tốt!

Tào Can nhìn quan tòa vẻ lo lắng. Anh nghĩ ông thực sự có vẻ rất mệt mỏi, khuôn mặt nhợt nhạt và nếp nhăn cạnh miệng của ông đã trở nên hẳn rõ hơn. Đó đã thực sự là một ngày dài. Liệu quan tòa có táo bạo tiến hành một cuộc lục soát các cửa hàng trong chợ không? Hay để ông ấy tra hỏi Lang một lần nữa? Anh ta quyết định trước hết hãy biết chắc kế hoạch riêng của quan tòa Địch đã.

- Ngài nghĩ nên làm gì tiếp theo bây giờ đại nhân? Tôi nghĩ...

- Bước tiếp theo của chúng ta...? Vị quan tòa nhướn lông mày lên. - Không có bước tiếp theo nào cả. Anh không thấy các vấn đề của chúng ta đã được giải quyết rồi sao? Giờ chúng ta đã biết làm thế nào và tại sao Trần bị giết, người đã mang cái xác của ông ta vào túp lều, mọi thứ! Dĩ nhiên bao gồm cả ai đã làm tay sai trong địa phương của chúng ta cho bọn buôn lậu.

Khi Tào Can nhìn ông chăm chăm, sững sờ, quan tòa sốt ruột tiếp tục: - Trời, anh đã được nghe tất cả các bằng chứng, không phải sao? Bây giờ ta quanh co với anh vấn đề phụ đó chỉ vì ta chẳng có gì tốt hơn để làm trong khi ta chờ đợi nhân vật chính của chúng ta lộ mặt.

Tào Can há mồm ra để nói nhưng quan tòa Địch đã tiếp tục một cách nhanh chóng:

- Phải, đó thực sự là một thảm kịch. Thường thì, Tào Can, lời giải cuối cùng của một vụ án phức tạp khiến ta cảm thấy hài lòng, sự hài lòng sau khi sửa chữa được một sai lầm, và giải quyết được một câu đố. Tuy nhiên, đây là một vụ án khiến ta thấy mệt mỏi. Kỳ lạ thật, ta đã có một linh cảm mơ hồ về nó khi ta cầm chiếc nhẫn này trong tay sáng sớm nay, ngay sau khi ta lấy nó từ con vợ. Chiếc nhẫn này như tỏa ra không khí đau khổ của con người... Đau khổ là một điều khủng khiếp, Tào Can. Đôi khi nó được đề cao, nhưng hầu hết là nó không tốt. Giờ chúng ta sẽ thấy làm thế nào nó tác động đến diễn viên chính trong vở kịch này, và... Ông dừng lại câu nói của mình và liếc nhìn ra cửa. Có tiếng bước chân vang lên trong hành lang bên ngoài. Đội trưởng mở cửa cho ông Vương.

Dược sĩ nhỏ con và đoan trang trong chiếc áo dài lụa đen bóng loáng của ông, thực hiện cái cúi chào thấp.

- Kê tiện nhân này có thể làm được gì cho đại nhân tôn kính ạ? Ông ta hỏi một cách lịch sự.

Quan tòa Địch chỉ vào chiếc nhẫn ngọc lục bảo trước rồi nói đều đều:

- Người có thể nói cho ta biết lý do tại sao người không lấy chiếc nhẫn này luôn khi người lấy tài sản của người chết.

Vương bắt đầu vẻ hung bạo khi nhìn thấy chiếc nhẫn. Nhưng ông ta đã nhanh chóng làm chủ chính mình và phẫn nộ nói:

- Tôi không hiểu gì cả, thưa ngài! Đội trưởng đưa tôi tấm thiệp mời của ngài với đề nghị đến đây để cung cấp một số thông tin, và...

- Phải, thẩm phán ngắt lời ông ta. - Thông tin về cái chết của đồng nghiệp của người, Trần Mậu Tài! Gã dược sĩ muốn nói nhưng quan tòa Địch giơ tay lên. - Không, nghe ta nói! Ta đã biết chính xác những gì đã xảy ra. Người đang rất cần năm thỏi vàng ông Trần đã giao cho người, vì kế hoạch lén chuyển hai hộp hàng lậu có giá trị từ Chương Bình vào Hàn Nguyên bị thất bại. Người của *Thợ làm bánh* mà người thuê đã vụng về và lính quân sự đã tịch thu những hàng hóa đắt tiền mà người thậm chí còn không trả nổi tiền cho chúng. Mong muốn của Trần là tham gia băng nhóm của cô Giang bằng cách đọc lời tuyên thệ trang trọng và cắt đứt đầu ngón tay út bên trái đã cho người một cơ hội tuyệt vời để giết người đàn ông bất hạnh.

Đội trưởng di chuyển đến để bắt Vương, nhưng quan tòa Địch lắc đầu với anh ta. Ông tiếp tục:

- Trần còn thiếu can đảm để cắt ngón tay mình, và người đã hứa sẽ làm việc cắt tay cho ông ta đêm qua, trong ngôi nhà của ông trên sườn núi. Người đã đồng ý sẽ thực hiện bằng chiếc dao chặt lớn được sử dụng để thái rễ thuốc. Một đầu của con dao được gắn vào một bản lề, đầu kia dùng để cắt. Bằng sự chính xác của dụng cụ này, mà mỗi dược sĩ và hiệu thuốc đều có, mọi việc sẽ được thực hiện mà không có nguy cơ cắt quá nhiều hoặc quá ít, và như thế một cách nhanh chóng và thuận lợi cơn đau đớn sẽ được giảm đến mức tối

thiếu. Trần đã đồng ý với tất cả những việc này vì ông ta muốn chứng minh với cô gái lang thang mà ông yêu rằng ông sẽ ở bên cô mãi mãi.

Quan tòa dừng lại. Vương nhìn chăm chăm vào ông với đôi mắt mở to bàng hoàng.

- Trước khi Trần đặt tay đúng vị trí trên cái thớt, con dao chặt đã đập xuống và chặt đứt bốn ngón tay của ông ta. Sau đó, ông già bất hạnh đã bị ám hại bởi một cú đánh mạnh vào đầu bằng cái chày sắt của cái cối giã thuốc. Tiếp đó, cái xác đã được mang từ nhà của người tới túp lều bỏ hoang. Ở đó, nó có thể được phát hiện, có thể là sau nhiều tuần, trong tình trạng đã bị thối rữa. Ngoài ra, người còn lấy đi mọi thứ và đầu mối có thể dùng để xác định danh tính nạn nhân. Ta đã tìm được một cái xác bị đốt cháy của một kẻ lang thang không rõ danh tính. Nhưng một con vượn trong rừng đã giúp ta đi đúng hướng.

- Một... một con vượn sao? Vương lắp bắp.

- Phải, con vượn đã tìm thấy chiếc nhẫn ngọc lục bảo của Trần, mà ta vừa đặt trước mặt. Nhưng người đã không bận tâm tới nó.

Quan tòa Địch im lặng. Một sự im lặng hoàn toàn bao trùm văn phòng nhỏ.

Mặt Vương trở nên tái mét và đôi môi co giật. Ông ta nuốt nước bọt vài lần trước khi nói, bằng một giọng khàn khàn hầu như không nghe thấy:

- Đúng vậy, tôi thừa nhận tôi đã sát hại Trần Mậu Tài. Mọi việc xảy ra đúng như những gì đại nhân nói. Ngoại trừ nhận xét của ngài về hai hộp hàng lậu. Chúng không phải tài sản của tôi, tôi chỉ làm việc như một tay sai, tôi chỉ phân phối hàng cho họ thôi.

Ông ta thở dài và tiếp tục bằng giọng rời rạc: - Tôi đã gặp một số khó khăn về tài chính, khoảng hai năm nay, và các chủ nợ đã ép buộc tôi. Người đàn ông mà tôi vô cùng mang ơn là một nhân viên ngân hàng, ở thủ đô. Ông ta đề cập đến một cái tên khiến quan tòa Địch nhận ra; người rất nổi tiếng về tài chính, một người anh em họ của Quan kho bạc Triều đình. Ông ta viết cho tôi một lá thư nói rằng, nếu tôi đến gặp ông ta, ông ta sẽ sẵn sàng nói chuyện



về vấn đề này. Tôi đã đến kinh đô và ông ta đã tiếp đón tôi rất tử tế. Ông ta nói, nếu tôi đồng ý hợp tác với ông ta trong một vụ làm ăn của ông, ông ta sẽ xóa mọi nợ nần cho tôi, và còn cho tôi một khoản lớn số tiền kiếm được nữa. Dĩ nhiên tôi đồng ý. Rồi, trước sự kinh hoàng của tôi, ông ta tiếp tục giải thích một cách lạnh lùng về một mạng lưới buôn lậu toàn quốc!

Vương lấy tay che mắt. Lắc đầu, ông ta tiếp tục:

- Khi ông ta đề cập đến lợi nhuận lớn, tôi đã mềm lòng. Cuối cùng tôi đã tham gia. Tôi... tôi không đủ dũng cảm để trở thành một con người nghèo khổ. Và khi nghĩ tới tất cả số tiền mà tôi có thể nhận được... tôi nên biết điều hơn! Thay vì việc xóa nợ cho tôi, quý tha ma bắt chúng, và thưởng cho tôi vì sự phục vụ là cho tôi vay tiền với một sự thích thú tàn nhẫn. Không lâu sau tôi đã hoàn toàn bị quẩn vào vòng xoáy đó. Khi Trần nhờ tôi cầm hộ năm miếng vàng, tôi đã nghĩ đây chính là cơ hội để trả toàn bộ tiền gốc, và trở lại làm người tự do. Tôi biết Trần không nói với ai là ông ta sẽ tới nhà tôi đêm hôm đó, vì ông ta không muốn ai biết mình không có can đảm để tự chặt tay mình. Ông ta đã nhắc tôi thậm chí không được nói với gia đình tôi về chuyến viếng thăm của ông. Tôi đã tự mở cửa cho ông ấy, bằng cửa sau.

Dược sĩ lấy một cái khăn lụa từ ống tay áo và lau khuôn mặt đẫm mồ hôi. Rồi ông ta nói chắc chắn:

- Nếu Đại nhân vui lòng cho tôi một tờ giấy, tôi sẽ viết toàn bộ lời thú tội đã cố ý sát hại Trần Mậu Tài.

- Ta vẫn chưa yêu cầu người một lời thú tội, ông Vương. Quan tòa địch nói một cách bình tĩnh. - Có một vài điểm cần phải làm rõ. Điểm thứ nhất: tại sao ông Trần lại muốn một món tiền lớn như vậy khi mà ông ta chưa dùng đến?

- Bởi vì ông ta vẫn hy vọng một ngày nào đấy cô gái lang thang sẽ đồng ý lấy ông ta. Ông ta đã bảo tôi rằng ông ta muốn trả hết cho anh trai cô luôn, và mua một nơi đẹp để ở đâu đó để bắt đầu một cuộc sống mới.

- Ta biết rồi. Thứ hai: tại sao người không nói với Trần luôn là người cần số vàng của ông ta bởi vì người đang gặp rắc rối về tài chính? Chẳng phải

những người đồng nghiệp sẽ luôn giúp đỡ lẫn nhau hay sao? Và ông Trần là một người rất giàu có thể cho ông vay đến năm thỏi vàng.

Vương dường như rất bối rối trước những câu hỏi này. Mối ông ta mấp máy, nhưng ông không thốt lên được lời nào. Quan tòa Địch không tiếp tục vấn đề này thêm nữa và tiếp tục:

- Thứ ba, người là một người cũng khá lớn tuổi gầy gò. Người làm thế nào mà mang được xác chết xuống túp lều? Sự thật là nó khá dốc, nhưng kể cả vậy ta không nghĩ người có thể làm được việc đó.

Vương ôm lấy người. Lắc đầu buồn chán ông ta trả lời:

- Tôi không hiểu mình đã làm thế nào, thưa ngài! Nhưng tôi đã bị điên cuồng, bị ám ảnh bởi ý nghĩ phải che giấu cái xác ngay lập tức. Điều đó đã cho tôi sức mạnh để kéo cái xác ra vườn, và từ đó vào khu rừng. Khi tôi trở lại nhà, tôi đã gần như chết rồi... Ông ta lại lau mặt lần nữa. Rồi nói thêm bằng giọng cứng rắn : - Tôi hoàn toàn nhận ra mình đã giết một người tốt chỉ vì tiền của ông ấy, thưa ngài, và tôi sẽ phải trả giá cho tội lỗi này bằng cuộc đời của mình.

Quan tòa Địch ngồi thẳng dậy. Đặt khuỷu tay trên bàn, ông nghiêng người về phía trước và nói với Vương bằng giọng nhẹ nhàng:

- Tuy nhiên người đã không nhận ra, nếu người chính thức thú tội giết người, tất cả tài sản của người sẽ bị tịch thu, ông Vương. Ngoài ra, con trai người sẽ không được thừa kế trong bất kì trường hợp nào, vì ta sẽ phải có trách nhiệm bắt cậu ta như một người bị điên.

- Ý ngài là gì? Vương kêu lên. Ông ta lao về phía trước và dấn mạnh vào bàn làm việc. - Không đúng, nói dối! Tôi nói cho ngài biết con trai tôi không bị điên! Tinh thần nó tuy có hơi chút chậm phát triển, nhưng sau cùng nó cũng chỉ mới có hai mươi! Khi nó nhiều tuổi hơn, đầu óc nó sẽ được cải thiện... Với một chút kiên nhẫn, và tránh những thứ khiến nó quá phấn khích, nó hoàn toàn bình thường!

Ông ta nhìn quan tòa cầu khẩn và tiếp tục bằng giọng run rẩy:

- Nó là đứa con trai duy nhất của tôi, đại nhân, một đứa bé tốt đẹp, ngoan ngoãn! Tôi đảm bảo với ngài, đại nhân...

Quan Địch nói nhẹ nhàng:

- Cá nhân ta thấy là cậu ta cần mọi sự quan tâm nhất có thể, ông Vương, trong lúc người ở trong tù. Ta hứa với người đấy. Nhưng nếu chúng ta không có biện pháp thích hợp, con trai người sẽ gây ra ta nạn. Cậu ta phải được ở trong khu riêng, đó là giải pháp duy nhất. Hai ngày trước, khi cậu ta ra khỏi cửa hàng của người, đã vô tình nhìn thấy cô gái lang thang vừa rời khỏi tiệm cầm đồ của Lang. Cô ấy rất xinh đẹp, và trong tâm trí tối tăm, con trai người đã nghĩ rằng cô ấy là người yêu của mình. Nó đã giữ lấy cô ấy, nhưng ông Trần đã nói cô là người yêu của ông ta, sau đó anh trai cô Giang đã đuổi con trai người đi. Điều này gây ấn tượng sâu sắc với cái đầu óc rối loạn, ngốc nghếch của nó. Hôm qua, khi Trần đến thăm người, con trai người chắc chắn đã nhìn thấy ông ấy. Tin rằng đây chính là người đã cướp người yêu của mình, nó đã giết ông ấy. Rồi người để con trai mang cái xác đến túp lều, người dẫn đường cho nó. Với con trai người, đó là một việc dễ dàng, giống như những người trẻ tuổi bị điên, nó rất khỏe và cao lớn.

Vương gật đầu sừng sốt. Những nếp nhăn hằn sâu trên khuôn mặt xanh xao, buồn rầu, đôi vai ông ta chùng xuống. Ông ta bỗng thay đổi từ một thương gia đoan trang, đàng hoàng thành một ông già mệt mỏi.

- Vậy đó là lí do vì sao ngài cứ tiếp tục nói về cô gái và Trần... Tôi đã hoàn toàn ngạc nhiên tối qua, vì thằng bé đã có tâm trạng rất tốt cả ngày... Đến chiều tôi đưa nó đi dạo vào khu rừng, và nó rất vui vẻ, ngắm nhìn những con vượn trên cây... Nó đã ăn tối với quán gia, rồi nó đi ngủ, vì nó rất dễ bị mệt... Tôi đã bảo quán gia rằng tôi sẽ ăn cơm một mình, trong thư phòng của tôi, ông ta đã sắp một món ăn nhẹ sẵn sàng cho tôi. Khi tôi đang ăn ở đó với Trần, tôi đã nói với ông ấy về số vàng. Ông ta nói ngay rằng tôi không cần phải bận tâm về nó, ông ấy có thể dễ dàng lấy nhiều hơn từ kinh đô khi ông ấy cần, và tôi có thể trả cho ông ấy làm nhiều lần.

- Sự giúp đỡ mà ông làm cho tôi bây giờ. Ông ta nói thêm với một nụ cười. - Tôi sẽ xem xét như khoản lãi vay! Trần là như vậy, thưa ngài. Một con

người thực sự đáng nhớ. Ông nhanh chóng uống cạn cốc rượu lớn, sau đó chúng tôi đã đến cái xưởng nhỏ tôi có trong kho ở vườn của tôi, nơi để thử nghiệm các loại thuốc mới. Trần đặt bàn tay trái của mình lên thớt, và nhắm mắt lại. Ngay khi tôi đã điều chỉnh con dao, ai đó đã đẩy vào khuỷu tay của tôi. "Lão già xấu xa đã cướp bạn gái của con!" Con trai tôi kêu lên sau lưng tôi. Con dao đã sập xuống, cắt đứt bốn ngón tay của Trần. Ông ngã về phía trước trên bàn, với một tiếng kêu sợ hãi. Tôi nhanh chóng nhìn quanh tìm lọ bột, để cầm máu. Đột nhiên con trai tôi lấy một cái chày sắt trên bàn và đánh ông ấy một đòn khủng khiếp vào gáy... Ông nhìn quan tòa tuyệt vọng. Sau đó, nắm lấy mép bàn bằng cả hai tay, ông nói:

- Mặt trăng sáng chiếu vào phòng ngủ của nó đã đánh thức thằng bé, và nhìn ra ngoài cửa sổ, nó đã thấy Trần và tôi đi đến kho vườn. Ánh trăng luôn khiến nó biến thành một kiểu thôi miên... Con trai tôi không biết những gì nó đã làm, thưa Đại nhân! Nó rất hiền lành khi bình thường, nó... Giọng ông ta nhỏ dần đi.

- Con trai của ông sẽ không bị truy tố, tất nhiên, ông Vương. Người tâm thần khiếm khuyết nằm ngoài sự ảnh hưởng của pháp luật. Ông Tào đây bây giờ sẽ đưa ông đến văn phòng của anh ta bên cạnh, và ở đó ông sẽ soạn một tài liệu nói về sự hiểu biết của ông về tổ chức và hoạt động của bọn buôn lậu, thêm tên và địa chỉ của tất cả các tay chân khác ông biết vào. Có ông Lang, chủ tiệm cầm đồ, trong số đó phải không?

-Ồ không, thưa ngài! Tại sao ngài lại nghi ngờ ông ta? Ông ta là hàng xóm của tôi, và tôi không bao giờ...

- Ta được biết rằng ông ta thường xuyên tới Chương Bình, một trong những căn cứ quan trọng của tổ chức buôn lậu của ông.

- Vợ của ông Lang vô cùng ghen tuông. Vương nhận xét khô khan. - Bà ấy không cho phép ông ta có người phụ nữ khác trong nhà. Nên ông ta lập một gia đình riêng ở Chương Bình.

- Khá lắm. Chà, sau khi ông đã ký và đóng dấu tài liệu ta đã nói, ông Vương, ông sẽ viết một bản báo cáo đầy đủ về tai nạn chết người của ông Trần. Đêm nay ta sẽ gửi cả hai tài liệu cho sứ giả đặc biệt đến thủ đô. Ta sẽ

bổ sung vào một đề nghị khoan hồng, chỉ ra rằng ông đã cung cấp một cách tự nguyện những thông tin giúp cho nhà chức trách phá vòng buôn lậu. Ta hy vọng điều này sẽ giúp hạn tù của ông được giảm đáng kể. Tuy nhiên nếu có thể được, ta sẽ cố gắng sắp xếp cho con trai của ông được phép đến thăm ông bất cứ lúc nào ở nhà tù. Đưa ông Vương đến phòng anh, Tào Can. Giúp ông ta viết tài liệu, và đảm bảo nghiêm ngặt rằng ông ấy sẽ không bị quấy rầy.

Khi Tào Can trở lại, anh thấy quan tòa Địch đang đứng trước cửa sổ mở, hai tay sau lưng. Ông ta đang tận hưởng không khí mát mẻ thổi vào bên trong từ khu vườn nhỏ trồng chuối có tường bao quanh. Chỉ vào đám lá xanh um tùm, ông nói:

- Hãy nhìn những buồng chuối tuyệt vời kia, Tào Can! Chúng vừa mới chín. Bảo đội trưởng mang một ít đến khu nhà ở riêng của ta, để ta có thể cho mấy con vượn một vài quả vào sáng mai.

Tào Can gật đầu, khuôn mặt dài nhẵn lại trong một nụ cười lớn.

- Cho phép tôi chúc mừng ngài, thưa ngài trên...

Quan tòa Địch giơ tay lên.

- Đó là nhờ vào hành động kịp thời và hiệu quả của anh mà chúng ta có thể giải quyết vụ án phức tạp này một cách nhanh chóng, Tào Can. Ta xin lỗi vì đã hơi cộc lốc với anh, ngay trước khi ông Vương bước vào. Thực sự là ta đã sợ cuộc tra khảo đó, vì ta không thích thấy một người đàn ông sụp đổ, tan nát ngay trước mặt ta - ngay cả khi ông ta là một tội phạm. Tuy nhiên, ông Vương vẫn giữ được bản chất tốt. Tình yêu tuyệt vời của ông với con trai đã cho thấy nhân cách ấy, Tào Can.

Quan tòa quay lại chỗ ngồi của mình sau bàn làm việc.

- Ta sẽ viết một bức thư cho lão Hồng ở Chương Bình ngay bây giờ, thông báo cho ông ấy là vụ buôn lậu đã được giải quyết, và ông và hai phụ tá kia của ta phải quay trở lại đây vào ngày mai. Và anh có thể đưa lệnh tại ngoại cho người bạn của chúng ta, ông chủ tiệm cầm đồ. Những giờ ngồi tù chắc đã cho ông ta cơ hội để suy nghĩ, ta hy vọng thế.

Ông lấy chiếc bút lông, nhưng đột nhiên ông tự ngẫm lại mình và tiếp tục:

- Giờ ta đã kết hợp chặt chẽ với anh một mình trong một vụ án, Tào Can, ta muốn nói với anh rằng ta sẽ rất vui mừng khi có anh làm phụ tá thường trực của ta. Nhưng ta có một lời khuyên cho anh trong sự nghiệp điều tra hình sự. Đó là anh không bao giờ được để cảm xúc ảnh hưởng đến vụ án anh đang làm. Điều này là quan trọng nhất, Tào Can, nhưng khó khăn nhất để đạt được, ta biết. Ta cũng chưa bao giờ hoàn toàn làm được.

---

**Chú thích:**

[1] Lúc này quan tòa Địch đã xử lí xong vụ án Vụ giết người trên chiếc thuyền hoa, London, Michael Joseph, 1960.

# MÀN ĐÊM CỦA HỒ

Quấn chặt trong chiếc áo khoác lông thú dày nặng, quan tòa cưỡi ngựa một mình trên xa lộ băng qua cánh đồng hoang vắng. Trời đã chiều muộn, bóng tối xám xịt của đêm mùa đông đang lơ lửng bao trùm lấy vùng đất ngập nước ẩm đạm, lạnh lẽo, trông con xa lộ nhô cao ở giữa giống như vết nứt trên một chiếc gương hoen ố. Mặt nước phản ánh bầu trời nặng nề dường như đang treo ngay sát trên những con sóng gợn. Cơn gió phương Bắc mang theo những đám mây đen trĩu nước bay về phía những ngọn núi phủ sương mù phía xa.

Chìm sâu vào suy tư, quan tòa mãi mê phi ngựa về phía trước, bỏ lại hơn nửa dặm đằng sau những người lính hộ tống. Gặp người trên lưng ngựa, chiếc mũ lông chùm kín xuống tận tai, ông nhìn thẳng vào con đường phía trước. Ông ý thức được rằng mình nên suy nghĩ về tương lai. Trong thời gian hai ngày tới ông sẽ tới kinh đô và tiếp nhận chức vị mới, một chức vị cao mà ông vừa mới được bổ nhiệm một cách khá bất ngờ. Nhưng tâm trí ông cứ liên tục quay về tuần vừa qua. Trải nghiệm bi thảm đánh dấu những ngày cuối làm quan tòa ở Phượng Châu cứ làm phiền ông mãi, kéo ông trở về cái huyện nhỏ, ẩm đạm tí trên vùng Đông Bắc lạnh lẽo kia nơi mà ông đã bỏ lại từ ba ngày trước<sup>[1]</sup>.

Trong vòng ba ngày họ đã đi về phía nam, băng qua những vùng quê miền Bắc phủ đầy băng tuyết. Rồi sự tan băng đột ngột xảy ra. Nó gây ra một trận lũ lụt lớn ở những nơi mà họ chuẩn bị tới. Vào buổi sáng, họ đã gặp những hàng dài nông dân đang chạy về phương bắc rời bỏ những cánh đồng ngập nước, vô cùng mệt mỏi vác những đồ đạc ít ỏi, đôi chân họ được bọc trong những tấm giẻ lấm lem bùn đất. Khi họ tạm dừng để ăn trưa ở trạm kiểm soát đường xá, đội trưởng chỉ huy đoàn hộ tống của quan tòa đã báo cáo rằng họ đang chuẩn bị tiến vào đoạn xấu nhất, nơi sông Hoàng Hà đã bị tràn



ở toàn bộ bờ bắc; anh ta khuyên nên chờ đợi ở đó để biết thêm thông tin về mực nước ở các khu vực phía trước. Nhưng quan tòa vẫn quyết định họ sẽ đi tiếp, vì ông đã được lệnh phải về kinh đô ngay không được chậm trễ. Ngoài ra, ông cũng đã biết từ bản đồ là bên kia sông có mô đất nhô lên, và ở đó có một pháo đài nơi ông dự định sẽ ở lại qua đêm.

Xa lộ hoàn toàn vắng vẻ. Một vài mái nhà cô lập của những trang trại bị ngập nổi lênh bênh rải rác xung quanh đó dính đầy nước bùn là những dấu hiệu duy nhất cho thấy đây đã từng là một đồng bằng màu mỡ, đông đúc dân cư. Khi quan tòa đến gần các dãy núi, thì ông lại nhìn thấy hai doanh trại ở bên trái con đường phía trước. Khoảng một tá đàn ông đang đứng sát nhau ở đó. Khi ông cười ngửa đến chỗ họ ông nhận ra họ là dân quân địa phương, đội mũ da dày, áo khoác và ủng cao đến đầu gối. Một đoạn xa lộ đã sứt ở đó, để lại một khoảng trống hơn một trăm bước thay vào đó là một dòng nước xiết và đục đang chảy qua. Những người đàn ông lo lắng nhìn những tấm ván thấp làm bằng những bó gỗ được gia cố giữa hai đầu chiếc cầu tạm thời của họ.

Một cây cầu tạm hẹp dẫn qua khoảng trống tới bờ bên kia, nơi xa lộ dẫn lên sườn núi dày đặc cây cối rậm rạp. Cây cầu đã được vùi vãi làm từ những thân gỗ nặng, buộc chặt lại bằng dây thừng làm từ sợi gai dày. Nó nửa nổi nửa chìm dập dềnh theo mặt nước khuấy động.

- Không an toàn để đi qua đâu, thưa ngài! Người đứng đầu dân quân la lên. - Dòng chảy đang dần xiết hơn và chúng tôi không thể giữ cây cầu chắc được đâu. Tốt hơn hãy quay lại. Nếu dây thừng đứt, chúng tôi sẽ phải bỏ cái cầu nổi này.

Quan tòa quay người lại trên yên ngựa. Khép mắt để chống lại những cơn gió bắc tê buốt, ông nhìn chăm chú vào nhóm kỵ binh ở phía xa. Họ đang cười ngửa rất nhanh, ông nghĩ họ sẽ bắt kịp với ông ngay thôi. Sau khi liếc nhìn những ngọn đồi phía bên kia của khoảng trống, ông quyết định nắm lấy cơ hội. Theo lộ trình, chỉ mất nửa giờ cười ngửa qua dãy núi để đến sông Hoàng Hà. Sẽ có phà đưa ông tới pháo đài trên bờ phía nam.

Ông cười ngựa tiến vào những thân gỗ trơn trượt. Cây cầu lắc lư qua lại, và những sợi dây thừng kêu cọt kẹt khi ông đi qua một cách thận trọng, con ngựa bước lên trước với đôi chân tê cứng. Khi ông đã đi được khoảng nửa đường, những con sóng lầy lội đến vỗ vào những thân gỗ. Ông vỗ nhẹ vào cổ con ngựa trấn an. Bất ngờ một thân cây, bị cuốn theo bởi dòng nước, đâm vào cây cầu. Nhiều ngọn sóng cao tràn lên những thân gỗ lên đến tận bụng con ngựa của ông và làm ướt sũng đôi ủng cười ngựa. Quan tòa hối thúc con vật chồm lên phía trước, tiến vào nửa sau của cây cầu. Có những thân cây khô, ngay sau đó họ đã lại giữ được chắc chắn. Ông thúc ngựa mau bước đến bờ sông cao hơn, rồi dừng lại dưới những cây cao. Ngay khi ông quay đầu lại thì có tiếng đổ lớn. Bây giờ một cụm lớn những thân cây bị bật gốc đập vào chiếc cầu. Phần giữa của nó cong phồng lên giống một con rồng đang uốn mình, rồi dây thừng đứt và những thân cây vỡ nát. Không còn gì giữa ông và đầu cầu, chỉ còn lại một đám bọt nước.

Ông vung roi ngựa vào dân quân để báo hiệu ông chuẩn bị đi. Đoàn hộ tống của ông sẽ đi theo ngay khi cây cầu đã được sửa chữa. Ông sẽ đợi họ tại pháo đài.

Sau khúc quanh đầu tiên ông đã đi vào chỗ khuất tối của những cây sồi cao mọc hai bên đường. Giờ ông mới nhận ra chân của ông đã lạnh buốt trong đôi ủng sũng nước. Nhưng mọi chuyện sẽ ổn trở lại sau chuyến đi dài qua vùng bị ngập lụt.

Đột nhiên có tiếng các cành cây gãy. Một kỵ sĩ hoang dã xuất hiện từ những bụi cây rậm rạp. Mái tóc dài của hắn được buộc bằng một mảnh vải đỏ, chiếc áo choàng ngắn bằng da hổ phủ quanh bờ vai rộng và một thanh đao đeo trên lưng. Hắn thúc ngựa dừng lại giữa đường, vì vậy mà chặn ngay con đường. Nhìn chằm chằm vào quan tòa bằng con mắt nhỏ độc ác, hắn để mũi giáo ngắn xoay tít xung quanh bằng cử động hai tay nhanh nhẹn.

Quan tòa dừng ngựa.

- Tránh ra khỏi đường của ta ngay! Ông quát.

Tên kia trượt bàn tay khỏi đầu giáo, và nắm vào đuôi giáo. Đầu nhọn xoay một vòng tròn rộng, sượt qua chùm lông trước trán con ngựa của quan

tòa Địch. Khi quan tòa kéo dây cương, tất cả những cảm xúc bị dồn nén trong vài ngày qua bùng lên đột ngột thành một cơn thịnh nộ khủng khiếp. Ông giơ tay lên vai phải và nhanh như chớp, rút thanh gươm đeo trên lưng ra. Ông nhắm một đường kiếm dài vào tên cướp, nhưng tên du côn né được nó một cách chuyên nghiệp bằng mũi giáo của hắn, và ngay lập tức cố đánh vào đầu quan tòa Địch bằng cán giáo. Quan tòa cúi xuống, nhưng sau đó mũi giáo ngăn lại lao đến xoáy xuống ông. Ông đỡ lấy thân cây giáo ngay trên chiếc cạnh sắc của thanh kiếm, và thanh gỗ liền bị chặt đứt bằng một đường sắc ngọt. Khi tên cướp đang nhìn, một cách đầy kinh ngạc, vào thanh gỗ trong tay, quan tòa thúc ngựa lao tới gần, và đưa thanh kiếm lên để chém vào cổ hắn. Nhưng tên đàn ông lấy chân thúc ngựa quay đi hầu như ngay tức thì, và thanh kiếm chỉ kịp vút qua ngay trên đầu hắn. Tên du côn hét một câu chửi thề độc ác nhưng không có cử động nào là định rút kiếm ra. Hắn thúc ngựa sang phía bên kia đường và hét lên qua vai:

- Không hơn gì một con chuột bị mắc bẫy!

Hắn cười to rồi biến mất vào những tán lá rậm rạp.

Quan tòa cho thanh kiếm vào vỏ. Cười trên con ngựa, ông tự nhủ cần phải tỉnh trí lại. Một tên cướp đường xác xược không nên là lý do để mất bình tĩnh. Tác động của thảm kịch ở Phượng Châu đã ảnh hưởng sâu sắc đến ông, sâu sắc đến nỗi ông tự hỏi một cách tuyệt vọng rằng liệu ông có thể thành công trong việc tìm lại sự bình an trong lòng không.



RH  
5

**QUAN TÒA ĐỊCH ĐỠ CHIẾC GIÁO BẰNG THANH KIẾM**

Ông đã không gặp ai khi đi lên sườn núi cuối cùng, và khi ông vừa đến đỉnh ông lại gặp ngay một luồng gió bắc. Nó thấm vào chiếc áo khoác lông dày của ông, gây cảm giác lạnh thấu xương. Ông nhanh chóng cưỡi ngựa xuống phía bờ sông và dừng ngựa trước sự rộng lớn của con sông đang mùa lũ. Tiếng sóng khuấy tung đập vào bờ đá xa hơn về phía tây. Bờ đối diện đã bao phủ trong một màn sương mù giăng là là mặt đất. Không có dấu hiệu nào của một chiếc thuyền, và trên bến chỉ còn lại hai cái cột gậy còn sót lại. Những đám bọt trắng đập vào chúng. Những con sóng cuộn từ đông sang tây với âm thanh ầm ào, cuốn theo những thân cây nặng và những bụi cây.

Với một cái cau mày quan tòa quan sát khung cảnh hoang vắng, âm đạm và xám xịt trong bóng tối đang dần ập xuống. Chỗ trú chân duy nhất là một đền trang lớn, đứng hoàn toàn cô độc trên một ngọn đồi thấp khoảng một dặm hoặc hơn về phía tây. Nó được bao quanh bởi một bờ tường cao; ở góc phía đông có một tháp canh. Những làn khói trắng bay lên từ mái của gian nhà chính nhanh chóng bị thổi đi bởi cơn gió mạnh.

Thở dài một cái quan tòa thúc ngựa đi vào con đường dẫn lên đồi. Ông đã đi đến ngõ cụt. Thật chẳng ích gì, ông và đoàn tùy tùng của ông bắt buộc phải tạm dừng hành trình tại đây, trong khi chờ sửa chữa xong bến thuyền.

Mặt đất xung quanh đền trang được phủ bởi cỏ cao và những tảng đá lớn. Không có cây cối gì, nhưng sườn dốc núi phía sau nó lại dày đặc cây cối rậm rạp. Một số người đang di chuyển về đó, ở phía trước thứ gì như là miệng của một hang động lớn. Ba kỵ binh xuất hiện từ trong đám cây và phi ngựa xuống dốc núi.

Khi quan tòa đã ở khoảng một nửa đường đến đền trang, mắt ông chú ý tới một cây cột cao dựng bên đường. Một thứ được treo trên ngọn của nó. Cúi xuống trên yên ngựa, ông thấy nó là chiếc đầu bị cắt rời của một người đàn ông. Mái tóc dài bay lượn trên khuôn mặt méo mó. Đôi tay đã bị chặt được đóng đinh vào cột, ngay dưới chiếc đầu. Lắc đầu bối rối, quan tòa thúc con ngựa tiếp tục đi.

Khi ông đến trước cánh cổng cao, rắn chắc, được vây lưới sắt của đền trang, nó khiến ông có cảm tưởng như một pháo đài nhỏ hơn là một đền



trang. Các bức tường cao có khoét lỗ bắn tựa trên bệ đỡ trông nặng một cách bất thường, và không có gì khác ngoài một chiếc cửa sổ duy nhất trong tầm nhìn.

Ngay khi ông vừa gõ vào cánh cửa bằng cán chiếc roi ngựa, nó từ từ mở ra. Một người nông dân già ra hiệu cho ông đi vào khoảng sân rộng mờ tối, lát bằng đá cuội, và khi quan tòa xuống ngựa, ông nghe thấy âm thanh của thanh giăng cửa được đẩy lại về vị trí của nó.

Một người đàn ông gầy gò trông chiếc áo dài màu xanh và chiếc mũ tròn trên đầu đang chạy vội về phía ông. Đưa khuôn mặt hốc hác lại gần quan tòa, ông ta thở hổn hển:

- Tôi đã nhìn thấy ngài từ trên tháp canh! Tôi liền quát tên gác cửa mở cổng ra. Thật vui vì bọn chúng đã kịp mở cửa cho ngài!

Ông ta có một khuôn mặt thông minh, một bộ ria xác xơ và một chòm râu nhỏ. Quan tòa đoán ông khoảng tứ tuần. Người đàn ông liếc nhanh bộ dạng lôi thôi của quan tòa, và lại tiếp tục:

- Ngài rõ ràng là vừa trải qua một chuyến đi dài! Tên tôi là Liêu. Như ngài thấy tôi là quản gia ở đây. Lúc này đã trở lại bình thường, ông ta nói chuyện bằng một giọng lịch sự. Ông ta dường như là một quý ông được giáo dục đàng hoàng.

- Tên ta là Địch. Ta là một quan tòa từ phương Bắc xuống, đang trên đường tới kinh thành.

- Trời ơi, một vị quan tòa sao! Tôi phải đi báo với ông Minh. Ngay lập tức!

Ông quản gia chạy về phía tòa nhà chính ở phía cuối sân và vung cánh tay một cách hối hả. Những ống tay áo vung vẩy làm quan tòa nghĩ ngay đến hình ảnh một con gà đang sợ hãi. Lúc này ông mới để ý tới những tiếng nói xì xào. Nó đến từ khu nhà phụ ở bên phải và trái sân chính. Có khoảng một tá đàn ông và đàn bà đang ngồi xõm giữa những chiếc cột nhà dưới mái hiên ở đó. Đằng sau họ là những đồng bó lớn, được bọc trong vải xanh và buộc chặt bởi dây thừng rơm dày. Cạnh chiếc cột gần nhất một người phụ nữ nông dân

đang cho một đứa trẻ nhỏ bú, nửa người được che bởi chiếc áo choàng rách rưới. Qua những bức tường thấp có tiếng hí của ngựa. Ông nghĩ tốt hơn nên mang con ngựa của mình tới đó, vì nó đã ướt sũng và mệt mỏi. Khi ông dẫn nó vào cửa hẹp trong góc, tiếng nói rì rầm bỗng ngừng đột ngột.

Những bức tường cao được vây kín chứng tỏ chiếc sân rất vững chắc. Nửa tá thanh niên đang mài mê với những con diều lớn, màu sắc rực rỡ. Một trong số họ nhìn theo con diều đỏ bay cao trên bầu trời xám xịt một cách đầy hào hứng, cái dây dài của nó căng ra trong gió mạnh. Quan tòa Địch bảo cậu cao nhất lau khô ngựa và cho nó ăn giúp ông. Ông vỗ nhẹ vào cổ ngựa, sau đó quay trở lại sân.

Một quý ông thấp béo đang mặc chiếc áo choàng lông cừu dày và đội chiếc mũ vuông cũng bằng lông cừu đang bước nhanh xuống những bậc thềm của tòa nhà chính ba tầng.

- Ngài đã đến đây như thế nào vậy, quan tòa? Ông hỏi, hào hứng.

Quan tòa Địch nhíu mày trước câu hỏi đột ngột.

- Trên con ngựa của ta. Ông đáp lại cụt ngủn.

- Nhưng còn về bọn Phi Hồ?

- Ta không gặp con hồ nào hết, biết bay hay những loại khác. Ông có vui lòng giải thích ông...

Quan tòa ngừng lại giữa câu khi một người đàn ông cao lớn, vai rộng, mặc áo khoác lông thú dày, gạt ông thấp béo ra. Anh ta gạt ông đội mũ vuông sang phải và hỏi lịch sự:

- Ngài đi có một mình thôi sao, thưa ngài?

- Không, ta có 60 lính tháp tùng. Họ...

- Trời phù hộ! Ông béo kêu lên. - Chúng ta được an toàn rồi!

- Thế họ đâu ạ? Người đàn ông cao hỏi về tha thiết.

- Ở đầu cầu, phía bên kia dãy núi. Cây cầu bắc qua chỗ sụt lở đã gãy ngay sau khi ta vừa vượt qua nó. Những lính của ta sẽ tới đây sớm nhất có thể ngay khi cây cầu được sửa xong.

Người đàn ông béo vung cánh tay lên tuyệt vọng.



- Đã bao giờ thấy một kẻ ngốc như vậy chưa? Ông hỏi kẻ đứng bên mình một cách giận dữ.

- Nhìn này, các ông! Quan tòa cắt ngang. - Ta sẽ không nói tên ta! Ông có phải là chủ nhân của ngôi nhà này không? Ta muốn trú nhờ qua đêm.

- Trú nhờ? Ở đây? Người kia chế giễu.

- Bình tĩnh đi, ông Minh! Người đàn ông cao lớn đột ngột nói. Và, với quan tòa: - Tôi hy vọng ngài sẽ tha thứ cho cách cư xử tồi tệ của chúng tôi, thưa ngài. Nhưng chúng tôi đang lâm vào tình trạng khó khăn khủng khiếp nhất. Quý ông này là ông Minh Khôn Thái, em trai của địa chủ, người đang bị bệnh nặng. Ông Minh đã đến đây ngày hôm qua, để ở bên anh trai mình nếu bệnh của anh trở nên tồi tệ hơn. Tôi là Yến Nguyên, quản lí của địa chủ Minh. Chúng ta đưa khách của mình vào trong chứ, ông Minh?

Không chờ đợi sự đồng ý của Minh, anh ta đã đưa quan tòa Dịch lên những bậc thềm. Họ bước vào một đại sảnh tối tăm, không có cửa sổ, được thắp sáng bởi một đồng lửa lớn cháy sáng rực trong một lỗ vuông ở giữa sàn nhà bằng đá trống trơn. Căn phòng được bài trí thưa thớt bằng một vài đồ đạc lớn đã sờn mòn: hai chiếc tủ gỗ đen to, một chiếc ghế dài có lưng tựa cao dựa vào bức tường bên, và một cái bàn làm bằng gỗ mun dày có chạm khắc ở phía sau. Những đồ đạc cũ kĩ này trông phù hợp với xà nhà nặng nề bị ám khói đen thui của tấm trần thấp. Các bức tường trát vữa trống trơn. Rõ ràng là sự sắp xếp đại sảnh đã không được quan tâm trong một thời gian dài. Có một bầu không khí thoải mái của sự đơn giản mộc mạc, đặc trưng của kiểu nhà điền trang cũ.

Trong khi băng qua sảnh tới chiếc bàn ở phía sau, quan tòa thấy rằng ngôi nhà đã được xây dựng trên hai mức độ khác nhau: ở hai bên có bậc cầu thang nhỏ dẫn lên phòng phụ, tách biệt khỏi đại sảnh bằng những tấm màn ngăn cách với phòng để làm việc. Qua tấm màn bên trái quan tòa nhìn thấy một chiếc bàn cao, chất một đồng số kế toán. Đó dường như là thư phòng.

Viên quản lí thấp nển trên bàn, sau đó mời quan tòa ngồi vào chiếc ghế bành rộng đằng sau. Bản thân anh ta tự ngồi vào ghế bên trái. Ông Minh, người đang liên tục tự lẩm bẫm từ nãy tới giờ, ngồi xuống chiếc ghế bành

nhỏ hơn ở phía đối diện. Trong khi viên quản lí đang mài pha trà, quan tòa Địch tháo thanh kiếm của mình và đặt nó lên cái giá nhỏ trên tường. Ông cởi áo khoác lông thú ra và ngồi xuống. Ngả lưng vào ghế, ông kín đáo quan sát hai người đàn ông, nhẹ nhàng vuốt bộ râu dài của mình.

Yến Nguyên, viên quản lí, không có khó khăn gì với vị trí của mình. Khuôn mặt đẹp trai thường thấy với bộ ria đen nhánh và râu được cắt tỉa gọn gàng, cùng với giọng nói nhẹ nhàng, chứng tỏ là một thanh niên ở thị trấn. Mặc dù không thể nhiều hơn hai mươi lăm, anh ta lại có bụng thâm dưới đôi mắt trông nặng nề và những nếp nhăn sâu bên cạnh khuôn miệng rộng của một kẻ phóng đảng. Quan tòa tự hỏi làm thế nào mà một thanh niên trẻ phóng đảng lại từ nơi thị thành đến làm quản lí cho một địa chủ ở nơi cô lập thế này. Khi Yến đã đặt một cốc trà lớn bằng đất nung xanh trước mặt ông, quan tòa hỏi ngẫu nhiên:

- Anh có quan hệ gì địa chủ, Yến?

- Thay thế cho người quản lí già, thưa ngài. Cha mẹ tôi sống ở thị trấn. Cha tôi đã gửi tôi tới đây năm ngoái, để thay đổi không khí. Tôi lại thấy ốm yếu hơn chứ.

- Chúng ta sẽ sớm được chữa khỏi mọi bệnh tật. Luôn luôn như vậy! Người đàn ông béo lấm bẫm cúi kính. Ông ta nói bằng giọng phổ thông; nhưng với vẻ rất khinh khỉnh, khuôn mặt kiêu kỳ vây quanh bởi bộ râu xám dài, thưa thớt, dường như để ám chỉ tay công tử thành thị kia.

- Anh trai của ông bị bệnh gì vậy ông Minh? Quan tòa hỏi một cách lịch sự.

- Hen suyễn, đã bị trầm trọng hơn do bệnh tim nữa. Ông Minh trả lời cộc lốc. - Ông ấy có thể sống được đến trăm tuổi nếu ông ta chịu chăm sóc mình tử tế hơn. Lang y bảo ông ấy hãy nghỉ ngơi trong một năm hoặc lâu hơn. Nhưng không, ông ta đã lại lang thang ra những cánh đồng, dù trời mưa hay nắng! Vì vậy mà tôi đã phải vội vàng tới đây. Phải để lại công việc buôn trà của mình cho tên trợ lý, một tên lừa dối vô tích sự! Điều gì sẽ xảy ra với việc kinh doanh của tôi, gia đình tôi đây, tôi hỏi ngài? Nhưng Phi Hồ sẽ đi

những thanh kiếm vào chúng ta, từng người một. Đúng là sự xúi quẩy đáng xấu hổ!

Ông ta đặt mạnh tách trà xuống bàn, và giận dữ vuốt râu bằng những ngón tay ngắn múp míp.

- Ta đoán, quan tòa Địch nói - là ông đang nói đến nhóm người trên xa lộ đang quấy nhiễu vùng này. Vì ta đã giáp mặt một tên cướp có vũ khí trên đường, một tên mặc áo choàng bằng da hổ. Mặc dù ông không nói chi tiết nhiều về cuộc chiến. Hừm, những trận lũ lụt nghiêm trọng không may thường cám dỗ những kẻ lang thang và những tên đê tiện khác lợi dụng việc giao thông bị gián đoạn và tình hình chung rối loạn để mà tấn công cướp tài sản. Nhưng ông không cần phải lo lắng, ông Minh. Đoàn hộ tống của ta được trang bị vũ khí đầy đủ, vì vậy mà những tên cướp sẽ không bao giờ dám tấn công vào trang viên này đâu. Người của ta sẽ ở đây ngay sau khi cây cầu được sửa chữa xong.

- Trời! Ông Minh hét vào viên quản lí. - Ông ấy nói là khi cây cầu được sửa chữa xong đấy! Đó là việc của anh! Với một nỗ lực cố tự chủ lại, ông ta hỏi quan tòa bằng một giọng bình tĩnh hơn:

- Ngài định lấy gỗ ở đâu đây, thưa ngài đáng kính? Hiện không có một cây gỗ nào trong phạm vi hàng dặm xung quanh đây!

- Ông đang nói những lời vô nghĩa đấy! Quan tòa nói gắt gỏng. - Thế rừng sồi ta vừa đi qua thì sao?

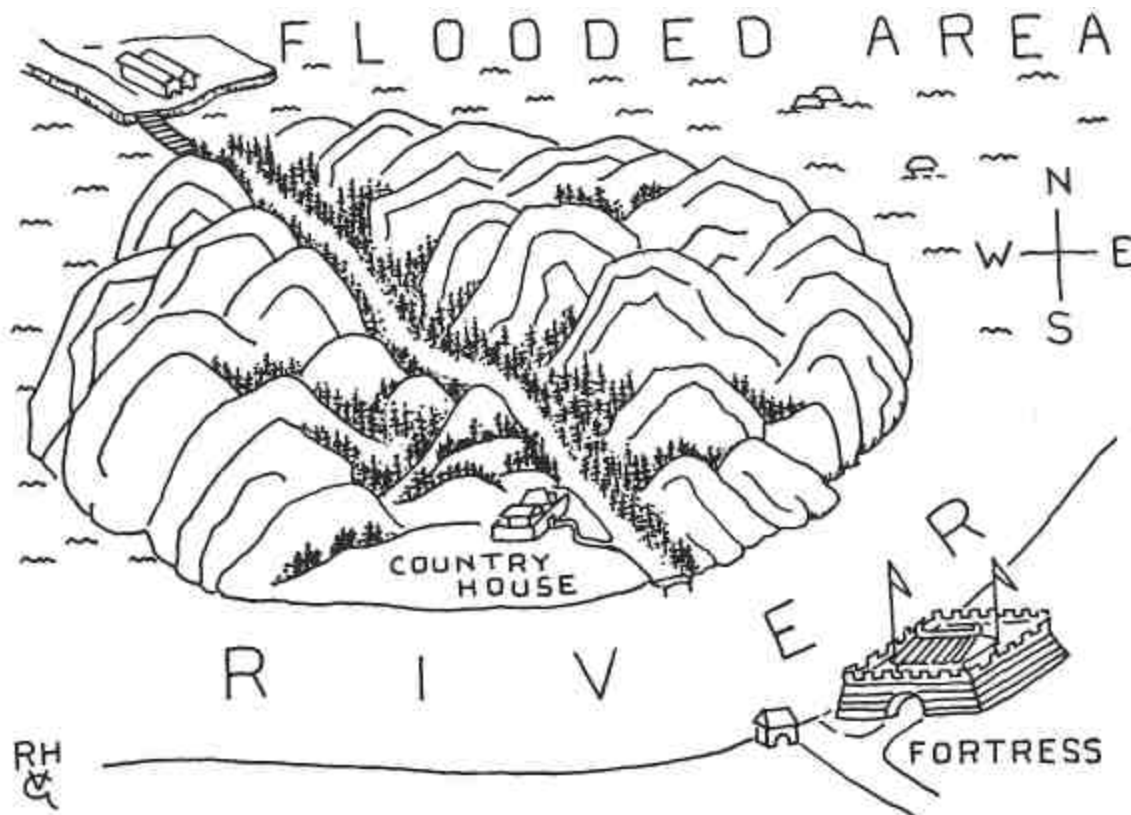
Người đàn ông béo trờng mắt nhìn quan tòa, sau đó ông ta ngồi vào ghế của mình và bảo viên quản lí vẽ cam chịu:

- Anh có phiên giải thích tình hình cho tôi không, Yển?

Viên quản lí lấy một chiếc đĩa từ khay trà. Sau khi đặt nó lên bàn, trước mặt quan tòa, anh ta úp ngược hai chén trà hai bên cạnh nó.

- Chiếc đĩa này là sông Hoàng Hà, anh ta bắt đầu. - Nó chảy từ đông sang tây. Tách trà này ở trên bờ phía nam là pháo đài, chén ở bờ đối diện đại diện cho trang viên này. Anh ta nhúng ngón tay trỏ của mình vào trong trà, và vẽ một hình bầu dục quanh chén thứ hai. - Đây là dãy núi, dải đất cao duy nhất

phía bên này sông. Tất cả các phần còn lại xung quanh trang viên bao gồm các cánh đồng lúa; chúng thuộc về địa chủ ở đây, kéo đến khoảng sáu dặm về phía bắc. Vậy, con sông dâng cao đến khi nó tràn bờ phía nam, biến dãy núi này thành một hòn đảo. Một phần nhô cao của xa lộ lớn ở phía bắc dãy núi đã sứt, như ngài đã thấy khi ngài vượt qua cây cầu tạm mà những dân quân đã dựng qua chỗ sứt đó. Chiếc phà ở phía bên này đã được mang đi buổi chiều ngày hôm qua vẫn chưa về; ông Minh và một đoàn các thương gia đi du ngoạn là những người cuối cùng sử dụng nó, buổi sáng ngày hôm qua. Trang viên này chỉ là nơi trú tạm. Vì vậy, ngài thấy đây chúng ta đã hoàn toàn bị cô lập. Chỉ có trời mới biết khi nào cái phà quay lại, và quan trọng là phải mất vài ngày trước khi họ có thể mang ít gỗ từ phía bắc xuống để sửa cây cầu băng qua chỗ sứt. Không có một cái cây nào trong vòng vài dặm quanh phía bắc chỗ sứt, như ngài hẳn đã tự nhìn thấy khi ngài đi về phía nam.



### **BẢN ĐỒ PHÁC HỌA KHU VỰC BỊ NGẬP NƯỚC**

Quan tòa Địch gật đầu.

- Nhưng ta thấy có một số người tị nạn ở đây. Ông nhận xét. - Tại sao không chọn một chục nông dân khỏe mạnh trong số đó, và cho họ cưỡi ngựa tới chỗ sọt? Họ có thể chặt cây, và...

- Ngài không nhìn thấy cái đầu người bị cắt rời bên lề đường khi ngài tới đây sao? Ông Minh chen vào.

- Ta có thấy. Điều đó nghĩa là gì?

- Nó có nghĩa là... quý ông đây đã trả lời bằng giọng câu kính, - những kẻ cướp đang canh chừng chúng tôi rất cẩn thận-từ-hang động lên dốc núi, phía sau ngôi nhà này. Cái đầu ngài thấy là của người giữ ngựa của chúng tôi. Chúng tôi đã sai anh ta tới chỗ sọt, để thông báo cho lực lượng dân quân tình cảnh khó khăn của chúng tôi. Hừm, ngay khi anh ta sắp tới xa lộ, sáu tên cưỡi ngựa đã nhào xuống. Chúng lôi anh ta trở lại đây, lúc đầu thì chặt bàn tay và bàn chân, sau đó chặt đầu anh ta, ngay trước cổng nhà chúng tôi.

- Những con chó láo xược! Quan tòa Địch la lên một cách giận dữ. - Chúng có bao nhiêu?

- Khoảng một trăm, thưa ngài! Viên quản lí trả lời. - Tất cả chúng đều trang bị vũ khí, dày dặn kinh nghiệm chiến đấu, và vô cùng liều lĩnh. Chúng là những tên còn lại của một băng cướp mạnh hơn ba trăm người hoành hành ở vùng núi hẻo lánh phía nam tỉnh này nửa năm trước. Quân đội đã phá băng nhóm này, nhưng sau đó chúng lại bắt đầu đi lang thang các vùng nông thôn, đốt các trang trại và giết hại người dân. Tuần tra quân đội đuổi chúng từ nơi này đến nơi khác, đã tiêu diệt khoảng hai phần ba số chúng. Chúng lại chạy lên phía Bắc, và, khi nước dâng lên, chúng đã tới ẩn náu trên dãy núi hoang vắng này.

- Chúng ẩn mình trong các hang động, và đặt những chốt canh giới trên đỉnh dãy núi này, xuống tận chỗ sọt lở. Chúng đã lên kế hoạch ẩn nấp ở đây cho đến khi nước xuống, nhưng khi chiếc phà được mang đi, chúng không cần phải sợ bị tấn công bởi lính từ pháo đài nữa, chúng đã nghĩ ra một kế hoạch tốt hơn. Hôm qua có sáu tên đi đến cửa trang viên. Chúng đòi hai trăm miếng vàng; phí đi lại, như chúng đã dùng để gọi nó. Chúng nói sẽ rời đi vào sáng hôm sau, trên một chiếc bè do vài tên trong số chúng đóng được ở mũi

phía tây của hòn đảo. Nếu chúng tôi từ chối trả tiền, chúng sẽ ập vào trang viên này, và chém tất cả mọi người bên trong. Chúng chắc hẳn phải có một tên gián điệp trong số chúng tôi, vì số tiền chúng đòi chính là số tiền mà ông chủ giữ trong tủ sắt của ông ấy.

Viên quản lý lại lắc đầu, hắng giọng và nói tiếp: - Ông chủ tôi đã quyết định trả tiền. Những tên cướp cho biết tên thủ lĩnh của chúng sẽ tự thân đến lấy vàng. Ông Minh và tôi đã đi đến phòng của chủ tôi, ông ấy đưa chúng tôi chìa khóa, và chúng tôi mở tủ sắt ra. Nhưng nó trống rỗng. Vàng đã bị đánh cắp. Có một trong các tớ gái đã bỏ trốn trong cùng đêm qua, chúng tôi nghi ngờ cô ta là người đã ăn cắp vàng.

- Khi chúng tôi nói với tên thủ lĩnh của băng Phi Hồ rằng vàng đã mất, hẳn ta đã vô cùng tức giận. Hẳn nói chúng tôi cố tình dùng thủ đoạn gian trá để kéo dài thời gian, và nói rằng nếu vàng không được mang đến hang động của hắn trước khi trời tối ngày hôm nay, hắn sẽ xuống cùng bọn tay sai để tự cướp nó, và giết tất cả chúng tôi. Trong nỗi tuyệt vọng, chúng tôi đã gửi người giữ ngựa đi liên hệ với lực lượng dân quân ở chỗ sục. Và ngài vừa được nghe những gì chúng đã làm với anh ta đấy.

- Để tới pháo đài chỉ cần qua sông! Quan tòa lâm bẫm. - Họ có nhiều hơn một ngàn binh lính ở đó!

- Không kể tới hàng trăm lính tuần tra sông được trang bị vũ khí, những người đang đóng quân ở đó khi họ phải sơ tán các trạm kiểm soát giao thông trên sông. Yếu nhận xét. - Nhưng làm thế nào chúng ta có thể liên lạc với pháo đài được?

- Thế lửa hiệu thì sao? Quan tòa hỏi. - Nếu những người lính trong pháo đài thấy nó, họ...

- Họ sẽ không đến ngay cả khi ngôi nhà này bùng cháy đi nữa. Ông Minh nói, trừng mắt giận dữ vào quan tòa.

- Đó là sự thật, thưa ngài. Viên quản lý nói nhanh. - Một thuyền chiến lớn có thể qua được dòng sông đang dâng cao dữ dội, nhưng nó sẽ là một quyết định quan trọng, và không phải là không có rủi ro. Đầu tiên họ sẽ phải kéo tàu tới gần bờ sông. Sau đó những người lính sẽ lên tàu và phải chèo theo



một đường cong thật chậm, và đổ lại ở một nơi thích hợp trên bờ sông, thuyền rất dễ bị lệch hướng trôi đi. Tất nhiên chỉ huy pháo đài sẽ phản đối điều đó, trừ khi ông ta biết băng Phi Hồ khét tiếng đang trú ẩn ở đây - một cơ hội trời cho - tiêu diệt triệt để bọn cướp một lần và mãi mãi. Tất nhiên bọn cướp nhận ra điều đó, đó là lý do tại sao chúng án binh bất động. Khi phà vẫn còn hoạt động, chúng đã để nhóm thương gia xuôi về phía nam mà không gây cản trở gì.

- Ta phải thừa nhận, quan tòa nói, gật đầu chậm rãi, - một điều duy nhất đó là tình hình khá tăm tối.

- Tôi vui vì ngài đã hiểu tình hình, thưa Đại Nhân. Ông Minh nhận xét về chua chát.

- Tuy nhiên, quan tòa Địch lại tiếp tục, - trang viên này được xây dựng như một pháo đài nhỏ. Nếu các ông cấp vũ khí cho những người tị nạn, chúng ta có thể...

- Tất nhiên, chúng tôi cũng đã nghĩ về điều đó. Ông Minh cắt ngang. - Ngài có muốn biết danh sách kho vũ khí của chúng tôi không? Hai cái giáo gùi, bốn chiếc cung săn bắn với khoảng một chục mũi tên, và ba thanh kiếm. À xin ngài tha thứ cho, bốn thanh kiếm, tính cả của ngài đang để trên giá tường nữa.

- Cho tới khoảng một trăm năm trước đây, viên quản lý nói, - gia đình chúng tôi có giữ một kho vũ khí đầy đủ ở đây, và họ nuôi khoảng hai mươi binh sĩ ở dinh cơ này, làm vệ sĩ thường trực. Nhưng những biện pháp phòng vệ tốn kém này tất nhiên đã được bỏ sau khi pháo đài được xây dựng xong. Vì vậy ngài thấy đấy, thưa Đại Nhân, điều đó...

Anh ta nhìn quanh. Người quản gia gầy gò đang sải bước về phía họ.

- Tôi đã nói với người gác cổng thay phiên cho tôi ở trên tháp canh, thưa ngài! Ông ta lẽ phép nói với ông Minh. - Ông đầu bếp nói với tôi là cháo cho những người tị nạn đã sẵn sàng.

- Thêm bốn mươi sáu cái miệng cần phải lấp đầy. Ông Minh nói với quan tòa vẻ chán nản. - Tôi đã đếm cả mình, số đàn ông, phụ nữ và trẻ em. Ông



thở dài và nói thêm bằng một giọng cam chịu: - Ôi phải rồi, chúng ta đi thôi!

- Chúng ta không nên sắp xếp cho quan tòa một căn phòng trước hay sao, thưa ngài? Viên quản lý hỏi. - Ngài ấy cần phải thay đồ.

Ông Minh do dự một lát trước khi trả lời cộc lốc:

- Anh trai ta sẽ quyết định chuyện đó. Ông ấy là người đứng đầu ở đây mà. Quay sang quan tòa, ông ta nói tiếp: - Xin ngài thứ lỗi cho chúng tôi một lát, thưa ngài, tôi phải đi cấp đồ ăn cho những người tị nạn, với Yến và Liêu. Tất cả bọn người hầu ở đây đã bỏ trốn ngay khi nghe nói về sự xuất hiện của những tên cướp, ngài thấy đấy. Chúng tôi chỉ còn có người gác cổng, và đôi vợ chồng già tôi đưa theo từ thị trấn. Vì vậy, ngài hãy thông cảm cho chúng tôi không thể cho ngài sự tiếp đón nồng nhiệt hơn được, và...

- Tất nhiên rồi! Quan tòa vội vã cắt ngang. - Đừng bận tâm về ta! Ta sẽ ngủ trên băng ghế dài dựa vào tường ở kia, và ta...

- Anh trai tôi sẽ quyết định. Ông Minh lặp lại chắc chắn. Ông ta đứng lên và rời khỏi đại sảnh, theo sau là Yến và người quản gia.

Quan tòa Địch tự rót cho mình một tách trà. Ngay khi đến nơi, ông đã nói rằng mình chỉ là một quan huyện, để không gây phiền hà cho người chủ nhà vẫn chưa thấy mặt của mình; ngay cả những chủ đất lớn nhất cũng sẽ phải hậu đãi một quan chức lớn của triều đình, một người có cấp bậc cao như ông. Bây giờ thấy tình huống khó xử ở đây, ông vui mừng hơn khi đã không tiết lộ danh tính thực sự.

Ông uống hết chén trà, đứng dậy và bước ra cửa. Đứng ở đầu cầu thang, ông nhìn ra sân, nơi đã được thắp sáng bởi một vài ngọn đuốc. Viên quản lý và người quản gia đứng bên một cái vạc sắt rất lớn, bận rộn múc cháo vào bát cho mọi người. Ông Minh đang giám sát họ, luôn miệng cộc cằn quát những người nông dân không được đẩy nhau. Một nửa trong số họ là phụ nữ và trẻ em, một số chỉ mới là thiếu niên. Ông sẽ không bao giờ để những người này rơi vào tay bọn cướp được. Băng Phi Hồ sẽ giết những người đàn ông, đàn bà già cả và trẻ sơ sinh ngay tại chỗ, còn những chàng trai trẻ và thiếu nữ sẽ bị bán làm nô lệ. Ông phải làm một cái gì đó. Giận dữ giật mạnh bộ râu, ông nghĩ một cách cay đắng về quyền lực trong tay. Ông, người đứng đầu Bộ

Hình và quan tòa của kinh đô, đã không có đủ quyền lực vượt qua được hoàn cảnh, bỗng nhiên ông thấy mình chẳng khác gì một người khách vắng lai bất lực!

Ông cất bước và băng qua đại sảnh để tới thư phòng nhỏ bên trái. Sau khi ông đã tự ngồi vào chiếc ghế bành rộng, ông khoanh tay vào tay áo rộng và nhìn lên bức tranh phong cảnh đã sờn màu trang trí bức tường đối diện. Nó được ghi bên sườn hai cuộn giấy dài hẹp, ghi danh ngôn cổ, in đậm, với cách viết thư pháp truyền thống. Cái bên trái đọc là:

***Ở trên, thiên tử cai trị vương quốc, theo mệnh Trời.***

Cái kia song song với nó:

***Phía dưới, nông dân là nền tảng của Triều đình, cày cấy đất đai theo mùa vụ.***

Quan tòa Địch gật đầu đồng tình. Ông vẫn ngồi ở đó một lúc, nhìn thẳng về phía trước. Đột nhiên ông ngồi dậy, rút tay khỏi tay áo và kéo dây nển lại gần hơn. Ông nghiêng nghiêng mực bằng sứ, rót một ít nước vào nghiêng. Ông chọn một thanh đá mài, và mài ra một lượng mực lớn màu đen sẫm, tất cả những gì ông nên viết lướt nhanh qua trong tâm trí. Rồi ông lấy một vài tờ giấy dày nhà làm nằm gần các cuốn sổ sách kế toán, chọn một cây bút lông và viết bằng nét thư pháp mạnh mẽ của mình một lời nhắn. Khi ông đã hoàn thành, ông sao ra một vài bản nữa. "Giống như đang viết chữ ở trường vậy!" Ông lẩm bẩm với một nụ cười hài lòng. Sau đó ông đóng dấu vào mỗi tờ bằng con dấu của mình, ông luôn luôn treo nó bằng một sợi dây lụa trên thắt lưng, ông cuộn giấy tờ lại và đặt chúng vào tay áo.

Dựa lưng vào ghế, ông tính toán cơ hội thành công. Toàn bộ cơ thể ông mỏi nhừ vì chuyển đi dài và lưng ông khá đau, nhưng tâm trí của ông thì lại hoàn toàn tỉnh táo. Đột nhiên, ông nhận ra rằng lúc này đây, lần đầu tiên kể từ khi ông rời Phượng Châu, tinh thần ủ rũ của ông đã giảm bớt. Ông đã thật là ngu ngốc khi để bản thân mình chìm sâu vào sự buồn rầu. Ông phải hành động. Đó là điều mà những người thân thiết đã mất của ông ở Phượng Châu, viên chấp sự trung thành Hồng và cô gái trên đồi Dược Thảo, mong mỏi từ ông. Ông phải lên những kế hoạch khác nữa để bảo vệ những người dân đang

ở trong trang viên này. Nếu kế hoạch chính thất bại, ông sẽ sẵn sàng nộp mình cho bọn cướp, tiết lộ danh tính thực sự của mình và hứa cho chúng một khoản tiền chuộc gấp nhiều lần hai trăm miếng vàng mà chúng đòi từ người địa chủ. Như vậy có nghĩa là ông sẽ chịu đựng một khoảng thời gian làm con tin không lấy gì làm dễ chịu, có khả năng chúng sẽ cắt tai hoặc ngón tay của ông để đẩy nhanh tốc độ đàm phán. Tuy nhiên, ông đã biết làm thế nào để xử lý những tên côn đồ đó. Dù sao thì đó cũng là cách chắc chắn nhất để thành công hoàn toàn. Ông đứng dậy và lại bước ra ngoài mảnh sân lạnh lẽo.

Những người tị nạn đang bận rộn ngẫu nhiên món cháo của họ. Ông đi chen vào giữa họ cho đến khi ông tìm thấy cậu thiếu niên người mà ông đã giao con ngựa của mình. Thấy cậu bé vừa ăn xong bát của mình, ông bảo cậu hãy đưa ông tới chuồng ngựa.

Họ bị vây bởi những cơn gió bắc buốt giá quất vào mặt. Không có ai ở chỗ đó. Ông đưa cậu thiếu niên vào một góc khuất gió dưới bức tường, và đã có một cuộc trò chuyện dài với cậu ta. Cuối cùng ông hỏi cậu ta một câu, và khi cậu thiếu niên trẻ gật đầu háo hức, quan tòa đưa cho cậu một cuộn giấy tờ. Ông vỗ nhẹ vào lưng cậu bé và nói: - Ta tin tưởng vào cháu đấy. Sau đó, ông đi bộ trở lại sân.

Ông Minh đang đứng dưới cầu thang của tòa nhà chính. - Tôi đã tìm kiếm ngài khắp nơi! Ông nói với quan tòa một cách cộc cằn. - Anh trai tôi bảo ngài hãy đến ngay bây giờ, trước khi chúng ta ăn bữa tối.

Minh đưa ông vào trong và lên một cầu thang rộng bên cạnh lối vào đại sảnh, tới đầu cầu thang lớn, lờ mờ ánh sáng trên tầng hai. Có nhiều cửa ra vào ở đó, có lẽ đó là chỗ của các quý gia đình. Ông Minh gõ nhẹ vào cánh cửa bên trái. Nó mở hé ra, và khuôn mặt nhăn nheo của một bà già xuất hiện. Minh thì thầm vài lời với bà ta. Một lúc sau cánh cửa được mở rộng ra. Minh ra hiệu quan tòa theo ông ta vào bên trong.

Mùi cây thuốc thơm ngọt lan tỏa trong căn phòng nóng nực. Nó tỏa ra từ một cái bình hấp đang đặt trên lò than bằng đồng lớn nhất trên sàn nhà, ở góc xa nhất. Lò than chất đầy than đang cháy sáng. Căn phòng bài trí đơn giản được thắp sáng rực rỡ bằng hai giá nến bằng đồng cao trên bàn phụ. Bức

tường phía sau được che kín bởi một chiếc giường rất lớn bằng gỗ mun chạm khắc cầu kì, tấm rèm gấm nặng nề che nó đã được kéo ra. Ông Minh mời quan tòa ngồi vào chiếc ghế bành ở đầu giường; bản thân ông ta ngồi vào bệ thấp bên cạnh nó. Người phụ nữ đứng tuổi đứng bên, bàn tay bà ta đặt trong tay áo dài của chiếc áo dài màu xám.

Quan tòa Địch thấy một ông già người đang nhìn ông từ cái gối lớn với đôi mắt có viền đỏ, ánh nhìn thiếu sinh khí. Chúng dường như to ra một cách bất thường trong khuôn mặt ốm yếu đầy nếp nhăn. Những sợi tóc màu xám rối tung dính vào vàng trán cao dẫm mồ hôi của ông ta, bộ ria bạc nằm trên khuôn miệng nén chặt. Bộ râu trắng rối bù phủ trên tấm chăn lụa dày.

- Quý ông này là Đại Nhân Địch, huynh ạ! Ông Minh nói nhỏ. - Ngài ấy đang trên đường về phía nam, tới kinh đô, nhưng bị kẹt bởi lũ lụt. Ngài ấy...

- Tôi đã nhìn thấy nó, thấy nó trong cuốn niên giám! Ông địa chủ già đột nhiên nói bằng một giọng cao, run rẩy. - Khi chòm sao thứ IX đi qua biểu tượng Hồ, nó có nghĩa là tai họa thảm khốc. Niên giám đã nói như vậy, rất rõ ràng. Nó có nghĩa là thảm họa, và tàn khốc. Cái chết tàn khốc. Ông ta nhắm mắt lại và thở dốc.

Sau một lúc, ông lại nói tiếp, mắt vẫn nhắm: - Có điều gì đã lặp lại, lần cuối cùng khi nó quay đến dấu hiệu Hồ? Có, khi tôi mười hai. Vừa mới bắt đầu biết cười ngửa, tôi đã thấy. Dòng nước dâng lên và dâng lên mãi, nó lên tới tận bậc thang trước cổng nhà của chúng tôi. Tôi đã nhìn thấy bằng đôi mắt của mình như thế nào... Ông ta bị ngừng lại bởi một cơn ho làm rung cả bờ vai gầy. Người phụ nữ già nhanh chóng bước đến bên giường, và cho chồng uống thuốc từ một sứ bát lớn.

Khi cơn ho đã lắng xuống, ông Minh lại tiếp tục:

- Đại Nhân Địch sẽ ở lại đây, huynh à. Để nghỉ căn phòng phía dưới lầu có thể...

Đột nhiên ông già mở mắt ra. Nhìn chăm chăm quan tòa bằng một ánh mắt đầy suy ngẫm, ông lẩm bẩm:

- Tất cả đều phù hợp. Chính xác. Dấu hiệu Hồ. Bằng Phi Hồ đến, cơn lũ đến, tôi lại ngã bệnh, và Kì Nhu mất. Thậm chí chúng ta còn không thể chôn cất cho nó... Ông cố nâng cao người ngồi lên nhưng không được; những ngón tay giống như có vuốt rút ra từ dưới tấm chăn. Dựa sâu lưng vào gối, ông cất giọng khàn khàn với ông Minh: - Bọn chúng sẽ chặt xác của con bé ra từng mảnh, lũ quỷ ác độc, đệ phải cố... Ông nghẹn ngào. Vợ ông vội vàng đặt tay bà lên vai ông ta. Đôi mắt của ông già nhắm chặt lại.

- Kì Nhu là con gái của anh trai tôi. Ông Minh nói với quan tòa bằng một tiếng thì thầm vội vã. - Nó mới chỉ mười chín, một cô gái rất có tài năng. Nhưng nó sức khỏe rất kém. Mặc bệnh tim, ngài biết đấy. Tất cả sự kiện chấn động này là quá nhiều với nó. Tối qua, ngay trước khi ăn tối, con bé đã chết. Một cơn đau tim tim bột phát. Anh trai tôi đã rất tự hào về nó. Tin buồn này đã làm bệnh tái phát nghiêm trọng hơn, ông ấy... Ông ta để lửng câu nói.

Quan tòa gật đầu lơ đãng. Ông đang nhìn vào cái tủ cao sát tường. Bên cạnh nó là bốn hòm quần áo, mỗi hòm cho một mùa, sau đó là một hộp sắt lớn, nắp được khóa chặt bằng một ổ khóa bằng đồng nặng. Khi ông quay đầu lại, ông thấy người đàn ông bệnh tật đang nhìn chăm chăm vào mình. Có một tia nhìn xảo quyệt trong đôi mắt lớn. Vợ ông ta đã đến cái lò than trong góc.

- Chà, đó là nơi cất vàng! Ông già cười lớn. - Bốn mươi thanh vàng sáng lóa, Đại Nhân ạ! Có giá trị tương đương hai trăm miếng vàng!

- Thúy Cúc đã đánh cắp nó, con khốn nạn đang điếm! Một giọng khô khốc vang lên đằng sau quan tòa. Đó là người phụ nữ già. Bà ta đang nhìn chăm chăm người bệnh với ánh mắt ác độc.

- Thúy Cúc là nữ tỳ trẻ. Ông Minh nói với quan tòa về bối rối. - Nó đã mất tích đêm qua và tham gia với bọn cướp. Nó muốn ngủ với những con thú ấy mà. Với từng thằng một. Bà già nói the thé. - Rõ như ban ngày. Cùng với số vàng.

Quan tòa đứng dậy và bước đến tủ sắt. Ông kiểm tra nó một cách chi tiết.

- Khóa đã không bị phá. Ông nhận xét.

- Tất nhiên là nó có chìa khóa! Bà già chen vào.

Bàn tay gầy guộc của ông già nắm chặt tay bà ta. Ông ta nhìn bà cầu khẩn. Ông ta muốn nói chuyện nhưng chỉ có những âm thanh rời rạc đến từ cái miệng co giật. Đột nhiên nước mắt chảy xuống đôi má hóp của ông ta.

- Không, cô ấy đã không lấy nó! Ngài phải tin tôi! Ông vừa khóc vừa nói.  
- Làm thế nào tôi có thể, ốm yếu như tôi... Không ai thương xót tôi, không ai! Vợ ông cúi xuống và chùi mũi miệng của ông bằng một chiếc khăn tay. Quan tòa tránh ánh mắt ông ta và lại cúi mình xuống chiếc tủ sắt. Nó được làm bằng các tấm sắt dày, và không có một vết xước nào trên ổ khóa chắc chắn. Khi ông quay lại giường, ông già đã lấy lại bình tĩnh. Ông nói về thần thờ với quan tòa:

- Chỉ có tôi, vợ tôi và con gái của tôi biết nơi giấu chìa khóa. Không ai khác có thể biết được. Từ từ một nụ cười ranh mãnh nở trên đôi môi cong mỏng dính, đỏ như máu của ông ta. Ông ta đưa tay phải lên và vuốt những ngón tay gầy dọc theo cạnh của chiếc giường gỗ được chạm khắc hình hoa cầu kì.

- Thúy Cúc đã ngồi đây mọi lúc, đặc biệt là khi ông bị sốt! Bà già nói độc địa. - Ông đã để nó thấy mà không biết, chính ông đấy!

Ông già cười. Ngón tay gầy gò vẽ vòng quanh một bông hoa khắc trên gỗ. Có tiếng lách cách và một cái bảng nhỏ ở mép giường mở ra. Trong cái khoang là một chìa khóa đồng lớn. Cười khúc khích với vẻ thỏa thích của trẻ con, ông ta cứ mở và đóng tấm bảng mấy lần liền.

Một người con gái khỏe mạnh và dễ thương! Ông ta cười khúc khích. - Xuất thân từ nông dân tử tế. Một chút nước bọt chảy ra từ khóe miệng.

- Ông đáng ra phải suy nghĩ về cuộc hôn nhân của con gái ông, thay vì lo cho đứa con gái lừa đảo đó! Vợ ông nói.

- Ồ, phải rồi, con gái thân yêu của ta! Địa chủ nói, bỗng trở lại nghiêm túc. - Con gái yêu tài giỏi của ta!

- Tôi đã sắp xếp tất cả mọi thứ với nhà họ Lương, tôi còn đã chọn quần áo cô dâu cho nó nữa rồi! Bà già nói bằng giọng buồn rầu. - Trong khi ông, sau lưng tôi...

- Ta sẽ không làm mất nhiều thời gian của ông bà nữa. Quan tòa ngắt lời bà ta. Ông ra hiệu ông Minh đứng dậy.

- Chờ đã! Người đàn ông ồm hét lên đột ngột. Ông ta nhìn quan tòa với đôi mắt giờ đã sắc sảo và đầy cảnh giác. Sau đó, ông nói bằng một giọng đều đều: - Ngài sẽ ở phòng của Kì Nhu, thưa Đại Nhân.

Ông ta thở dài và nhắm mắt lại.

Khi ông Minh đưa quan tòa ra cửa, bà già ngồi xồm xuống lò than và bắt đầu cời đám than hồng bằng cái kẹp đồng, lăm lăm một cách giận dữ.

- Anh trai ông bị bệnh rất nặng. Quan tòa nhận xét với ông Minh khi họ đang xuống dần các bậc cầu thang.

- Đúng thế. Nhưng tất cả chúng ta rồi cũng sẽ chết. Chẳng bao lâu nữa đâu. Kì Nhu thật may mắn, nó đã chết trong bình yên.

- Ngay trước khi kết hôn.

- Vâng, nó đã đính hôn với cậu chủ Lương, con trai cả của chủ sở hữu vùng đất lớn vượt ra cả phía ngoài pháo đài, một thời gian khá dài rồi. Họ sẽ kết hôn vào tháng tới. Một thanh niên trẻ tốt. Không quá đẹp trai, nhưng là một người chính trực. Tôi gặp cậu ta trong thị trấn một lần, đi với cha mình. Và bây giờ chúng tôi thậm chí không thể thông báo cho họ rằng con bé đã chết.

- Các ông đã đặt xác cô ấy ở đâu?

- Trong quan tài tạm thời, ở nhà nguyện. Phía sau đại sảnh.

Đến dưới chân cầu thang, Minh kêu lên: - Hà, tôi thấy Yến và Liêu đang đợi chúng ta rồi. Ngài không muốn đi lên phòng của mình trước sao ạ? Thực ra không cần thiết lắm, ngài biết đấy. Có một nhà vệ sinh trong nhà ngang, ngay bên ngoài cánh cửa này đây.

Khi quay lại đại sảnh quan tòa Địch thấy Minh, Yến và Liêu đang ngồi bên chiếc bàn lớn. Lúc này trên bàn có bốn bát cháo lớn bằng đất nung, bốn đĩa dưa muối, và một đĩa cá muối.

- Xin tha thứ cho sự tiếp đãi nghèo nàn này! Ông Minh nói, với vẻ nửa vờ cho đủ lễ nghi khi có một người khách. Nâng cao đôi đũa lên như dấu



hiệu bắt đầu bữa ăn, ông ta càu nhàu: - Kho sự trữ sắp cạn kiệt rồi. Anh trai tôi mà thấy nó... Ông ta lắc đầu và vùi mặt vào bát cháo của mình.

Họ ăn trong im lặng một lúc. Quan tòa đang đói, ông thấy thức ăn đơn giản hợp với khẩu vị của mình. Viên quản lí đứng lên và lấy từ giá tường một cái bình bằng đá nâu và bốn chén sứ nhỏ. Khi anh ta đang rót rượu ấm ra, quản gia nhìn anh ta ngạc nhiên. Ông nói tức giận:

- Cậu đang lấy bình rượu ra sao, Yến! Làm sao cậu có thể nghĩ về rượu, ngay sau khi tiểu thư Kỳ Nhu mất; và trong tình hình hiện tại của chúng ta!

- Chúng ta nên để bọn cướp quý quái kia lấy rượu của chúng ta sao? Quản lý hỏi thờ ơ. - Rượu nho thơm ngon như vậy! Ông không phản đối đúng không, ông Minh?

- Rót đi, cứ rót đi! Người đàn ông béo lấm bẫm với cái miệng đầy thức ăn.

Quản gia cúi đầu. Quan tòa nhận thấy bàn tay của người đàn ông đang run rẩy. Ông nhấp chút rượu và thấy nó đúng là có chất lượng hảo hạng.

Quản gia đột nhiên đặt đĩa xuống. Liếc nhìn quan tòa một cách lo lắng, ông nói rụt rè:

- Là một quan tòa ngài phải có cách thương lượng với bọn kẻ cướp và những việc tiếp theo chứ, thưa ngài. Chúng tôi không thể thuyết phục chúng đồng ý lấy ngân phiếu tương ứng với số tiền được. Ông chủ có mối quan hệ rất tốt với hai ngân hàng trong thị trấn và...

- Ta chưa bao giờ nghe nói bọn cướp chấp nhận bất cứ điều gì ngoài tiền mặt. Quan tòa nói một cách khô khan. Rượu đã làm ấm người, và giày của ông đã khô. Ông đứng lên và cởi chiếc áo khoác lông ra. Phía trong ông mặc lót một chiếc áo choàng dài đi đường bằng bông màu nâu, thắt chặt bằng thắt lưng lụa to màu đen quấn nhiều vòng quanh bụng. Khi ông đã đặt áo lông thú của mình lên giá tường xong, ông nói: - Chúng ta không nên quá bi quan về tất cả chuyện này! Ta đã nghĩ ra nhiều hơn một phương kế để có thể thoát khỏi hoàn cảnh khó khăn này.

Ông lại ngồi xuống và đẩy chiếc mũ lại trên đầu. Sau đó ông đặt tay lên bàn và tiếp tục, nhìn một cách bình tĩnh vào ba người đồng hành:

- Ta phải thừa nhận bọn cướp đang trong tâm trạng rất xấu, bởi vì chúng nghĩ chuyện tiền bị đánh cắp là một trò lừa đảo. Và chúng đang bị thúc ép thời gian, bởi vì chúng buộc phải lên bè chạy trốn trước khi nước sông thấp xuống. Chúng rất sợ quân đội trong pháo đài, và sợ là khó có thể đối phó với họ. Các ông chẳng cần phải mong đợi bất kỳ thương xót nào từ chúng. Không thể sử dụng cách hòa hoãn với chúng được, trừ khi chúng ta là người có vị trí mặc cả tốt hơn. Ta nghĩ những nông dân làm thuê của các ông bắt được rất nhiều cá ở sông, vào mùa hè phải không?

Khi quản lý và quản gia gật đầu, quan tòa tiếp tục: - Tốt lắm. Ta hy vọng những tên cướp sẽ tấn công chúng ta vào buổi sáng sớm. Tối nay, hãy chọn một vài điền phu khỏe mạnh, những người biết đánh cá, phát cho họ một chiếc lưới kéo lớn, và cho họ leo lên nóc bên của cổng điền trang. Đừng để ai biết điều này, bởi vì những tên cướp có thể có gián điệp trong số những người tị nạn. Khi những tên cướp đến, ta sẽ ra ngoài và nói chuyện với chúng. Ta biết cách nói chuyện với bọn chúng. Ta sẽ nói với tên thủ lĩnh của chúng là chúng ta cũng có vũ khí, nhưng chúng ta sẽ không gây ra bất kỳ sự kháng cự nào nếu bọn chúng để chúng ta sống. Chúng có thể đi vào trang viên, và lấy tất cả những gì chúng muốn, bao gồm vàng bạc và đồ trang sức. Tất nhiên là chúng sẽ chấp nhận đề nghị. Vì khi chúng ta cho chúng vào cướp bóc dễ dàng, sau đó chúng sẽ giết chúng ta ngay. Tuy nhiên, ngay sau khi tên thủ lĩnh và vệ sĩ của hắn đã đi qua cổng, người của chúng ta trên mái nhà sẽ thả lưới lên chúng, cả tên cướp và ngựa, trong khi chúng ta đóng cửa thật nhanh để chặn những tên cướp còn lại. Tên thủ lĩnh và vệ sĩ của hắn sẽ mang theo vũ khí, nhưng khi chúng đang ở trong tấm lưới chúng ta sẽ vô hiệu hóa chúng một cách dễ dàng bằng cách lấy cái đập lúa đập cho chúng vài phát. Sau đó chúng ta sẽ có con tin, và chúng ta có thể bắt đầu một cuộc đàm phán nghiêm túc.

- Đó không phải là một ý tưởng tồi. Ông Minh nói, gật đầu chậm rãi.

Khuôn mặt của người quản gia vui mừng hẳn lên. Nhưng viên quản lí lại mím môi và nói một cách lo lắng:

- Quá nguy hiểm! Chỉ cần sơ sẩy một chút, những tên côn đồ sẽ giết chúng ta ngay. Chúng sẽ tra tấn chúng ta!

Bất chấp vẻ sợ hãi của Minh và Liêu, quan tòa nói kiên quyết:

- Nếu có bất cứ điều gì xảy ra, các ông hãy đóng cửa để ta ở ngoài. Ta có thể tự lo được cho mình. Ông nói thêm với một nụ cười gượng gạo: - Ta sinh năm Hồ đó!

Ông Minh cho ông một cái nhìn đầy ý nghĩa. Sau một lúc, ông ta nói:

- Vậy được rồi. Tôi sẽ chỉ huy việc đặt bẫy. Ông sẽ giúp tôi, Liêu. Ông ta đứng dậy rất nhanh và hỏi: - Cậu đưa Đại Nhân lên phòng nhé, Yến? Tôi sẽ đi đến tháp canh, bây giờ là đến phiên tôi. Với quan tòa, ông nói thêm: - Chúng tôi thay phiên nhau cứ mỗi ba giờ một, để theo dõi bất cứ động thái bất ngờ nào của bọn côn đồ. Suốt cả đêm luôn.

- Ta sẽ đi cùng ông. Quan tòa nói. - Ta sẽ thay phiên tiếp sau ông nhé, ông Minh?

Ông Minh phản đối rằng họ không bao giờ có thể chấp nhận điều đó, nhưng quan tòa Địch rất kiên quyết, và cuối cùng đã nhất trí để quan tòa đến tháp canh từ nửa đêm đến đầu giờ Sửu. Sau đó Yến sẽ tiếp thay ông cho đến lúc bình minh.

Ông Minh và người quản gia rời đi để tới nhà kho nơi để những lưới đánh cá. Quan tòa choàng áo lông thú lên, đeo thanh kiếm của mình vào và theo Yến đến cầu thang. Viên quản lí đưa ông lên tới đầu cầu thang, sau đó họ leo lên một cầu thang hẹp, ọp ọp dẫn lên tầng ba. Ở đó quan tòa chỉ thấy một lối đi tới một cửa gỗ.

Yến dừng lại và nói hối lỗi:

- Tôi lấy làm tiếc khi ông chủ giao căn phòng này cho ngài, thưa Đại Nhân. Tôi hy vọng ngài không phiền ngủ trong căn phòng mà mới đêm qua ... Tôi có thể tìm cho ngài căn phòng khác ở tầng dưới, những người khác sẽ không biết điều đó...

- Phòng này được rồi. Quan tòa nói cụt lủn.

Viên quản lý mở cửa và dẫn ông vào một căn phòng lạnh lẽo tối tăm. Trong khi thấp nền trên bàn, anh ta lại tiếp tục:

- Chà, đây là phòng được trang trí tốt nhất trong nhà. Tiểu thư Kỳ Nhu là một cô gái thanh lịch, thưa ngài. Như ngài có thể tự thấy.

Anh ta chỉ cho ông thấy các đồ nội thất trong căn phòng rộng rãi. Chỉ tay vào cánh cửa trượt rộng chiếm hầu hết bức tường đối diện, anh nói thêm: - Bên ngoài là một ban công chạy dọc theo bề ngang của tầng trên cùng này. Tiểu thư Kỳ Nhu từng ngồi ở đó vào những đêm mùa hè, thưởng ánh trăng trên dãy núi kia.

- Cô ấy ở đây một mình sao?

- Vâng, không có căn phòng nào khác trên tầng này. Tôi nghe nói ban đầu nó là một nhà kho. Nhưng tiểu thư Kỳ Nhu thích quang cảnh và sự yên tĩnh ở đây, và ông chủ đã giao phòng này cho cô. Mặc dù đúng ra cô ấy phải ở trong khu của phụ nữ, ở khu phía đông của trang viên. À, tôi sẽ bảo người hầu già của ông Minh mang lên một giỏ trà. Chúc ngài ngủ ngon, thưa Đại Nhân! Tôi sẽ đến và đánh thức ngài lúc nửa đêm.

Khi viên quản lý đã đóng cửa lại, quan tòa Địch lại cởi chiếc áo khoác lông thú của mình ra, không khí trong phòng hơi lạnh, và một cơn gió lùa khó chịu len qua những cánh cửa trượt. Ông đặt thanh kiếm lên bàn gỗ hồng ở giữa tấm thảm xanh dày, sau đó chậm rãi quan sát căn phòng. Ở góc bên phải lối vào là một chiếc ghế dài hẹp và một tấm bình phong bằng gỗ hồng mộc. Bên cạnh đó là những bốn hòm bọc da đỏ đựng quần áo theo bốn mùa, và cạnh cửa trượt có một bàn trang điểm, với một hàng hộp phấn nhỏ đặt gọn gàng trước chiếc gương tròn bằng bạc. Ở phía bên trái lối vào là một bàn để chơi nhạc hình chữ nhật, với một cây thất huyền cầm nằm sẵn trên đó, phía sau là một giá sách bằng tre thanh lịch. Ở góc cạnh cửa trượt là một bàn viết bằng gỗ mun chạm khắc. Quan tòa bước tới đó để nhìn kỹ hơn bức tranh tường. Nó là hình một cảnh hoa mạn, bức vẽ rất đẹp của một nghệ sĩ nổi tiếng. Ông nhận thấy nghiên mực, giá để bút lông, cái chặn giấy và tất cả các đồ để viết khác trên bàn là những đồ cổ có giá trị, rõ ràng là được lựa chọn rất

tỉ mẩn. Căn phòng mang đậm dấu ấn cá tính của chủ nhân: một cô gái có học thức và khiếu thẩm mỹ cầu kì.

Ông ngồi xuống chiếc ghế tre ở cái bàn giữa phòng, nhưng lại đứng dậy ngay vì cái ghế mỏng manh như muốn gãy vụn. Cô gái đã chết hẳn rất nhỏ nhắn. Ông kéo ghế gỗ mun nặng bên bàn chơi nhạc ra, và ngồi vào đó. Duỗi chân ra, ông ngồi một lúc lắng nghe tiếng gió hú trên mái nhà.

Chậm rãi vượt bộ râu dài, quan tòa cố gắng sắp xếp những suy nghĩ lẫn lộn đã đầy ắp trong tâm trí. Ông không hoàn toàn chắc chắn mưu kế bắt tên thủ lĩnh đám cướp bằng lưới đánh cá sẽ thành công. Ông đưa ra đề xuất này chủ yếu là để kích lệ ông Minh và để đánh thức ông ta khỏi cơn tuyệt vọng của mình. Ông cũng không chắc chắn vào những thứ khác, ông chỉ hy vọng nó sẽ thành công. Cách chắc chắn nhất vẫn là để ông lấy bản thân ra đàm phán với bọn kẻ cướp. Chính phủ không thích ân xá cho những kẻ cướp bắt giữ một quan chức. Cũng đúng thôi, làm vậy sẽ làm hỏng uy tín của triều đình, và dễ khuyến khích những kẻ khác phạm tội tương tự. Tuy nhiên, họ có lẽ sẽ cho ông một ngoại lệ, vì chức vị cao hiện tại của ông. Nếu ông còn sống sau vụ việc này, ông đành phải để bọn côn đồ tẩu thoát. Được khuyến khích sau thành công này, chúng chắc chắn sẽ lại gây loạn, và sau đó ông sẽ truy bắt chúng. Để trả giá cho quá khứ tội ác của chúng.

Ông vu vơ tự hỏi ai là người có thể đã đánh cắp vàng của địa chủ. Khung cảnh đầy lúng túng mà ông chứng kiến trong phòng ngủ của người đàn ông ốm yếu đã cho thấy ả hầu rõ ràng là có cơ hội để biết được nơi giấu chìa khóa. Tuy nhiên, ông thấy có gì đó thực sự vượt ra ngoài suy nghĩ của ông. Ông già rất yêu quý con gái mình. Ông ta đã nhắc đến cô ấy một lần với một nụ cười thỏa mãn. Và tại sao ông ta lại nhất định để ông, quan tòa, ở trong phòng cô gái đã chết?

Ông giật mình thoát khỏi suy tưởng của mình bởi tiếng gõ cửa. Một ông già gù mặc một chiếc áo dài màu xanh bằng bông rẻ tiền bước vào. Ông ta lặng lẽ đặt một giỏ trà ở cạnh khuỷu tay quan tòa Địch, rồi đặt một xô nước bằng gỗ cạnh bàn trang điểm. Khi ông ta sắp khép cánh cửa lại, quan tòa ra hiệu ông ta hãy chờ một chút. Ông hỏi:

- Tiểu thư Kì Nhu ở đây hoàn toàn một mình khi cô ấy bị lên cơn đau tim sao?

- Vâng thưa ngài. Ông già bắt đầu nói rất nhanh bằng phương ngữ làm quan tòa không thể theo kịp.

- Hãy nói chậm lại đi, ông lão! Ông ngắt lời ông ta về cái kính.

- Tôi cho rằng cô ấy khi đó đang nằm trên giường ở kia, thưa ngài! Người đầy tớ già hỏi chẳng mấy thân thiện. - Cô ấy đã mặc quần áo để đi ăn bữa ăn tối, một chiếc váy lụa trắng dày chất lượng tốt nhất. Chắc phải tốn kém lắm. Nhưng cô ấy lại không xuống ăn tối. Ông Yển đã đi lên và gõ cửa. Cô không trả lời. Vì vậy, ông Yển lại đi xuống và bấm với ông chủ tôi, thế là ông chủ gọi tôi. Ông chủ và tôi lên đây, cô ấy nằm trên giường ở đó, như tôi đã nói với ngài. Chúng tôi nghĩ cô ấy đang ngủ. Nhưng không phải vậy, khi ông chủ gọi thì thấy cô ấy không nói gì. Ông chủ cúi xuống nhìn cô, ông không thấy nhịp tim của cô nữa, ông nhắc mí mắt cô lên. - Là tim của nó. Ông nói, vô cùng nhợt nhạt. - Gọi vợ ông đi! Tôi đưa bà vợ già của tôi cùng với một cái cang tre tới và chúng tôi mang cô xuống nhà nguyện. Tôi phải nói là khá mệt đấy! Ông chủ gọi ông Liêu quản gia tới giúp chúng tôi đặt cô ấy vào một chiếc quan tài. Nhưng thật ngu ngốc nếu tất cả chuyện này bị loan ra, chẳng được tích sự gì cả. Vậy ngài không phải bận tâm đâu, chúng tôi sẽ giữ kín chuyện này. Đó là những gì chúng tôi đã làm.

- Ta biết. Quan tòa nói. - Đúng là một việc đáng buồn.

- Thật ra cũng chẳng buồn gì lắm khi rời thị trấn xuống đây, thưa ngài, chỉ để bị chém toi bởi một băng cướp. Chà, tôi đã sống một đời dài và chả bao giờ cần gì to tát cả, con trai, con gái tôi đã trưởng thành và lập gia đình, vì vậy một lão già còn than phiền gì đây? Tôi luôn nói...

Giọng nói của ông bị chìm lấp trong tiếng rơi lộp bộp của cơn mưa xối xả đột nhiên ào xuống mái nhà.

- Như thế chúng ta còn cần nhiều nước hơn nữa ấy! Ông già càu nhàu và đi ra ngoài.

Quan tòa nghĩ nếu cơn mưa này còn tiếp tục, nó sẽ làm cho nước sông dâng cao hơn. Nhưng mặt khác, nó có thể ngăn bọn Phi Hồ tấn công ngay trong đêm. Với một tiếng thở dài, ông đi tới bàn trang điểm, rửa sạch mặt mũi và tay. Rồi ông mở ngăn kéo phía trên, lục lọi giữa những đồ đạc khác nhau tìm một chiếc lược để chải bộ râu của mình. Ông ngạc nhiên khi thấy có một cuộn gấm nhỏ. Nó dường như là một nơi lạ lùng để cất giữ một bức thư hay một bức tranh nào đó. Ông tháo dải buộc và trải cuộn gấm ra. Đó là một bức hình chân dung nhỏ tuyệt đẹp của một cô gái trẻ. Ông đang định cuộn nó lại thì mắt ông bỗng nhìn thấy dòng chữ bên cạnh. Viết là: "*Dành cho con gái Kì Nhu, nhân dịp con gái mười sáu tuổi*". Vậy đây là cô gái đã chết ở căn phòng mà ông đang ở bây giờ! Trông có vẻ như là cô ít nhất ba năm về trước. Ông trải hình vẽ ra bàn, và quan sát nó một cách chăm chú.

Bức hình được vẽ từ thắt lưng trở lên, khuôn mặt nghiêng đi ba phần tư ở vị trí nhìn của người quan sát. Cô mặc một chiếc áo dài màu hoa cà in hình hoa mận, và trong cánh tay phải mảnh mai của cô đang ôm một cành bông hoa. Mái tóc đen bóng mượt được chải gọn gàng, và buộc bằng một sợi dây ngang chỗ cổ. Đôi vai xuôi nhỏ nhắn cho thấy cô có một dáng người mảnh mai, và lưng có vẻ hơi cúi về phía trước. Cô có một khuôn mặt nổi bật, không phải là vẻ đẹp theo tiêu chuẩn thông thường, nhưng lại hấp dẫn kì lạ. Chân mày hơi cao, chiếc mũi đẹp nhưng hơi khoằm, đôi má hóp xanh xao và đôi môi mỏng nhạt nhợt cho thấy tình hình bệnh tật đã lâu. Cái nhìn mãnh liệt đầy hấp dẫn của đôi mắt to sắc sảo đã cho cô vẻ quyến rũ kỳ lạ. Thật lạ bởi vì có một vẻ ích kỉ, đầy thèm khát trong cái nhìn của cô, nó đem đến cảm giác lo ngại mơ hồ.

Họa sĩ hẳn không phải là nghệ sĩ tầm thường. Ông ta thực sự đã vẽ ra một bức chân dung rất sống động khiến quan tòa đột nhiên cảm thấy lúng túng, như thể ông đang ở trong phòng ngủ của một cô gái vẫn còn sống, và cô có thể vào phòng mình bất cứ lúc nào.

Bực bội với chính mình, quan tòa bỏ bức chân dung xuống. Ông lắng nghe tiếng mưa rơi một lúc, cố nghĩ xem tại sao đôi mắt của cô gái lại quấy rầy ông. Ánh mắt ông rơi xuống giá sách. Ông vội đứng dậy và đi đến đó.



Ông bỏ qua một bên ngay những tác phẩm thường thấy trong phòng của một cô gái, chẳng hạn như *Người vợ hoàn hảo*, hay *Cách hành xử như một quý cô*. Bộ sưu tập tác phẩm của bốn nhà thơ lãng mạn khiến ông quan tâm nhiều hơn, bởi nấp nhả ở góc sách chứng tỏ cô rất hay đọc những bài thơ. Khi ông sắp xếp lại quyển sách, ông nhìn tiếp vào tên của các nhà thơ. Hừm, tất cả bốn người họ đã tự tử. Trầm tư vượt râu, ông cố gắng hiểu ý nghĩa của phát hiện này. Sau đó, ông kiểm tra phần còn lại của cuốn sách. Một vẻ lúng túng xuất hiện trên khuôn mặt ông. Tất cả đều thuộc Đạo Lão, về chế độ ăn uống, cách chữa bệnh và kéo dài tuổi thọ, và các thí nghiệm giả kim để luyện đan trường sinh bất lão. Ông trở lại bàn và quan sát lại bức chân dung, đưa nó lại gần ngọn nến hơn.

Bây giờ ông đã hiểu. Vì bị bệnh tim lâu năm, cô gái đáng thương bị ám ảnh bởi nỗi sợ hãi chết trẻ. Chết trước khi cô được thực sự sống. Nỗi sợ hãi bệnh hoạn khiến cô cố tìm niềm an ủi trong các tác phẩm của bốn kẻ vờ mộng, những nhà thơ chán đời. Cô có đôi mắt thèm khát, thèm khát được sống. Một sự thèm khát rất mãnh liệt, một mong muốn tuyệt vọng có thể điều khiển được sự sống của mình. Bây giờ ông cũng đã hiểu tại sao cô vẫn giữ bức chân dung trong ngăn kéo bàn trang điểm: để hàng ngày so sánh nó với hình ảnh hiện tại của mình trong gương, tìm những dấu hiệu xấu đi của sức khỏe. Thật là một cô gái đáng thương.

Vẻ đẹp của những bông hoa mạn thật tự nhiên. Những bông hoa nhỏ màu trắng, nở ra từ cành cây khô khăng khiu, là biểu tượng của mùa xuân, khi những mầm sống nằm im lìm trong suốt mùa đông một lần nữa lại nở rộ. Ông bước tới đóng hòm quần áo, và mở cái trên cùng. Gần như tất cả váy áo được xếp gọn gàng đều thuộc hoa mạn.

Ông rót cho mình một tách trà và uống vội nó. Sau đó ông cởi mũ và đặt lên bàn để cạnh thanh kiếm. Ông tháo giày và ngã người ra giường, vẫn mặc áo khoác lông thú cùng tất cả các loại quần áo khác. Lắng nghe tiếng mưa đơn điệu, ông cố gắng ngủ, nhưng bức chân dung của cô gái đã chết cứ liên tục hiện ra trong tâm trí.

"Tôi thừa nhận những bông hoa đúng là có chút tầm thường, nhưng tại sao một người lại không thể thích chúng, cầu nguyện chúng chứ?"

Giật mình, ông mở choàng mắt ra và ngồi dậy. Trong ánh sáng chập chờn của ngọn nến ông thấy mình đang ở trong phòng hoàn toàn một mình. Giọng nói rụt rè đã vang lên từ trong giấc mơ của ông. Đó chính xác là câu hỏi mà dường như cô đã tự hỏi khi ngấm bức chân dung của chính mình. Ông kiên quyết nhắm mắt lại và chìm đắm vào những âm thanh nhẹ nhàng của cơn mưa. Không lâu sau sự mệt mỏi đã kéo ông vào một giấc ngủ không mộng mị.

Ông bị đánh thức khi Yến lắc vai ông. Bước xuống khỏi giường, ông nhận thấy tiếng mưa đã hết.

- Trời ngừng mưa khi nào thế? Ông hỏi viên quản lí trong khi đang chỉnh mũ.

- Khoảng nửa giờ trước, thưa ngài. Giờ chỉ mưa phùn thôi. Ngay trước khi rời khỏi tháp canh, tôi đã thấy ánh sáng từ hang động của bọn cướp. Không biết chúng đang làm gì.

Anh ta đưa quan tòa xuống sảnh tầng trệt, soi đường phía trước bằng một chiếc lồng đèn nhỏ, phủ giấy dầu. Ngọn lửa đã lụi thành những đám than hồng, nhưng vẫn còn đủ ấm trong đại sảnh.

Khoảng sân tối, ẩm ướt ngược lại còn lạnh lẽo và vắng vẻ hơn. Đi tới gần cổng, viên quản lí giơ đèn lồng lên, để ánh sáng chiếu vào ba người đàn ông đang đứng túm tụm dựa vào tường.

- Họ đã đặt một tấm lưới sắn sàng trên mái nhà, thưa ngài! Anh ta thì thầm. - Ba chàng trai này là những ngư dân có kinh nghiệm, họ có thể lên mái nhà trong nháy mắt.

Quan tòa gật đầu. Ông nhận thấy rằng gió đã ngừng thổi.

Theo sát phía sau Yến, ông leo lên những bậc đá hẹp và trơn nhẵn dẫn lên đỉnh bức tường bên ngoài. Sau đó, ông theo viên quản lí đi dọc theo bức tường có lỗ châu mai đến tháp canh được xây ở góc phía đông nam. Có một cầu thang ọp ẹp dẫn lên đỉnh, nơi ông thấy một bụi nhỏ được bao quanh bởi

một lan can gỗ tròn lớn. Có thêm mái hiên thấp đỉnh nhọn để chống gió mưa, và chống lại những mũi tên của kẻ thù.

- Xin hãy ngồi trên băng ghế dài này, thưa Đại Nhân, ngài sẽ an toàn hơn, và có thể quan sát xung quanh điền trang. Yển đặt đèn lồng xuống sàn nhà, nhưng anh ta không có vẻ gì là sẽ rời đi.

- Anh tốt hơn hãy nghỉ ngơi vài giờ trước khi tiếp phiên gác từ ta. Quan tòa nói.

- Tôi không cảm thấy mệt mỏi chút nào, thưa Đại Nhân. Thật sự là tôi thấy rất thú vị. Ngài không phiền nếu tôi ngồi cùng ngài một lúc chứ?

- Không sao. Quan tòa chỉ vào băng ghế dài, và Yển ngồi xuống cạnh ông.

- Bây giờ ngài có thể nhìn thấy chúng khá rõ, thưa Đại Nhân! Hãy nhìn kia, chúng đã thả một ngọn đuốc lớn, phía trước hang động lớn nhất. Chúng sắp làm gì thế nhỉ?

Quan tòa nhìn chăm chú vào dốc núi.

- Chỉ có Trời mới biết! Ông nói với một cái nhún vai. - Có lẽ là để sưởi ấm. Ông nhìn quanh về phía Nam. Chẳng có chút ánh sáng le lói nào trong bóng tối cả, chỉ nghe thấy tiếng ầm ầm của dòng sông. Ông kéo chiếc áo khoác lông thú sát vào người. Mặc dù gió đã dịu đi, trời vẫn còn rất lạnh ở trên đó. Run rẩy, ông nói:

- Khi ta đến thăm ông chủ già ta thấy tâm thần của ông có vẻ không còn ổn định. Nhưng ngoài ra ông ấy dường như vẫn là một ông già khôn ngoan khi nói chuyện với ta.

- Ông ấy đã từng rất sắc sảo! Ông là một người nghiêm nghị, nhưng chu đáo, luôn luôn quan tâm đến những cầu xin của người thuê đất. Không có gì ngạc nhiên khi ông ấy khá nổi tiếng quanh đây. Cho đến khi ông ngã bệnh, tôi đã có một công việc khá thoải mái. Chủ yếu là kiểm soát các trang trại, thu tiền thuê đất và xem xét các khiếu nại. Cuộc sống thật tẻ nhạt cho đến khi cơn lũ đến! Trời! chẳng có khác biệt gì với ở trong thị trấn cả! Ngài có biết tình lý của chúng tôi không, thưa Đại Nhân?

- Ta chỉ đi qua đó có một hay hai lần thôi. Một thị trấn sầm uất đấy.

- Đúng là có sầm uất! Nhưng cũng rất đắt đỏ! Ngài cần tiền để tới những nơi đó, rất nhiều tiền. Và tôi không được sự ủng hộ từ gia đình mấy, ngài thấy đấy. Cha tôi đang sở hữu một cửa hàng trà nhỏ, nó phục vụ đủ cho nhu cầu hàng ngày của chúng tôi, nhưng đó là tất cả. Còn số tiền ở đây, đã được tích trữ trong nhiều thế hệ. Ông chủ già còn một lượng lớn vàng rải rác trong thị trấn. Không kể tới các khoản đầu tư ruộng đất của ông ấy.

- Ai sẽ thừa kế tất cả những tài sản đó nếu ông già chết?

- Giờ tiểu thư Kì Nhu đã mất, tất cả sẽ được để lại cho em trai ông ấy, ông Minh. Thế là ông ta đã có nhiều hơn những gì ông ta cần! Nhưng ông ấy sẽ không bận tâm nếu nó nhiều quá đâu. Không phải ông ta!

Sau một lúc quan tòa hỏi:

- Anh có mặt khi họ tìm thấy xác chết của cô gái không?

- Sao? Có mặt không à? Không. Nhưng tôi đã phát hiện ra có điều gì đó không ổn. Tiểu thư Kì Nhu có vẻ khá ủ rũ lúc chiều, giống như tất cả chúng tôi, những phụ nữ lớn tuổi nói rằng cô ấy đã đi lên lầu sớm hơn thường lệ. Khi cô ấy không xuất hiện trong khu của phụ nữ để ăn cơm tối, và không trả lời khi tôi đi lên gõ cửa phòng cô ấy, tôi đã đi xuống để báo cho ông Minh. Ông ta đã đi lên với người hầu của ông, và họ thấy cô ấy đang nằm trên giường, mặc quần áo đầy đủ. Đã chết.

- Có khả năng cô ấy tự tử không?

- Tự tử sao? Trời, không đâu ạ! Ông Minh biết rất nhiều về y học, ông ta bảo cô ấy đã chết vì một cơn đau tim. Trong khi cô đang ngủ, trước bữa ăn tối. Tôi đã báo cho vợ chồng ông chủ già. Tôi đảm bảo đó không phải là một nhiệm vụ dễ dàng đâu! Ông già đã điên cuồng lên, và bà vợ ông ấy phải mất một lúc mới làm ông bình tĩnh lại được. Chà, trong khi chờ đợi ông Minh đã đặt cái xác vào quan tài, trong nhà nguyện. Đó là tất cả việc đã xảy ra.

- Ta biết rồi! Quan tòa Địch nói. - Khi ta tới thăm địa chủ, vợ ông ấy có nói điều gì đó về một người giúp việc tên là Thúy Cúc. Bà ấy nghĩ Thúy Cúc

đã biết nơi giấu vàng, và cô ta đã bỏ trốn cùng với nó. Ta không hoàn toàn hiểu rõ mọi chuyện lắm.

- Hừm, nó dường như lời giải thích khả dĩ nhất cho sự biến mất của vàng, thưa ngài. Nó được giữ trong một tủ sắt trong phòng ngủ của ông chủ, bốn mươi thỏi vàng, bằng hai trăm miếng vàng. Chìa khóa được giấu trong một ngăn điều khiển bí mật, ở giường của ông chủ. Chỉ có ông và vợ ông biết chỗ đó. Thúy Cúc là một cô gái ít học, nhưng khá xinh đẹp, và có sự ranh mãnh của một cô gái xuất thân từ nông dân. Cô ấy đã chăm sóc ông già, để ông ta vuốt ve cô ấy, tôi đoán thế, với hy vọng sẽ được trở thành thiếp, sớm hay muộn thôi.

Yến xoa mặt, và lại tiếp tục: - Dù sao, ông ấy đã để cô ta thấy nơi ông giấu chìa khóa, hoặc nói chuyện về nó khi ông đang mê sảng. Khi những tên cướp đến, Thúy Cúc nghĩ một con chim nằm trong tay vẫn tốt hơn nằm trong bụi cây, đã lấy vàng và bỏ trốn. Cô ta chắc đã chôn vàng dưới một gốc cây hoặc dưới một tảng đá nào đó, rồi đến chỗ bọn cướp. Tất nhiên những con chó đó sẽ chào đón một người con gái đẹp tự nộp mình. Sau đó cô ta có thể chạy trốn, lấy vàng, và kết hôn với một quan chức giàu có ở vùng lân cận. Không phải là một ý tồi, nếu ngài nghĩ về nó! Chà, sau mọi chuyện tôi tốt hơn nên bình tĩnh lại. Ngài có thấy chiếc chiêng bằng đồng treo ở xà nhà kia không? Nếu bọn chó kia xuống đây, ngài hãy dùng cái dùi bên cạnh đánh động cho chúng tôi. Đó là tín hiệu báo động của chúng tôi. Tôi sẽ trở lại đúng giờ! Không, cảm ơn, tôi không cần đèn lồng, tôi biết đường xuống mà.

Quan tòa Địch quay băng ghế một vòng và ngồi xuống, cánh tay gập lại trên lan can, nhìn xuống dốc núi tối tăm. Ông biết chính xác nơi bọn Phi Hồ đang ở, vì ông đã nhìn thấy những bóng người đen nhỏ đang di chuyển qua lại trước ngọn lửa. Ông đã không nói với Yến Nguyên, để không làm anh ta sợ hãi-mặc dù anh chàng này có vẻ ít bị mất bình tĩnh trước cảnh tù hãm của điền trang. Bọn cướp thực sự đã làm một phiến gỗ nặng để phá cửa. Nhưng ông không nghĩ chúng sẽ tấn công trước bình minh tất nhiên là trừ khi bầu trời quang đãng và có mặt trăng xuất hiện. Ông chẳng thể làm gì khác ngoài chờ đợi.

Những gì viên quản lí vừa nói với ông về cái chết của Kì Nhu khớp với những gì người hầu già của ông Minh nói. Tuy nhiên, ông thấy không thoải mái khi nhìn vào mắt họ. Ông địa chủ già chắc cũng nghi ngờ điều gì đó tương tự; đó là lời giải thích duy nhất cho sự hào hứng của người đàn ông ốm yếu khi để cho ông, một quan tòa, ở trong phòng của người con gái đã mất. Ông già rõ ràng hy vọng ông, một nhà điều tra hình sự có kinh nghiệm, sẽ khám phá ra manh mối mới làm sáng tỏ cái chết của cô.

Có chút tò mò khi địa chủ trích dẫn lại diềm báo chiêm tinh trong cuốn niên giám. Niên lịch được soạn thảo hàng năm bởi Bộ Lễ, và tất cả các đoạn văn về ý nghĩa huyền bí của các dấu hiệu xuất hiện trên bầu trời trong những năm tới đã được rút ra sau khi nghiên cứu cẩn thận sách Bói toán. Các dấu hiệu không thể sai nhiều, vì chúng chính là kinh nghiệm khôn ngoan của những người cổ đại. Bản thân ông đã được sinh ra dưới dấu hiệu của Hồ. Có phải chính là sự ảnh hưởng thần bí của con vật trong cung hoàng đạo đã đưa ông tới diềm trang cô độc này vào đêm nay hay không?

Lắc đầu, ông quyết định tốt hơn hãy nghĩ về sự huyền bí sau, và tập trung vào các yếu tố chịu sự kiểm soát của con người. Những gì ông già đã nói về những diềm ám chỉ tới cái chết tàn khốc, có thể là cuộc tấn công sắp xảy ra của băng Phi Hồ hay sự ra đi đột ngột của cô con gái. Thật đáng tiếc khi không có thấy lang ở đó. Ông Minh chắc hẳn có một chút kiến thức nhất định về y thuật, hầu hết những người chủ gia đình đều có, nó như là một phần trong sự giáo dục của họ. Nhưng tất nhiên ông ta không thể so sánh được với một thầy lang chuyên nghiệp, và chắc chắn không thể so với một nhân viên điều tra. Quan tòa tự mình hoàn toàn có thể làm khám nghiệm pháp y, ông có thể làm khám nghiệm tử thi cô gái đã chết. Nhưng chuyện đó tất nhiên cần sự cho phép.

Sau đó, ông nghĩ về đoàn tùy tùng của mình, bị bỏ lại ở chỗ sứt lở. Ông hy vọng có thể sửa lại cây cầu, đoàn tháp tùng có thể sẽ nghỉ đêm trong các doanh trại ở đó. Ông có một chút lo lắng về hai quan chức cao cấp từ kinh đô đã đem đến Phượng Châu công hàm của triều đình về quyết định thăng chức cho ông và những người này đang ở cùng đoàn tùy tùng của ông. Sinh ra và

lớn lên ở kinh đô, họ đã quen với việc đi lại thuận tiện. Điều này khiến ông nghĩ đến vợ và các con. Thật là may mắn vì họ vẫn ở quê khi có công hàm thăng chức đến Phượng Châu. Những ngày ông rời khỏi đó ông đã ra lệnh cho phụ tá của ông Tào Can ở lại tạm thời kế nhiệm ông, và gửi những phụ tá tin cậy Mã Long và Triệu Thái tới Thái Nguyên, để thông báo cho phu nhân cả của ông và hộ tống bà, hai người thiệp cùng lũ trẻ đến kinh đô. Đó là một con đường an toàn, ông không cần phải lo lắng cho họ.

Thời gian trôi qua nhanh một cách đáng ngạc nhiên. Viên quản lí xuất hiện trở lại ở đầu cầu thang sớm hơn ông tưởng.

- Có bất cứ điều gì mới không ạ? Yển hỏi khi bước vào chòi canh.

- Không có gì. Quan tòa trả lời. - Nhưng có vẻ như bầu trời sẽ quang mây. Nếu điều đó xảy ra, anh tốt hơn nên theo dõi sát sao những tên vô lại đó.

Ông nhặt chiếc đèn lồng và đi xuống.

Khi ông bước vào tòa nhà chính, ông gặp quản gia Liêu. Người đàn ông gầy gò đang đi tới từ sân chính.

- Tôi nghĩ tôi có nghe tiếng ngựa hí thì phải, nên đi xem chuồng ngựa có khô ráo không. Ngài có nghĩ bọn cướp sẽ xông vào không, thưa Đại Nhân? Sự chờ đợi khủng khiếp này...

- Rất có thể là trước bình minh. Những chỗ ngoài kia không lạnh sao? Có những phụ nữ và trẻ em trong số những người tị nạn nữa mà?

- Họ đều ổn, thưa ngài. Các bức tường rất dày, và chúng tôi có đặt một lớp rơm dày trên sàn nhà.

Quan tòa gạt đầu và đi vào trong. Lúc này đồng lửa trong đại sảnh đã tắt; chỉ còn sự lạnh lẽo bao trùm. Tất cả im lặng như nắm mồ. Nhờ có đèn lồng, ông tìm thấy đường lên tầng hai mà không gặp khó khăn gì. Ông leo lên cầu thang đến tầng thứ ba, bước một cách cẩn thận để tránh các bậc thang ọp ẹp.

Khi bước vào phòng cô gái đã mất, ông rất ngạc nhiên khi thấy nó được chiếu sáng bởi ánh sáng trắng bạc. Nó tới từ những tấm giấy của cửa trượt. Ông băng qua phòng và đẩy cửa mở ra. Mặt trăng đã lộ ra, tắm cả phong cảnh núi non trong ánh sáng trắng kỳ lạ của nó.



Ông bước ra ngoài ban công. Sàn nhà và lan can bằng gỗ vẫn còn ướt mưa. Ở đầu ban công trái là một giá để chậu hoa tre cảnh. Một vài chậu rỗng đặt trên ba cái kệ, chồng lên nhau, giống như bậc thang lên thư viện.

Bây giờ ông có thể thấy rõ ràng thực sự là bọn cướp đang làm phiền gõ phá cửa. Tuy nhiên ông không nghĩ rằng, chúng có thể sẵn sàng trước khi bình minh, vì chúng cũng phải làm một xe đẩy để mang phiền gõ xuống dốc đến cổng trang viên. Nghiêng người qua lan can, ông nhìn thấy khoảng hai mươi bước phía dưới mái của các khu nhà ở phía sau điền trang. Ông nhìn lên. Mái hiên phía trên ban công khá rộng. Phía trên thanh dầm của cửa trượt có một hàng các tấm gỗ bằng khoảng ba lỗ vuông, mỗi cái được khắc hoa văn phức tạp hình con rồng uốn lượn giữa các đám mây. Sự hoàn thiện một cách tỉ mỉ trong tất cả các chi tiết chứng tỏ trang viên này ít nhất đã được hai trăm năm tuổi. Các kiến trúc sư bây giờ không còn dành quá nhiều quan tâm tới những chi tiết như vậy nữa.

Có một sự mát mẻ dễ chịu trong không khí; sương giá đã lại bao phủ được một lúc lâu. Ông quyết định để cửa khép hờ. Điều đó cũng sẽ giúp ông nghe thấy tiếng chiêng rõ hơn, nếu có thể là tiếng báo động. Ông định chuẩn bị đi ngủ, nhưng lại thay đổi ý định khi bỗng nhìn thấy bàn âm nhạc phía sau căn phòng. Thực sự ông không cảm thấy buồn ngủ, và thử chơi vài nốt nhạc có thể sẽ giúp qua thời gian. Ngoài ra, tất cả những cuốn sách hướng dẫn nhạc cổ đều chỉ ra rằng một đêm trăng sáng là thời điểm thích hợp nhất cho việc chơi loại nhạc cụ này. Ông đã chơi thất huyền cầm từ thời trẻ, vì nó chính là loại nhạc cụ yêu thích của Đức Khổng Tử, và nghiên cứu về nó là một phần của nền giáo dục văn hóa. Nhưng quan tòa đã không chạm vào những dây đàn trong nhiều năm rồi. Ông tò mò liệu mình có còn nhớ những ngón đàn phức tạp hay không.



*ÔNG VƯỢT QUA NHỮNG DÂY ĐÀN*

Ông kéo cái bàn chơi nhạc tròn và đặt chiếc ghế gỗ mun đằng sau để ông có thể ngồi quay lưng vào tường. Xoa bóp các ngón tay tê cứng, ông kiểm tra nhạc cụ với vẻ thích thú. Hộp âm thuận dài sơn mài màu đỏ tạo ra hợp âm có kích thước nhỏ, cho thấy cây đàn đặc biệt này ít nhất đã một trăm tuổi, và là một món đồ cổ có giá trị. Ông vuốt ngón tay trở qua liên tiếp bảy dây đàn. Cây đàn có một giai điệu sâu lắng không giống bình thường, dư âm của nó vang vọng trong căn phòng tĩnh lặng. Các phím điều chỉnh vẫn còn khoảng cách chính xác, điều này chứng tỏ cô gái hẳn đã đóng nó ngay trước khi chết. Trong khi điều chỉnh nó bằng cách di chuyển các phím mã não trên bàn tay phải, ông cố gắng nhớ lại một trong những giai điệu yêu thích của mình. Nhưng khi ông bắt đầu chơi đàn, ông sớm nhận ra rằng, mặc dù ông đã nhớ lại giai điệu khá rõ ràng, nhưng lại quên mất kỹ thuật gảy đàn. Ông mở ngăn kéo ra, nơi người chơi đàn thường cất giữ những bản nhạc của họ. Lật qua những trang giấy mỏng, ông chỉ tìm thấy những tác phẩm cổ điển khó, mấy cái đó đã vượt xa tầm của ông. Có một vài bản sao của những bản nhạc nổi tiếng "*Ba biển tấu hoa mạn*" chỉ là sự mong đợi của cô gái đã chết tôn thờ những bông hoa. Ở dưới cùng ngăn kéo, ông phát hiện ra bản nhạc của một giai điệu ngắn, khá đơn giản, mang tên "*Mùa thu trong tim*". Ông chưa bao giờ nhìn thấy nó và các từ được viết bên cạnh bằng nét viết tay nhỏ nhắn với các ký hiệu hoàn toàn mới với ông. Một vài từ bị gạch chéo, và vài nốt nhạc đã được sửa chữa rải rác xung quanh. Rõ ràng đây là một trong những sáng tác của cô gái đã chết. Bản nhạc bao gồm hai phần:

*Những chiếc lá vàng*

*Thả rơi lững lờ*

*Điểm trên chiếc áo*

*Mùa thu năm cũ đã qua.*

*Mùa thu lạnh lẽ*

*Đè nặng trái tim*

*Trái tim khao khát*

*Kiểm tìm không nghĩ.*

*Những chiếc lá vàng  
Cuốn theo cơn gió  
Cơn sợ hãi qua đi  
Đàn ngỗng mùa thu năm ngoái.  
Liệu chúng có thể đưa tôi  
Theo chuyến bay dài về nhà  
Tới quê nhà ở chốn xa xôi  
Nơi trái tim tìm thấy yên bình.*

Ông chơi hết giai điệu một lần, thật chậm rãi, mắt dán vào bản nhạc. Có một âm điệu nhịp nhàng rất dễ dàng để ghi nhớ. Sau khi đã lặp đi lặp lại các nốt khó một vài lần, ông đã thuộc giai điệu. Ông nút chặt dây ở tay áo lông thú và chuẩn bị sẵn sàng để gảy đàn một cách nghiêm túc, khẽ ngẩng đầu về phía cảnh núi trắng sáng bên ngoài.

Đột nhiên, ông dừng lại. Ngay khước mắt mình, ông thấy một cô gái mảnh mai, đứng cạnh góc trái bàn đọc sách. Bóng hình mờ mờ được bao phủ trong bóng tối, nhưng bờ vai xuôi, chiếc mũi cong và mái tóc chải ngược lên gọn gàng từ trán hiện ra rõ ràng trên bình phong dưới ánh trăng.

Bóng hình mờ nhạt nhập nhòa ở đó một lúc. Rồi nó biến mất vào bóng tối.

Quan tòa Địch ngồi bất động, đôi tay đặt trên dây đàn. Ông muốn cất tiếng gọi, nhưng có một cảm giác mắc nghẹn trong cổ họng. Sau đó, ông đứng dậy, bước vòng qua bàn để đàn và từ từ tiến vài bước về hướng góc bên trái, nơi bóng hình biến mất. Ông sững sốt nhìn chăm chăm vào bàn đọc sách. Không có ai ở đó cả.

Ông xoa mặt. Chắc chắn đó là hồn ma của cô gái đã chết.

Với một nỗ lực lấy lại bình tĩnh, ông đẩy cửa trượt mở hẳn ra, và bước ra ngoài ban công hẹp. Ở đó, ông hít một hơi thật sâu không khí lạnh lẽo. Trong sự nghiệp lâu năm của mình, ông đã có dịp gặp nhiều hiện tượng ma quái, nhưng những thứ đó cuối cùng đều có một lời giải thích hoàn toàn tự nhiên.

Tuy vậy, làm sao để giải thích một cách hợp lý sự hiện hình của cô gái đã chết mà ông vừa mới chứng kiến đây? Có thể nào nó vốn đã nằm trong tâm tưởng ông, giống như khi đi ngủ, ông nghĩ mình đã nghe thấy tiếng cô gái đã chết gọi? Nhưng kể từ lúc đó ông đã tỉnh táo lại, bây giờ ông cũng hoàn toàn tỉnh táo.

Chậm rãi lắc đầu, ông đi lại vào phòng, kéo cửa trượt đóng lại sau lưng. Ông lấy mồi lửa từ tay áo và thắp sáng đèn lồng nhỏ. Ông đã bình tâm trở lại. Sự hiện hình đầy ma quái chỉ có thể có nghĩa rằng: cô gái đã chết không bình thường trong căn phòng này. Linh hồn không yên nghỉ của cô vẫn đang quần quanh đây và cố gắng hiện ra, vượt qua rào cản ngăn cách cõi chết với dương trần. Khi ông đang ngủ, cô đã truyền được giọng nói của mình tới ông. Ngay mới đây thôi, khi ông đang tập trung tâm trí vào giai điệu cô tự sáng tác, sự kết nối bỗng nhiên được tạo ra, giúp cho cô có thể hiện hình trong một khoảnh khắc ngắn ngủi ở dương trần. Nhiệm vụ của ông đã rõ ràng. Ông lấy cái đèn và đi xuống cầu thang.

Tới tầng một ông dừng lại. Có một dải sáng từ khe dưới cửa căn phòng của người ốm. Ông nhón chân nhẹ nhàng và áp tai vào cánh cửa. Có tiếng giọng nói thì thầm, nhưng ông không thể nghe rõ từng lời được. Sau một lúc tiếng rì rầm biến mất. Rồi một người nào đó bắt đầu cất giọng thật nhỏ, giống như một câu thần chú ma thuật, hoặc một lời cầu nguyện.

Ông đi xuống đại sảnh. Đứng ở dưới chân cầu thang, ông giơ cao đèn lồng để soi đường. Ngoài cửa chính, ông nhớ mình đã nhìn thấy có một cánh cửa khác ở đó, phía sau ghế của ông khi ăn tối. Chắc nó là nhà nguyện ở sau đại sảnh mà ông Minh nói đến.

Ông đi qua đại sảnh và kéo cánh cửa ra. Nó không bị khóa. Khi ông mở nó ra, có mùi nhang trầm Ấn Độ sức nước lên cho thấy giả thuyết của ông đã đúng. Ông nhẹ nhàng đóng cánh cửa lại phía sau, và nhắc cao đèn lồng lên. Dựa vào bức tường phía sau của căn phòng nhỏ là một bàn thờ cao bằng gỗ sơn mài, trên đó có một bức tượng mạ vàng của Phật Bà Quan Âm. Trước tượng, ông nhìn thấy một lư hương bạc. Bốn que hương cắm ngập một nửa trong lư hương, vẫn đang cháy nghi ngút.

Quan tòa chăm chú quan sát những cây nhang. Rồi ông kéo một từ bó nhang mới nằm bên cạnh, và so sánh độ dài của nó với những cây trong lư. Nó mới cháy được một phần tư đốt tay. Điều đó có nghĩa là vừa mới có người tới thắp nhang trong nhà nguyện chưa lâu.

Ông trầm ngâm nhìn vào cái hòm hình chữ nhật bằng gỗ không sơn đặt trên hai cái ghế đỡ; đây là quan tài bằng gỗ tùng dùng đặt xác cô gái đã chết. Bức tường đối diện được phủ kín từ sàn đến sát trần bằng một tấm tranh thêu cổ, thêu cảnh Phật nhập Niết Bàn. Các Phật tử ngã hết xuống trong một hàng dài; đại diện của tất cả chúng sinh trong ba giới vây quanh đang than khóc trước chuyển đi của ngài.

Quan tòa đặt đèn lồng lên bàn thờ. Ông nghĩ vì cửa nhà nguyện không bị khóa, ai cũng có thể ra vào dễ dàng được. Đột nhiên ông có cảm giác khó chịu là mình đang không ở một mình. Tuy nhiên, không ai có thể trốn trong căn phòng nhỏ này được. Trừ khi có một không gian trống phía sau bức tranh tường. Ông bước lên, và dùng ngón trỏ đẩy nhẹ vào. Nó được treo trực tiếp dựa vào bức tường vững chắc. Ông nhún vai. Không có ai ở trong phòng lúc này, chỉ có ai đó đã đến nhà nguyện trước ông thôi. Tuy nhiên, tốt hơn ông nên nhanh chóng rời đi, vì người khách vô danh có thể trở lại.

Ông đi vòng qua đệm quý ở giữa sàn nhà, và dùng ánh sáng của đèn lồng để nhìn tổng quát chiếc quan tài. Nó dài khoảng sáu bước chân nhưng chỉ cao tương đương chiều dài hai bàn chân, vì vậy ông có thể kiểm tra xác chết mà không cần phải lấy nó ra khỏi quan tài. Ông hài lòng khi thấy nắp quan tài không bị đóng đinh, nó chỉ được gắn tạm bằng giấy dầu dán xung quanh. Nhưng cái nắp trông khá nặng, sẽ không dễ dàng để nhấc nó ra một mình.

Ông cởi chiếc áo khoác lông thú, gấp lại và đặt nó trên sàn nhà. Ông không cần nó, không khí rất ngột ngạt, căn phòng nhỏ này khá ấm. Rồi ông cúi xuống quan tài. Ngay khi ông đang kiểm tra các băng giấy, ông nghe thấy một tiếng thở dài.

Bất động một chút, ông căng tai lên, nhưng chỉ nghe thấy tiếng mạch máu đập thành thạch của chính mình. Nó chắc là tiếng xào xạc của bức tranh treo

tường, vì ông nhận thấy có một chút không bình thường Ông bắt đầu nới lỏng các băng giấy. Bỗng đột nhiên một bóng đen xuất hiện bên nắp quan tài.





## ***ĐỘT NHIÊN QUAN TÒA CÓ CẢM GIÁC MÌNH ĐANG KHÔNG Ở MỘT MÌNH***

- Hãy để cô ấy yên! Một giọng nói khàn khàn vang lên phía sau. Quan tòa quay lại. Viên quản gia đang đứng đó, nhìn chăm chăm vào ông bằng đôi mắt mở to.

- Ta phải kiểm tra xác cô Kì Nhu! Quan tòa nói cộc cằn. - Ta nghi ngờ có điều bất bình thường. Ông không biết điều đó, phải không? Tại sao ông lại đến đây?

- Tôi... tôi không thể ngủ được. Tôi đã đi ra sân vì tôi nghĩ...

- Đó là vì có tiếng ngựa hí. Ông đã nói với ta khi ta gặp ông ngoài đó. Trả lời câu hỏi của ta ngay!

- Tôi đến thắp hương, thưa ngài. Cho hương hồn cô Kì Nhu.

- Một sự trung thành đáng khen ngợi với tiểu thư của ông. Nếu đó là sự thật, tại sao ông lại trốn khi ta đến đây? Và trốn ở đâu?

Quan gia vén bức tranh tường qua một bên. Với bàn tay run rẩy chỉ vào ngách ở trong tường, chỗ góc xa nhất.

- Có... đã từng có một cánh cửa ở đó, trước đây. Ông ta lắp bắp. - Nó đã bị chặn rồi. Trở lại chỗ chiếc quan tài, ông ta nói chậm rãi: - Phải, ngài đã đúng. Tôi không cần phải che giấu. Không cần che giấu bất cứ điều gì nữa. Tôi rất yêu cô ấy, thưa ngài.

- Cô ấy với ông?

- Dĩ nhiên tôi không bao giờ để cô ấy biết cảm giác của tôi, thưa ngài! Người quản gia kêu lên, kinh ngạc. - Sự thật là gia đình tôi từng khá nổi tiếng, khoảng năm mươi năm trước. Nhưng nó đã lụi bại, và tôi không có một chút tài sản nào cho riêng mình. Làm sao tôi có thể dám nói với ông chủ là tôi... Với cả tiểu thư đã đính hôn, với con trai của...

- Được rồi. Bây giờ, cho ta biết, ông có nghĩ có điều gì đó không đúng trong cái chết bất ngờ của cô ấy không?

- Không, thưa ngài. Tại sao lại có thể có điều gì không đúng chứ? Chúng ta đều biết cô ấy có một trái tim yếu đuối, và sự phẫn khích của...

- Được rồi. Ông có nhìn thấy xác của cô ấy không?

- Tôi không thể nhìn được, thưa ngài! Không bao giờ! Tôi muốn cô ấy là cô ấy, mãi mãi như vậy... như vậy... Ông Minh bảo tôi giúp ông ta và người hầu già đặt cô ấy vào trong này... quan tài này, tôi, nhưng tôi không thể, rất đau khổ. Đầu tiên là những tên cướp, và sau đó sự đột ngột này...

- Dù sao ông cũng sẽ phải giúp ta nhấc nắp quan tài ra ngay bây giờ!

Quan tòa nói lỏng chỗ cuối dải giấy, sau đó giật nó ra.

- Ông nhấc đầu kia! Ông ra lệnh. - Sau đó chúng ta sẽ đặt nó xuống sàn nhà.

Họ cùng nhau nâng cái nắp lên.

Bỗng người quản gia thả tay ra. Cái nắp rơi trở lại, che một nửa trên quan tài. Quan tòa vội giữ chặt để ngăn nó rơi xuống sàn nhà.

- Đó không phải là Kì Nhu! Người quản gia rít lên. - Đó là Thúy Cúc!

- Im đi! Quan tòa hét lên. Ông nhìn chăm chăm vào khuôn mặt của cô gái trong quan tài. Đó là một vẻ đẹp kiều mệ mộc mạc, kể cả khi đã chết. Đôi lông mày đen và cong trên mí mắt đã tái nhợt của đôi mắt khép kín, đôi má tròn có lúm đồng tiền cùng khuôn miệng đầy đặn. Điều đó không giống với bức chân dung của Kì Nhu.

- Chúng ta hãy đặt thật nhẹ nhàng cái nắp xuống sàn nhà. Ông nói với người quản lý đang lặng lẽ run rẩy.

Sau khi đã để cái nắp nặng xuống sàn nhà, quan tòa lấy đèn lồng và soi nó vào một góc của chiếc quan tài. Ông trầm ngâm nhìn chiếc áo dài màu trắng. Đó là chiếc áo bằng lụa tốt, với hình thêu hoa mạn. Cái xác đã được buộc bằng thắt lưng cẩn thận vào đáy cái hòm rộng. Hai cánh tay cứng đờ đặt dọc hai bên cơ thể.

- Chiếc áo là của cô Kì Nhu. Quan tòa nhận xét.

- Đúng vậy, thưa ngài. Nhưng thưa Đại Nhân đó là Thúy Cúc! Có chuyện gì đã xảy ra với tiểu thư Kì Nhu?

- Chúng ta sẽ biết điều đó. Trước tiên ta phải kiểm tra xác chết này đã. Ông hãy đợi bên ngoài, trong đại sảnh. Đừng thấp nển, ta không muốn bất cứ

ai biết về chuyện này.

Viên quan gia sợ hãi bắt đầu phản đối với hàm răng va lập cập, nhưng quan tòa đã đẩy mạnh ông ta ra bên ngoài, và đóng cửa lại.

Ông tháo chiếc thắt lưng ra để bắt đầu tiến hành. Phải mất một lúc trước khi ông nới lỏng nút thắt phức tạp. Ông đưa cánh tay trái xuống dưới thắt lưng và nâng cơ thể lên một chút để ông có thể bỏ dải vải quấn chặt nhiều lần vòng quanh cái xác. Cơ thể khá nặng. Điều này khớp với lời khai của người đầy tớ già về trọng lượng của cơ thể mà ông ta và ông Minh khiêng xuống tầng dưới. Ông treo dải thắt lưng lên cạnh quan tài và cởi chiếc áo dài ra. Cô ta không mặc đồ lót, cơ thể khỏa thân quynh rũ hoàn toàn lộ ra. Ông lấy cái đèn và kiểm tra thật kỹ từng phân trên cái xác, tìm xem có dấu hiệu bị đánh đập nào không. Nhưng, làn da hoàn toàn trắng mịn, chỉ có một vài vết trầy xước lớn trên ngực, và cái bụng có vẻ to tròn hơn bình thường. Sau khi xác định được cô đã có thai khoảng bốn tháng, ông kéo cánh tay cứng đờ ra khỏi tay áo rộng. Ông liếc qua, móng tay đã bị gãy và có các vết chai trên lòng bàn tay, rồi ông quay cơ thể ngửa lại như cũ. Ông nén một tiếng kêu. Ngay dưới xương bả vai trái có một vết băng bó có kích thước của một đồng xu. Ông cẩn thận bóc nó ra. Lớp thịt đổi màu bên dưới cho thấy đó là một vết thương. Quan tòa quan sát kỹ nó một lúc lâu, sờ nhẹ vào phần thịt xung quanh và cuối cùng kiểm tra độ sâu bằng một cây tăm. Cô ta đã bị giết. Với một con dao dài, mỏng, nhát dao thấu tận tim.

Sau khi đã đặt cái xác lại tư thế cũ ông trùm lại chiếc áo choàng dài. Ông cố gắng buộc lại chiếc thắt lưng như cũ nhưng không thể làm được. Vì vậy, ông chỉ gắn các đầu lại với nhau bằng một nút thắt đơn giản. Ông nhìn xuống xác chết trắng nhợt một lúc, khoanh tay trong tay áo dài, đôi lông mày rậm của ông nhíu lại. Tất cả thật khó hiểu.

Ông mở cửa và gọi người quản gia. Liều run lên dữ dội và khuôn mặt của ông ta có một vẻ xanh xao kinh khủng. Họ cùng nhau đẩy lại nắp quan tài.

- Phòng của ông ở đâu? Vị quan tòa hỏi trong khi mặc lại chiếc áo khoác lông thú.

- Ở sau khu nhà chính, thưa ngài. Bên cạnh là phòng của Yến Nguyễn.

- Tốt. Hãy đi thẳng về phòng. Ta sẽ đi tìm cô Kì Nhu.

Bỏ qua mọi câu hỏi, quan tòa quay đi và rời khỏi nhà nguyện. Tại cổng vào của đại sảnh, ông mắng đuổi người quản gia, rồi đi tới cầu thang rộng.

Ánh sáng xuất hiện từ tầng trên. Ông Minh đang đứng trước cửa phòng người bệnh, một cây nến cao cầm trong tay. Với khuôn hàm rộng vênh lên, ông ta trông kiêu căng hơn bao giờ hết, và vẫn mặc cái áo dài màu xám của mình. Ông nhìn không vui xuống quan tòa và hỏi cộc cằn:

- Không phải ngài đã đổi phiên ở trên tháp canh rồi sao?

- Ta đã làm rồi. Không có gì mới hết. Anh trai ông sao rồi, ông Minh?

- Hừm. Tôi vừa đi xem thế nào. Nhưng vì không có ánh sáng, tốt hơn tôi nên quay trở lại phòng riêng. Để không làm gì đánh thức chị dâu tôi, chị ấy đang ngủ gật trên chiếc ghế cạnh giường. Chị ấy mệt mỏi quá rồi. Ngài tốt hơn cũng nên ngủ đi ạ. Thật chẳng được cái việc gì cả. Thôi chúc ngài ngủ ngon.

Quan tòa nhìn theo sau người đàn ông kiêu ngạo bước đến cánh cửa ở cuối tầng một. Sau đó ông leo cầu thang lên tầng thứ ba.

Trở lại trong phòng Kì Nhu, ông đặt đèn lên bàn và vẫn đứng đó một lúc, nhìn chăm chăm vào ánh trăng trên những cánh cửa trượt. Nếu Kì Nhu còn sống, vậy là ông có thể đã thấy thoáng qua cái bóng của cô gái bước qua lại bên ngoài tấm bình phong, và đã nhầm lẫn nó là một hình bóng ma quái trong phòng. Nếu đó là sự thật, cô ấy chắc hẳn đã quan sát ông từ ban công.

Ông kéo cánh cửa trượt mở ra và bước ra ngoài. Sự kiểm tra trước đó của ông về tình trạng bên ngoài đã cho thấy rằng không thể nào leo lên trên ban công từ bên dưới, hoặc đu mình xuống đó từ mái nhà. Và vì ông đã đi ra ngoài ban công ngay sau khi nhìn thấy sự xuất hiện của cô gái, nên cũng không thể có đủ thời gian cho việc sử dụng thang được. Ông quay lại và nhìn lên những tấm chạm khắc phía trên thanh dầm của cánh cửa trượt. Ông vội bước lại vào trong, và nhận thấy trần của căn phòng còn cách thanh dầm tầm khoảng bằng một hay hai bước chân nữa. Điều đó có nghĩa là giữa trần và mái nhà có một góc xép, tuy chỉ có ba chiếc cột dưới mái hiên nhưng mái nhà

lại cao dần lên trên. Bước ra ngoài ban công một lần nữa, ông nhìn kĩ các kệ đặt hoa ở đầu bên trái. Liệu có thể có một lối đi lên đó không nhỉ? Người ta có thể dễ dàng nhận thấy giá để hoa trông giống như một cầu thang vậy.

Ông thử đặt chân lên kệ thấp nhất. Nó có vẻ quá mong manh để chịu được sức nặng của ông, nhưng có lẽ nó hoàn toàn chịu được một cô gái nhẹ. Ông lấy từ bên trong chiếc ghế gỗ mun cạnh bàn nhạc, và đặt nó cạnh giá để hoa. Tấm chạm khắc giờ đã trở nên gần hơn rất nhiều. Ông sờ vào cạnh của một trong những kệ đặt hoa ở bên trên, và phát hiện ra có thể di chuyển nó sang một chút. Khi đẩy mạnh hơn, tấm bảng trượt mở ra. Ánh sáng từ chiếc đèn lồng của ông chiếu thẳng vào khuôn mặt sợ hãi, nhợt nhạt của một cô gái đang co người trong bóng tối.

- Cô tốt hơn nên đi xuống, tiểu thư Minh. Quan tòa nói một cách khô khan. - Cô không cần phải sợ, ta là một khách mời của cha cô. Xuống đây, hãy để ta giúp cô.

Nhưng cô không cần bất kỳ sự trợ giúp nào. Cô đặt chân xuống kệ trên cùng của giá cây cảnh và nhẹ nhàng đi xuống. Kéo chặt chiếc áo dài màu xanh phủ đầy bụi vào người, cô liếc nhanh ra sườn núi, nơi ngọn lửa của băng cướp đã bốc cháy rất cao. Rồi cô lặng lẽ đi vào bên trong.

Quan tòa ra hiệu cô ngồi vào chiếc ghế cạnh bàn, rồi tự ngồi xuống đối diện với cô, trên chiếc ghế của bàn nhạc, mà ông vừa kéo lại vào bên trong. Vừa vượt bộ râu dài, ông quan sát khuôn mặt nhợt nhạt của cô gái. Cô đã không thay đổi nhiều trong ba năm qua. Ông một lần nữa hết sức ngạc nhiên trước khả năng của họa sĩ, ông ta đã vẽ giống thật gần như hoàn hảo. Và tư thế từ thắt lưng trở lên đã được tạo dáng khá khéo léo. Nó đã che đi cái lưng gù gần như một cục bướu, và một sự thực là đầu của cô có một chút quá lớn so với cơ thể yếu đuối nhỏ bé. Cuối cùng ông nói:

- Ta đã được bảo rằng cô đã chết vì một cơn đau tim, tiểu thư Minh. Cha mẹ già của cô đang để tang cho cô. Nhưng thực tế, Thúy Cúc mới là người đã chết trong căn phòng này. Cô ấy đã bị giết. Ông dừng lại. Khi cô ta vẫn im lặng, ông lại tiếp tục: - Ta là một quan tòa từ một huyện trên phía bắc. Tất nhiên nơi này không thuộc lãnh thổ của ta, nhưng vì lúc này nó đã hoàn toàn



bị cô lập, ta sẽ đại diện cho pháp luật ở đây. Vì vậy, nhiệm vụ của ta là phải điều tra vụ giết người này. Hãy giải thích tất cả những gì đã xảy ra.

Cô ngẩng đầu lên. Có một tia sáng lóe lên trong đôi mắt to u sầu của cô ta.

- Có vấn đề gì nào? Cô ta hỏi bằng một giọng thì thầm. - Chúng ta rồi đều sẽ bị giết. Chẳng bao lâu nữa thôi. Hãy nhìn xem, sắp bình minh rồi.

- Sự thật luôn luôn quan trọng, tiểu thư Minh. Tôi đang chờ đợi lời giải thích của cô.

Cô nhún đôi vai hẹp của mình. - Đêm qua, trước khi ăn tối, tôi đã lên phòng. Tôi rửa mặt và trang điểm, và chờ Thúy Cúc lên giúp tôi thay đồ. Khi không thấy cô ta xuất hiện, tôi đứng dậy và đi ra ngoài ban công. Khi đứng trên lan can, tôi nhìn xuống dốc núi, xem bọn cướp khủng khiếp kia ở đâu và suy nghĩ lo lắng về những gì sẽ xảy ra với chúng tôi. Cuối cùng, khi đã đứng ở đó được một lúc lâu, tôi nhận ra rằng đã rất muộn rồi, và quyết định tự thay áo mà không cần chờ Thúy Cúc. Khi tôi đi vào bên trong, tôi thấy Thúy Cúc nằm trên giường tôi, nghiêng sang phải, lưng cô ta quay lại tôi. Tôi quát lên giận dữ, và bước tới giường. Sau đó, tôi vô cùng kinh hãi thấy mặt sau váy của cô ta đã nhuộm đỏ máu. Tôi cúi xuống nhìn cô ta. Cô ta đã chết.

- Tôi bắt đầu hét lên, nhưng nhanh chóng đưa tay bịt miệng lại. Trong chớp mắt, tôi nhận ra những gì chắc chắn đã xảy ra. Khi Thúy Cúc lên đây và không thấy tôi trong phòng, cô ta nghĩ tôi vẫn còn ở chỗ nào đó dưới tầng. Cô ta đã nằm xuống giường của tôi, định sẽ nhảy lên hù tôi ngay khi nghe thấy tôi tới. Cô ta là cái loại xác láo, lười biếng, ngài biết đấy. Rồi một kẻ nào đó đã đến và giết chết cô ta vì nghĩ đó là tôi. Mới nghĩ tới đó, tôi nghe thấy tiếng bước chân ở hành lang bên ngoài. Chắc chắn là tên sát nhân đang trở lại! Quá hoảng sợ tôi đã chạy ngay ra ban công, và chui lên gác xép.

Cô dừng lại và trầm ngâm vuốt nhẹ mái tóc của mình với bàn tay trắng mảnh mai. Sau đó, cô tiếp tục:

- Tôi phải giải thích là tôi đang kiểm tra xem gác xép có dùng được không, ngay sau khi tôi biết bọn cướp đến. Tôi muốn xác định xem nó có thể dùng làm chỗ trú ẩn cho cha mẹ già của tôi và tôi không, nếu những tên cướp



xông vào và lục soát ngôi nhà. Nó dường như rất phù hợp để trốn, vì vậy tôi đã đặt một vài cái chăn, một bình nước, và một ít hộp trái cây sấy khô lên đó. Hừm, tôi đã không rời phòng ngủ ngay. Vì tôi nghe tiếng cửa mở, lại kè khùng khiếp đó, có rất nhiều tiếng bước chân. Tôi chờ đợi một lúc lâu, căng tai ra nhưng không thể nghe thấy gì. Cuối cùng có tiếng gõ cửa, và ai đó hét gọi tôi. Tôi nghĩ đó là cái bẫy của tên giết người khi đã phát hiện ra nhầm lẫn của mình, vì vậy tôi đã giữ im lặng. Sau đó, lại có tiếng gõ cửa. Tôi nghe thấy chú tôi hét lên báo rằng tôi đã chết. Chú tôi đã nhầm Thúy Cúc với tôi. Ông ấy đã không gặp tôi lúc ông đến đây, và lần cuối cùng ông gặp tôi là bảy năm trước. Ông ấy cũng đã thấy Thúy Cúc, trong khu của phụ nữ vào buổi chiều. Tuy nhiên, thật lạ là chú tôi đã nhận lầm, vì Thúy Cúc mặc chiếc váy màu xanh của người giúp việc. Tôi nghĩ tên sát nhân, khi trở lại lần nữa, đã cởi quần áo xác chết và cuốn nó bằng một cái áo dài của tôi. Tôi muốn đi ra và nói với chú tôi tất cả mọi thứ, sau đó tôi nghĩ rằng tốt hơn là để tên sát nhân nghĩ tôi đã biến mất, như vậy tôi sẽ có thời gian để tìm được đầu mối về danh tính của hắn.

- Kiệt sức vì sợ hãi và hồi hộp, tôi ngủ cả đêm hôm đó. Sáng nay tôi đi xuống một lần để lấy một ít nước và một hộp bánh. Tôi lên xuống tầng hai, và nghe lỏm được viên quản lý và quản gia đang nói chuyện về cái chết đột ngột của tôi, do một cơn đau tim. Điều đó chứng tỏ tên sát nhân đã bằng cách nào đó thành công trong việc xóa toàn bộ dấu vết hành động tàn nhẫn của hắn, và điều đó lại làm cho tôi sợ hãi hơn nữa. Vì hắn chắc là một kẻ rất khôn ngoan và tàn nhẫn. Buổi chiều hôm đó tôi lại ngủ. Vào buổi tối, tôi nghe thấy có tiếng nói trong phòng, tôi nhận ra một giọng có vẻ là của viên quản lý. Sau đó, tất cả lại yên tĩnh một lần nữa, cho đến khi tôi nghe ai đó đang chơi cây thất huyền cầm của tôi, giai điệu yêu thích của riêng tôi. Vì không có ai trong nhà chơi đàn, trừ tôi, tôi nghi ngờ có thể đó là một người nào đó từ bên ngoài, là tên sát nhân hoặc là kẻ đồng lõa. Mưa bão đã hết, vì vậy dường như đó là một cơ hội tuyệt vời để kiểm tra xem người lạ mặt có phải là kẻ thù không. Tôi leo xuống một cách yên lặng và nhìn qua tấm bình phong. Trong bóng tối phía sau căn phòng tôi thấy một người đàn ông râu quai nón cao lớn mà tôi

hoàn toàn không biết. Vô cùng hoảng sợ tôi lại bỏ chạy lên chỗ ẩn náu. Đó là tất cả, thưa ngài.

Quan tòa Địch chậm rãi gật đầu. Cô ta là một cô gái thông minh, có khả năng suy luận rất khôn ngoan. Ông kéo ghế trà về phía mình và rót cho cô một chén. Ông đợi đến khi cô uống hết, rồi hỏi:

- Có nghĩ ra ai muốn giết cô không, tiểu thư Minh?

Cô lắc đầu phiến muộn.

- Tôi không thể nghĩ ra ai cả, thưa ngài. Đó chính xác là những gì tôi sợ, thật là khủng khiếp! Tôi hầu như không biết bất cứ ai bên ngoài, vì chúng tôi chỉ có vài người khách hiếm hoi thôi, ngài biết đấy. Cho đến năm ngoái, có một nhạc sư được mời đến đây thường xuyên từ ngôi làng cạnh pháo đài, cùng thầy dạy vẽ và viết thư pháp của tôi có đến một thời gian. Sau đó, khi công việc học hành của tôi hoàn thành, và sau khi cuộc hôn nhân sắp tới của tôi với cậu chủ Lương được công bố, tôi đã bắt đầu một cuộc sống kín đáo và không gặp ai ngoại trừ người trong gia đình.

- Trong trường hợp như thế này, quan tòa nhận xét, - chúng ta luôn bắt đầu bằng cách tìm một động cơ nào đó. Ta đã biết một điều chắc chắn cô là người thừa kế duy nhất phần đất đai?

- Vâng. Tôi có một người anh trai, nhưng anh ấy đã mất ba năm trước.

- Ai sẽ là người thừa kế tiếp theo?

- Chú của tôi, thưa ngài.

- Điều đó có thể tạo thành một động cơ thuyết phục đấy. Ta nghĩ rằng, dù chú của cô là một người giàu có, ông ta vẫn rất thích tiền.

- Ôi không, không thể nào là chú được! Cô kêu lên. - Ông luôn luôn rất gần gũi với cha tôi, ông sẽ không bao giờ. . . Không, ngài hãy gạt bỏ ý tưởng đó ngay đi, thưa ngài. Cô suy nghĩ một lúc. Sau một lúc do dự, cô lại tiếp tục:

- Có ông Liêu, quản gia của chúng tôi. Tôi biết ông ấy ngưỡng mộ tôi. Tất nhiên ông ấy không bao giờ nói ra, nhưng tôi biết là đúng như vậy. Sự thật là một người đàn ông ở vị trí thấp kém như ông ấy, lại không có tài sản, sẽ không bao giờ mơ tưởng đến việc được kết hôn với con gái duy nhất của ông

chủ. Nhưng vì Liêu xuất thân từ một gia đình dòng dõi văn chương, nơi sản sinh ra hai nhà thơ nổi tiếng, có khả năng cha tôi sẽ chấp nhận như là một thỉnh cầu cuối cùng nếu tôi đồng ý. Tuy nhiên, Liêu đã im lặng, và khi việc đính hôn giữa tôi với cậu Lương đã được công bố, dĩ nhiên là đã quá muộn. Tin này là một nỗi buồn rất lớn với ông ấy, tôi không thể không nhận thấy điều đó. Nhưng có vẻ không thể tưởng tượng ra một quý ông khiêm tốn như Liêu liệu có bao giờ...

Cô nhìn quan tòa vẻ dò hỏi, nhưng ông không nói gì cả. Ông uống một ngụm trà, rồi nói:

- Ta không nghĩ Thúy Cúc bị ám sát do nhầm lẫn, tiểu thư Minh. Ta tin cô ấy thực sự chính là người tên sát nhân muốn giết. Ta vừa kiểm tra xác chết, và phát hiện ra cô ta đã mang thai. Cô có nghĩ ra bất kỳ ai có thể là cha của đứa con trong bụng cô ta không?

- Có thể là bất kỳ tên đàn ông nào mà cô ta gặp! Kì Nhu nói độc địa. - Cô ta là một kẻ lừa biếng, dâm dăng, luôn đi đùa bỡn với mấy tên điền phu trẻ ở sân sau. Cô ta nghĩ không ai biết về hành vi đáng xấu hổ đó, nhưng tôi chính mắt thấy chuyện đó, từ ban công này. Thật kinh tởm! Chẳng khác gì một ả gái giang hồ tầm thường! Và cô ta là kẻ đã ăn cắp vàng. Chúng tôi nghĩ cô ta đã bỏ trốn cùng với nó. Nhưng ngay sau khi biết cô ta đã bị sát hại, tôi nhận ra vàng chắc chắn vẫn còn ở đây, bị giấu đâu đó trong nhà. Dĩ nhiên ngài đã đúng, thưa ngài! Đó không phải là một vụ giết người do nhầm lẫn! Tên nhân tình của cô ta đã giết cô ta, để cướp lấy tất cả số vàng! Chúng ta phải tìm ra nó, thưa ngài. Mạng sống của chúng ta đang phụ thuộc tất cả vào nó!

Quan tòa rót đầy chén cho cả hai. - Ta nghe nói, ông nhận xét về vô tình, - là Thúy Cúc là một cô gái đơn giản, đã cần mẫn chăm sóc người cha bị bệnh của cô khá tốt.

Khuôn mặt cô ta chuyển sang đỏ gay tức giận.

- Cô ta? Chăm sóc ông ấy á? Tôi sẽ cho ngài biết những gì cô ta đã làm, con đàn bà lừa đảo xác xược! Cô ta đã cố quyến rũ ông ấy, đó là những gì cô ta đã làm! Mẹ tôi đã phải đuổi cô ta ra khỏi phòng cha tôi hết lần này đến lần khác. Tự tôi đã một lần bắt gặp cô ta ở đó, đang trải chăn, cô ta nói vậy. Có

mà đang trải cái áo của cô ta ấy! Nó phanh rộng ra phía trước phơi nguyên bộ ngực béo ú ra! Đó là cách để cô ta biết về chìa khóa của cái tủ sắt, con điếm ranh mãnh! Và trong khi vừa xu nịnh cha tôi, cô ta lại giở trò bắn thiu với một thằng ăn mày mà cô ta gặp ngoài đồng! Và hẳn đã làm cô ta có con. Ngài phải thăm vấn những kẻ tị nạn khốn khổ kia, thưa ngài; tên khốn đó chắc đã lén vào trong này cùng với họ. Hẳn đã giết cô ta để lấy số vàng bị đánh cắp.

- Chà, quan tòa chậm rãi nói, - Ta tin là cô ta đã bị ám sát bởi người cha của đứa con trong bụng. Nhưng ta không tin đó chỉ là một tên ăn mày. Một tên ăn mày không bao giờ có thể có cơ hội để giết cô ta trong phòng của cô. Đó phải là một người trong nhà, người có thể ra vào mà không bị bất kỳ ai hỏi. Người đàn ông đó nghĩ hẳn đang ở một mình với Thúy Cúc khi hẳn đâm chết cô ấy ở đây. Nhưng sau khi hẳn đi xuống cầu thang, hẳn nhận thấy cô không có ở đó, và sau đó hẳn nhận ra rằng cô chắc chắn đã ở ngoài ban công từ đầu đến cuối, và có lẽ đã chứng kiến tất cả tội ác. Hẳn quyết định phải làm cho cô sợ hãi mà im lặng. Đó là lý do tại sao hẳn quay lại đây một lần nữa, và cuốn xác Thúy Cúc trong chiếc áo dài của cô để cảnh báo cô hẳn cũng sẽ giết cô nếu cô mở miệng. Hẳn chần chẫn đang rất lo lắng. Có ai biết về nơi ẩn náu của cô trên gác xép chưa, tiểu thư Minh?

- Tuyệt đối không có ai, thưa ngài. Tôi đã định nói với cha tôi đêm qua, sau khi ăn tối.

- Được rồi. Quan tòa đứng dậy và đi ra ngoài ban công. Trong ánh sáng mờ xám ông thấy thanh gỗ phá cửa đã sẵn sàng. Băng Phi Hồ đã đưa ngựa ra khỏi hang. Ông lại ngồi xuống và nói:

- Thực sự không có quá nhiều người có thể nghi ngờ là tên sát nhân của chúng ta. Ta nghĩ Yến Nguyên, viên quản lý là có khả năng nhất. Ông đưa tay ngăn ngay lời phản đối của Kì Nhu, ông nói tiếp: - Sự vô tâm của anh ta với cái chết này rất đáng ngờ. Nó khiến người ta nghĩ rằng anh ta cố tình tránh nhìn nó, và không phải vì lý do tình cảm như quản gia Liêu. Yến không muốn bị hỏi tại sao anh ta không nói với ông Minh rằng cái xác không phải là của cô. Vì, không như ông Minh và lão người hầu già, viên quản lý tất nhiên, biết cô và Thúy Cúc rất rõ.

Cô ta nhìn quan tòa đầy kinh hoàng.

- YẾN là người có học thức, một thanh niên nghiêm túc! Cô khóc. - Làm sao anh ấy có thể tự sỉ nhục mình mà quan hệ với một đứa con gái nông dân tầm thường như thế được?

- Ta có khả năng đánh giá những điều rối rắm như vậy tốt hơn cô, tiểu thư Minh ạ! Quan tòa nói nhẹ nhàng. - Yến gây cho ta ấn tượng là một kẻ phóng túng, miễn cưỡng phải rời khỏi sự phồn hoa của phố thị. Ta nghi ngờ rằng cha anh ta đã để anh ta ở đây vì một số chuyện tình ái lằng nhằng tai tiếng không lan được tới tận vùng quê này. Cha của anh ta đã bỏ qua cho sai lầm một lần. Giờ lại một lỗi lầm nữa, đó là dụ dỗ một nữ tỳ trong nhà người thân, có lẽ cha anh ta sẽ sớm đuổi anh ta ra khỏi nhà thôi.

- Vô lý! Cô hét lên một cách giận dữ. - Yến bị bệnh, và anh ấy được gửi tới đây để thay đổi không khí.

- Bình tĩnh nào, tiểu thư Minh! Một cô gái thông minh như cô có thể tin một câu chuyện vợ vãn như vậy sao!

- Đó không phải là một câu chuyện vợ vãn! Cô bướng bỉnh nói. Đứng dậy, cô lại tiếp tục: - Bây giờ ngài sẽ đưa tôi đến chỗ cha tôi chứ, thưa ngài? Tôi đang rất nóng lòng muốn nói cho ông ấy tất cả mọi thứ. Và tôi cũng muốn thảo luận với ông về việc tìm vàng. Vì đó là hy vọng còn lại duy nhất của chúng tôi. Nếu chúng tôi không tìm thấy nó, bọn cướp sẽ giết tất cả chúng ta mất!

Quan tòa Địch cũng đứng dậy.

- Ta sẽ sẵn sàng đưa cô đến chỗ cha mẹ cô, tiểu thư Minh. Tuy nhiên, trước khi làm như vậy, ta muốn cô đi cùng tôi đến tháp canh. Ta sẽ tra hỏi Yến, và ta muốn cô có mặt để ta có thể có lời đối chứng của cô cùng lúc đó. Nếu anh ta chứng minh được mình vô tội, chúng ta sẽ phải tự cố gắng tìm ra số vàng. Thấy cô có ý phản đối, ông chỉ ra ngoài và kêu lên: - Trời, chúng đang đến kìa!

Với cô gái đang vô cùng sợ hãi bên cạnh, ông quan sát một tá kỵ sĩ đang phi ngựa xuống dốc núi. Một thanh gổ lớn có gắn bánh xe được kéo theo phía

sau họ. Những tên cướp khác vây xung quanh nó, giữ chặt lấy phần đuôi.

- Chúng đang mang thanh phá cửa xuống! Quan tòa nói một cách kích động. Ông nắm lấy tay cô và hối thúc: - Nhanh lên, gấp lắm rồi đây!

- Thế còn vàng thì sao? Cô kêu lên.

- YẾN sẽ nói cho chúng ta biết. Đi nào!

Ông kéo cô gái đang do dự cùng. Khi họ đang vội vã xuống cầu thang, tiếng chiêng báo ở tháp canh bắt đầu kêu vang. Họ nhanh chóng vượt qua sân, nơi những người tị nạn đang đổ từ khu của họ, hò hét đầy kích động. Trong khi lên dần các bậc thang dốc ở tháp canh quan tòa thấy nơi khố mắt hai thanh niên trẻ khỏe mạnh đang leo lên nóc cổng trang viên, nơi một tấm lưới lớn đang nằm sẵn sàng.

- Chúng đang xuống, với một thanh gỗ phá cửa! Viên quản lý hét lên khi quan tòa Địch xuất hiện trên chòi canh. - Chúng có...

Anh ta dừng lại giữa câu nói, nhìn há hốc vào Kì Nhu, người đã đến ngay đằng sau quan tòa.

- Cô... cô... anh ta lắp bắp.

- Phải, tôi còn sống, như anh thấy đây. Cô nói nhanh. - Tôi đã tìm thấy một nơi trốn trên gác, và quan tòa lôi tôi ra từ chỗ đó. Anh đã không nhìn thấy xác chết, do đó anh không biết đó không phải là tôi. Đó là Thúy Cúc.

Tiếng la hét vang lên âm âm phía ngoài bức tường bên dưới. Bốn kỵ sĩ đang cưỡi ngựa qua lại ở đó trong ánh bình minh xám xịt. Chúng vung vẩy cây giáo giễu võ giương oai, tấm áo choàng bằng da hổ bay phấp phật trong gió. Quan tòa nhìn vào con sông bùn lầy. Mực nước dường như đã dâng cao hơn sau mưa bão. Nhưng sương mù đã tan; ông nghĩ đã nhìn thấy những đốm đen, ở xa xa.

Quay sang viên quản lý, ông nói gay gắt:

- Giờ tất cả mọi thứ đã rõ như ban ngày, Yến. Người và Kì Nhu đã cùng nhau giết Thúy Cúc. Cô ấy đã lấy đứa con của người ép người phải cưới cô ấy. Nhưng tình cảm với cô thôn nữ nghèo chỉ là một chút vui đùa thoáng qua. Người muốn kết hôn với tiểu thư Kì Nhu, người sẽ được nhận thừa kế. Kì

Nhu yêu người say đắm, nhưng cô ta biết rằng cha cô ta sẽ không bao giờ đồng ý để người kết hôn với con gái mình. Kì Nhu đã được long trọng hứa gả cho cậu chủ Lương, và ông ấy sẽ không bao giờ để con gái lấy một kẻ không một xu dính túi hơn nữa lại là một người họ hàng như người. Sự xuất hiện của băng Phi Hồ đã cho người một giải pháp tuyệt vời cho vấn đề đó. Kì Nhu đã lấy trộm vàng và giấu nó ở một nơi an toàn. Sau đó, hai người giết Thúy Cúc. Người mặc cho cô ta một cái áo của Kì Nhu; và cũng không có thời gian để mặc quần áo lót. Kì Nhu thì trốn trên gác xép. Người, Yến, sẽ có những biện pháp cần thiết để ngăn chặn bất cứ ai khác, trừ ông Minh và người đầy tớ già là có thể nhìn thấy xác chết, và đưa nó vào quan tài càng sớm càng tốt. Như vậy tất cả mọi người sẽ cho rằng Kì Nhu đã chết. Vết đâm nhỏ ở lưng Thúy Cúc đã được lau sạch cẩn thận, và dán cao vào. Nếu ông Minh nhìn thêm vào phía sau cô ấy, ông ấy cũng sẽ nghĩ rằng cao đã được dán vào khi cô còn sống, và rằng nó được dùng để đắp một vết trầy xước hoặc một cái gì đó nhỏ tương ứng. Trên thực tế, ông ấy đã không cởi quần áo của cô ra; không có lý do gì để làm thế, tại sao ông ấy lại có thể nghĩ đây là giết người được? Vì ông ta không cởi quần áo của cô ấy, nên ông không nhận ra rằng cô không mặc bất kỳ quần áo lót nào - một thực tế có thể khiến ông ấy thấy bất thường.

- Toàn bịa chuyện! Kì Nhu nói với thái độ khinh thị. - Vậy chúng tôi sẽ làm gì sau đó, theo lý luận tuyệt vời của ngài?

- Rất đơn giản. Khi băng Phi Hồ đang cướp bóc trong trang viên này, Yến sẽ biến mất trong sự hỗn loạn, và cùng người lên gác xép. Sau khi bọn cướp đã giết tất cả mọi người, lục soát toàn bộ căn nhà, hai người sẽ ra khỏi nơi ẩn náu và chờ cho đến khi cơn lũ hết. Người biết bọn cướp sẽ không đốt cháy trang viên này, vì chúng lo sợ ngọn lửa sẽ gây sự chú ý với quân đội ở pháo đài. Sau đó, hai người sẽ chạy trốn cùng nhau về thị trấn, dĩ nhiên là cùng với vàng. Sau một thời gian được pháp luật chấp nhận, Kì Nhu sẽ đi đến tòa án, với một câu chuyện dài đau khổ: rằng người đã bị bắt cóc bởi băng Phi Hồ, những kẻ đã đẩy người vào một cuộc sống khủng khiếp cho đến khi cuối cùng người trốn thoát được ra. Sau đó, người sẽ yêu cầu được bồi thường



phần tài sản đất đai, với vai trò là người thừa kế hợp pháp. Hai người có thể đi đến một nơi xa xôi, kết hôn và sống hạnh phúc mãi mãi về sau. Người có thể hy sinh cha mẹ già cùng gần năm mươi người khác, nhưng ta không nghĩ nó sẽ làm phiền người nhiều đâu.

Khi Kì Nhu và viên quản lý vẫn im lặng, quan tòa lại tiếp tục:

- Hừm, thật là một sự xúi quẩy cho nhà người khi ta tới trú nhờ ở đây đêm qua. Ta đã khám phá ra vụ giết người, và ta đã tìm thấy người, tiểu thư Minh, ở nơi ẩn náu của người. Nhưng người là một cô gái thông minh, ta đã nói như vậy rồi và ta có thể khẳng định lại một lần nữa. Người đã bịa ra một câu chuyện khá hợp lý. Nếu ta tin điều đó, tiếp theo người sẽ "phát hiện" ra số vàng, tiền chuộc được trả, và tất cả sẽ được yên ổn. Người đã loại bỏ được Thúy Cúc, và người cùng Yến sẽ nhân đó trốn đi với nhau và lấy số tài sản của ông Minh.

Một âm thanh âm âm đến từ bên dưới. Thanh phá cửa đã được đặt trên mặt đất gồ ghề phía cổng của trang viên.

Kì Nhu nhìn quan tòa bằng con mắt lớn tràn đầy sự căm tức. - Trái tim cắn cổ, ông đã tự nói với chính mình khi nhìn khuôn mặt méo mó, nhợt nhạt của cô ta. Đột nhiên cô ta hét lên:

- Người tha hồ thích làm gì thì làm, tên quan chó má! Nhưng ta sẽ không cho người biết nơi giấu vàng đâu. Thế nên, bây giờ tất cả chúng ta sẽ cùng chết, cả người và bọn ta!

- Đừng có ngu ngốc như thế! Viên quản lý mắng cô ta. Hắn liếc nhìn đầy kinh hoàng từ lan can xuống nhóm cướp đang phi rất nhanh xuống dốc, vung kiếm tứ tung. "Trời ơi, cô phải cho chúng tôi biết vàng ở đâu! Cô không thể để tôi bị giết bởi những con quái vật kia được! Cô yêu tôi cơ mà!

- Giờ anh muốn đổ hết lỗi cho tôi sao? Không gì hết, anh bạn ạ! Tất cả chúng ta sẽ chết cùng nhau, nổi gót con điếm nhỏ bé của anh, Thúy Cúc thân yêu của anh ấy!

- Thúy Cúc... cô... Yến lấp bắp. - Tôi thật ngu dại vì đã làm khổ cô ấy! Cô ấy yêu tôi, và không hối tiếc gì! Tôi không muốn cô ấy bị giết chết, nhưng

cô, cô đã nói cô ấy phải đi, vì sự an toàn của chúng ta. Và tôi, một thằng hề ngu ngốc, đã chọn tiền của cô và cô, một kẻ bất hạnh và xấu xí với cái đầu to!

Khi Kì Nhu lão đảo quay lại, viên quản lí tiếp tục bằng giọng nghẹn ngào:  
- Cô ấy thật là một người phụ nữ tuyệt đẹp! Tôi có thể đã được ôm chặt thân hình xinh đẹp ấy trong vòng tay mỗi đêm! Thay vào đó tôi lại ngủ với cô, đấm xương xấu của cô, và tham gia vào trò chơi vô dụng, bản thiêu của cô! Tôi ghét cô, tôi nói cho cô biết, tôi...

Một tiếng kêu đau đớn vang lên sau lưng quan tòa. Ông vội quay người lại nhưng đã quá muộn. Kì Nhu đã gieo mình qua lan can.

- Chúng ta sẽ chết! Yến Nguyễn hét lên. - Bây giờ chúng ta không thể tìm được vàng! Cô ta chưa bao giờ nói với tôi...

Hắn dừng lại, nhìn chăm chăm xuống qua lan can trong nỗi kinh hoàng không nói nên lời. Một trong những tên cướp đã nhảy xuống ngựa. Hắn bước đến xác người phụ nữ giữa các tảng đá, đầu cô đã biến dạng. Tên cướp cúi xuống và cướp chiếc đôi hoa tai của cô ta. Rồi hắn sờ vào tay áo của cô. Hắn đứng thẳng dậy, hai tay trống không. Với một tiếng hét giận dữ, hắn rút gươm ra và với một nhát chém man rợ, chém rách bụng cô ta.

Viên quản lí quay lại, buồn nôn ghê gớm. Chạm hai bàn tay bụng, hắn ta bắt đầu nôn thốc tháo. Quan tòa Địch nắm lấy cánh tay hắn và kéo hắn ta đứng thẳng lên.

- Nói mau! Ông quát. - Hãy thú nhận người đã giết chết người phụ nữ mà người yêu thương như thế nào đi!

- Tôi không giết cô ấy! Viên quản lí thở hổn hển. - Cô ta nói Thúy Cúc đã nhìn thấy cô ta lấy cặp vàng, và rằng cô ấy phải chết. Con quỷ cái đã đưa tôi một con dao sắc nhọn, cô ta nói tôi sẽ phải làm điều đó. Nhưng khi Kì Nhu tra hỏi Thúy Cúc, cô gái nghèo đã chối, cô ta đột nhiên cướp con dao găm khỏi tay tôi. - Người nói dối! Cô ta rít lên, dí con dao găm vào ngực cô hầu. - Cởi đồ ra và cho ta xem cơ thể quyến rũ mà người đã dùng để mê hoặc người đàn ông của ta! Sau khi cô gái sợ hãi cởi quần áo ra, cô đứng dựa vào cạnh giường, giơ cao hai tay trên đầu. Thúy Cúc run rẩy trong căn phòng lạnh lẽo, nhưng cô cứng đờ trong sợ hãi khi con quỷ gớm ghiếc bắt đầu chạm vào

ngực cô và tất cả các phần còn lại trên cơ thể cô bằng con dao găm, vừa liên tục buông những lời chửi tục tĩu, khủng khiếp. Thúy Cúc rên rỉ, cô ấy đã cố gắng quay đi, nhưng con quỷ cái vuốt vào người cô bằng mũi dao nhọn, và lầm bầm những lời ghê tởm. Và tôi, tôi đã phải đứng đó bất lực, trong một nỗi sợ hãi chết người trước sự điên cuồng của cô ta, cô ta sẽ đâm bị thương hoặc sát hại cô gái nghèo, không có khả năng tự vệ. Cuối cùng, khi Kì Nhu thả lỏng con dao găm xuống, tôi nắm lấy vai cô ta và hét vào mặt cô ta bảo dừng lại. Kì Nhu nhìn tôi khinh bỉ. Cô ta bảo cô người hầu đang run rẩy quay người lại. Bàn tay trái lạnh lùng đưa con dao tới cạnh xương bả vai, và cô ta đâm con dao găm sâu vào lưng cô ấy.



**"TÔI NẮM LẤY VAI CÔ TA VÀ HÉT BẢO CÔ TA DỪNG LẠI..."**

- Tôi vội quay đi, cố gắng đứng dựa vào bức tường. Vô cùng choáng váng, tôi nhìn cô ta đặt Thúy Cúc nằm trên sàn nhà, cẩn thận cầm máu và lau sạch vết thương, vừa làm vừa ngân nga một giai điệu đáng sợ. Sau khi dán một miếng cao che vết thương lại, cô ta gói quần áo của Thúy Cúc gọn gàng lại và mặc cho cô ấy một chiếc áo choàng trắng của mình. Rồi cô ta bảo tôi giúp cô ta đặt cái xác lên giường. Cô ta thắt lưng cho cô hầu gái một cách bình tĩnh như thể cô ta đang tự buộc thắt lưng cho mình vậy. Thật là... không thể nói nên lời, thưa đại nhân!

Hắn ta vùi mặt vào hai bàn tay. Khi nhìn lên, hắn hỏi với một nỗ lực tuyệt vọng để giữ cho giọng nói của mình được mạch lạc: - Làm sao ngài điều tra ra chúng tôi?

- Ta đã đi đúng hướng điều tra nhờ sự cảnh báo gián tiếp của ông địa chủ già yếu, đó là ông ta cứ khăng khăng muốn ta ở trong phòng của cô con gái. Ông ấy rất tự hào về cô ta, nhưng ông cũng biết rõ sự bệnh hoạn lâu ngày đã làm méo mó những tư tưởng trong đầu óc cô, và ông ấy nghi ngờ có sự mờ ám nào đó liên quan tới cái chết của cô ta. Khi ta nói chuyện với cô ta ở trên phòng riêng, cô ta đã tự kiểm chế rất giỏi. Nhưng dự vọng là một điều nguy hiểm. Một lời ngợi khen Thúy Cúc, và một vài nhận xét quan trọng về người cũng đủ để khiến cô ta tự phản bội mình. Nhưng về người, Yến, người đã không làm tốt được vai diễn của mình như cô ta. Nỗi sợ hãi cái chết tràn ngập trong căn nhà này cùng với tất cả những người bị giam cầm trong nó, ngoại trừ người. Người đã không thể gây cho ta ấn tượng người là một người dũng cảm. Ngược lại, ta nghĩ người là một kẻ hèn nhát, chính xác như đã được chứng minh. Tuy nhiên, người đã nói một cách gần như thiếu nghiêm túc về định mệnh sắp xảy ra với chúng ta. Đó là bởi vì người không có tư tưởng là sẽ chết. Người đang mơ tưởng tới một cuộc sống dễ dàng và thoải mái, bằng tiền thừa kế của nhân tình. Và việc buộc thắt lưng cho Thúy Cúc mà người vừa đề cập đến chỉ là để phủ tay khỏi tội lỗi mà thôi. Vì chỉ một người phụ nữ mới có thể buộc nó đúng cách được. Tự nhiên Kì Nhu đã gây ra một việc mà có thể cô ta đã không bao giờ để xảy ra đó là để lại một đầu mối chỉ thẳng vào mình.

Viên quản lý nhìn chăm chăm vào ông, chết lặng. Quan tòa lại tiếp tục:

- Hừm, ta tin từng lời người vừa nói. Kì Nhu quả thật là tội phạm chính, người chỉ dự một phần. Nhưng người là kẻ đồng lõa trong một vụ giết người tàn nhẫn, và do đó người sẽ bị xử chém trên đoạn đầu đài.

- Đoạn đầu đài sao? Yến cười lạnh lạnh. Tiếng cười nức nở của hắn ta hòa vào những tiếng huỳnh huých bên dưới. - Nghe này, đồ ngu ngốc! Băng Phi Hồ đang phá đổ cánh cổng xuống đây!

Quan tòa im lặng lắng nghe. Bỗng tất cả đột ngột ngừng lại. Một sự im lặng chết chóc trong giây lát. Rồi có những tiếng la hét đột nhiên vang to cùng những tiếng nguyên rủa. Quan tòa dựa người trên lan can.

- Nhìn kia! Ông quát Yến. - Xem chúng đang chạy kia!

Những tên cướp đã bỏ thanh đập cửa. Những tên có ngựa điên cuồng nhảy lên ngựa, trong khi những kẻ chạy bộ phía sau vội vàng chạy nhanh nhất có thể, lên sườn núi.

- Tại sao... tại sao chúng lại chạy trốn? Viên quản lý ngơ ngác lắp bắp.

Quan tòa quay lại và chỉ vào dòng sông. Một chiến thuyền lớn đã xuất hiện và nhanh chóng vào bờ, mái chèo dài bất chấp những con sóng lớn chèo rất nhanh đưa chiến thuyền nghiêng bên phải để đổ vào bờ. Tua vải màu bay phần phật trên đầu ngọn kích dài và trên đỉnh nhọn chiếc mũ giáp của những người lính đứng đông đúc trên boong. Ở đuôi tàu nhiều chiến mã đã đóng yên được cột chặt gần nhau. Đằng sau là một chiến thuyền thứ hai, nhỏ hơn một chút. Boong của nó chất đống những cây gỗ và cuộn dây thừng dày. Những người lính nhỏ hơn mặc áo khoác da màu nâu và đội mũ đang bận rộn lắp bánh xe vào những chiếc xe kéo thấp.

- Ta đã gửi một lá thư đến chỉ huy của pháo đài đêm qua. Quan tòa nói bằng một giọng âm vang. - Ta viết rằng băng Phi Hồ khét tiếng đang ẩn náu ở đây, và yêu cầu cấp một lực lượng kỵ binh, và phân đội công binh. Trong khi những người lính vây bắt bọn cướp, những lính công binh sẽ sửa chữa cây cầu bắc qua chỗ sụt lở, để cho đoàn hộ tống của ta có thể đi qua và tiếp tục hành trình cùng ta. Trong khi chờ đợi ta sẽ xử lí vụ án giết người ở đây. Ta hy

vọng có thể rời khỏi đây vào buổi trưa. Vì ta được lệnh về kinh thành không chậm trễ.

Viên quản lý nhìn chăm chăm về không tin nổi vào chiến thuyền đang đến gần.

- Làm sao ngài gửi được lá thư vào pháo đài? Hẳn hỏi bằng giọng khàn khàn.

- Ta đã tự tạo ra một đội "Phi Hồ" của riêng mình. Quan tòa trả lời cộc lốc. - Ta đã viết một chục lá thư giống hệt nhau, giấu kín chúng và đưa chúng cho một trong những thiếu niên mà ta thấy đang thả diều vào buổi chiều. Ta bảo nó hãy buộc kèm mỗi bản vào một chiếc diều lớn. Nó hãy thả chúng lần lượt từng cái. Mỗi khi một chiếc đã bay lên cao rồi thì hãy cắt dây. Với những cơn gió bắc thổi đều đặn, ta hy vọng ít nhất một trong số những con diều sặc sỡ sẽ đến được ngôi làng bên bờ đối diện, được ai đó tìm thấy và đưa chúng đến chỗ chỉ huy pháo đài. Và đó là những gì đã xảy ra. Đây sẽ là kết thúc của băng Phi Hồ, Yến. Và cũng là kết thúc của người.

---

### **Chú thích:**

[1] Xem Vụ án cái đình, London, Michael Joseph, 1961.

# TÁI BÚT

Quan tòa Địch là một nhân vật lịch sử. Ông sinh vào năm thứ tư niên hiệu Trinh Quán thời Đường, tức là năm 630 sau Công nguyên. Ông mất năm 700 sau Công nguyên.

Tiểu sử của ông trong *Biên niên sử của triều Đường* ghi rằng, nửa đầu sự nghiệp làm quan dài và xuất sắc của mình, khi ông giữ chức huyện lệnh, ông đã giải quyết một số lượng lớn các vụ án hình sự khó khăn. Do đó ông đã trở thành một trong những nhà điều tra vĩ đại nhất của Trung Quốc thời cổ. Ông cũng là một nhà chính trị lớn của Trung Quốc vào nửa cuối sự nghiệp của mình, sau khi được bổ nhiệm vào chức vụ cao ở kinh đô, ông đã đóng một vai trò quan trọng trong nền chính trị cả trong và ngoài của triều Đường. Tất cả những điều này là sự thực lịch sử. Tuy nhiên hai câu chuyện được kể ở đây là hoàn toàn hư cấu, và các thị trấn được đề cập tới như Hàn Nguyên, Phượng Châu, v.v... không tồn tại thật.

Câu chuyện được thêm vào một phần kiến thức thiên văn học rất cổ xưa của Trung Quốc, người ta tin rằng dấu hiệu các ngôi sao có ảnh hưởng đến cuộc đời và số phận của con người. Những hình minh họa ở đầu sách cho thấy một cung hoàng đạo của Trung Quốc, cùng với lời giải thích về chu kỳ sáu mươi năm của Trung Quốc. Có mười hai chi được bố trí xung quanh *hai nguồn năng lượng nguyên thủy*: âm (âm, nữ giới, bóng tối) và dương (dương, nam giới, ánh sáng) và *tám kiểu bộ ba*, gọi là *Vòng bát quái*. Vòng tròn nhỏ hơn một nửa ở giữa là để miêu tả sự tương tác giữa năng lượng vĩnh cửu âm và dương (lời giải thích ở trang 59 trong cuốn tiểu thuyết *Xử án trong tu viện*, xuất bản bởi William Heinemann Ltd, London, 1961). *Vòng bát quái* đại diện cho tám tổ hợp có thể có của một dòng âm bị gián đoạn và một dòng dương không bị gián đoạn; những bộ ba được hình thành trên cơ sở *Sách Bói toán cổ đại* (xem *The Ching* hay cuốn sách *of Change* dịch bởi Richard Wilhelm,



với lời giới thiệu của C.G. Jung, London, 1950). Trang đầu của phần giới thiệu được minh họa bằng sơ đồ các biểu tượng, biểu tượng "khí" và "hỗ" được vẽ theo kiểu Trung Quốc cổ xưa lớn hơn cả ở vị trí chính xác của chúng trong cung hoàng đạo: hướng tây-tây nam và hướng đông - đông bắc.

Trong chiêm tinh học Trung Quốc, tính cách và sự nghiệp của một con người được phân tích dựa trên cơ sở biểu tượng mang tính chu kỳ mà người đó được sinh vào, và trước đây không có hôn ước nào được đồng ý trừ khi đã xem xét, đối chiếu cho thấy biểu tượng của năm, ngày và giờ sinh của cả hai người, mà có thể sẽ trở thành vợ chồng, đều phù hợp.

Quan tòa Địch sinh vào năm 630 sau Công nguyên, tức là năm VII-3, một năm con Hổ, hành Kim, và chịu sự chi phối của sao Kim. Ngày và giờ sinh của ông không được ghi lại.

Về thất huyền cầm (một kiểu nhạc cụ giống như đàn xante) được nói tới trong câu chuyện thứ hai, cần chú ý rằng người Trung Quốc nghiên cứu rất sâu sắc nghệ thuật âm nhạc thuần túy, cổ điển Trung Quốc; nó tạo ra một loại âm nhạc nhẹ nhàng, tinh tế, rất khác biệt, ví dụ như kinh kịch Trung Quốc thời sau này, thể loại chịu ảnh hưởng rất nhiều từ âm nhạc Trung Á. Ở Trung Quốc một cây đàn cổ tốt, như cổ tranh, có giá rất cao như một cây vi-ô-lông Stradivarius của chúng ta, và cũng có những bí mật về giai điệu tuyệt vời nhờ chất lượng của lớp sơn bao ngoài hộp cộng hưởng âm. Người sành nhạc cụ có thể nhận xét được tuổi của cây đàn dây cổ qua hình dạng của những vết xước nhỏ xuất hiện trên bề mặt lớp sơn theo thời gian. Độc giả quan tâm đến chủ đề hấp dẫn này có thể tham khảo cuốn sách *Những hiểu biết về các loại nhạc cụ Trung Quốc*<sup>[1]</sup> của tôi, tài liệu khảo cứu Monumenta Nipponica, Đại học Sophia, Tokyo, 1940.

---

### **Chú thích:**

**[1]** Tạm dịch từ *The Lore of the Chinese Lute* – ND

## Tác giả



**Robert van Gulik** làm việc ở Đại sứ quán Hà Lan vào năm 1935. Ông đã làm việc ở nhiều nơi khác nhau: Trung Quốc, Nhật Bản, Đông Phi, Ai Cập, Ấn Độ, Lebanon và Hoa Kỳ. Từ năm 1963, ông là Giám đốc Nghiên cứu, Bộ Ngoại giao Hà Lan, The Hague.

Là một nhà Đông phương học nổi tiếng thế giới, ông có một sở thích đó là viết những câu chuyện trinh thám Trung Quốc xảy ra dưới thời Đường.

**HẾT**